Biểu số: 16B/GNN-2025
Khổ biểu: 29,7x21cm

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2027

(Kèm theo Thông báo số /TB-BCH ngày tháng 9 năm 2026 của Bộ CHQS tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1	Đỗ Thành Phát Không 31/01/2009 091209011889	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đỗ Văn Thịnh, 1980, vận tải Phạm Thị Thôi, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
2	Hà Duy Phúc Không 26/02/2009 091209013035	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Hà Duy Minh, 1979, làm ruộng Nguyễn Thị Diêm, 1986, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
3	Lý Hoàng Kiệt Không 21/01/2009 091209014784	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Lý Hoàng Liêm, 1987, Sửa xe Lý Thị Bích Tuyên, 1987, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
4	Nguyễn Phạm Bảo Duy Không 06/01/2009 091209007902	Học sinh Trường THCS và THPT Bình Sơn Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Bình Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Hận, 1982, làm thuê Phạm Thị Hồng Phương, 1985, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
5	Trần Nghĩa Nhân Không 13/01/2009 091209013689	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Nghĩa Tốt, 1983, làm ruộng Trương Thị Thu Quyên, 1989, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
6	Nguyễn Minh Cảnh Không 17/01/2009 091209001916	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Tình, 1973, làm thuê Tô Kiều Oanh, 1974, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
7	Dương Văn Tuấn Anh Không 19/01/2009 091209013268	Sinh viên Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 15, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường CĐ Nghề Kiên Giang Trường CĐ Nghề Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Dương Văn Đông, 1977, làm ruộng Trần Thị Phượng, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
8	Nguyễn Quốc Huy Không 6/7/2008 091208010293	Sinh viên Trường Đại học Trà Vinh Không	Tổ 1, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Tỉnh Vĩnh Long Tỉnh Vĩnh Long	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Trường Thạnh, 1980, buôn bán Đặng Thị Sang, 1982, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
9	Nguyễn Tuấn Thành Không 6/10/2008 091208014737	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Tuấn Quý, 1975, Phụ hồ Trần Thị Hạnh, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
10	Danh Hữu Đoàn Không 12/31/2008 091208009914	Sinh viên Trường Đại học Cần Thơ Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại học Cần Thơ	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh So Nát, 1987, làm ruộng Thị Kim Sa, 1989, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
11	Mai Tấn Tài Không 8/28/2008 091208018601	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Mai Thanh Hiếu, 1990, làm ruộng Trần Thị Thảo Nhi, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
12	Trần Minh Nhường Không 1/31/2008 091208005141	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Văn Thân Em, 1990, làm thuê Trần Thị Liễu, 1990, làm Thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
13	Lê Tiến Phát Không 6/5/2008 091208009158	Sinh viên Học viện công nghệ bưu chính viễn thông Không	Tổ 1, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Hùng Vĩ, 1979, làm Campuchia Nguyễn Thanh Mai, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
14	Nguyễn Trọng Khang Không 10/16/2008 091208018045	Sinh viên Trường Cao đẳng Kiên Giang Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Viễng, 1981, làm ruộng Trần Thị Loan, 1985, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
15	Nguyễn Tuấn Hào Không 11/11/2008 091208011354	Sinh viên Trường Cao đẳng công nghệ Thủ Đức Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Danh, 1988, làm ruộng Trà Thị Rồng, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
16	Bùi Chung Tình Không 2/3/2008 091208007584	Sinh viên Trường Đại học công nghiệp Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Trung Tín, 1985, làm ruộng Phạm Thị Dê, 1990, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
17	Đinh Văn Tuấn Không 3/17/2008 091208012948	Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Tỉnh Đồng Tháp Tỉnh Đồng Tháp	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đinh Văn Quân, 1980, làm ruộng Lê Thị Phước, 1990, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
18	Lê Quốc Bảo Không 4/9/2007 091207015662	Sinh viên Trường Đại học mở Không	Tổ 1, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Hồng Nam, 1975, làm ruộng Phạm Thị Ý Thu, 1976, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
19	Lê Văn Hoàng Không 6/13/2007 091207015368	Sinh viên Trường Đại học thể dục thể thao Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Trung, 1978, làm ruộng Trương Thị Nhanh, 1986, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
20	Võ Đức Hòa Không 4/29/2007 091207013825	Sinh viên Trường Đại học mở Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Võ Văn Hiên, 1988, làm ruộng Nguyễn Thị Thi, 1985, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
21	Tạ Lương Thái Hải Không 12/19/2006 091206014865	Sinh viên Trường Đại học Công nghệ Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Tạ Văn Quản, 1974, làm ruộng Lương Thị Băng, 1973, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
22	Phùng Đăng Khôi Không 4/14/2006 091206002261	Sinh viên Trường Đại học Tài chính -Marketing Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phùng Đăng Lâm, 1969, làm ruộng Đỗ Thị Hiền, 1977, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
23	Nguyễn Minh Cường Không 4/19/2006 091209007114	Sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ-Tin học Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Kiên, 1979, làm ruộng Lê Thị Loan, 1984, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
24	Trần Lâm Huy Không 2/13/2006 091206140947	Sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 2, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 không Đoàn	Trần Văn Hải, 1960, buôn bán Vũ Thị Thanh Hương, 1985, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
25	Đỗ Văn Thùy Không 8/23/2006 091206013989	Sinh viên Trường Đại học FPT Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đỗ Văn Phệ, 1975, làm thuê Nguyễn Thị Mỹ Hà, 1982, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
26	Trần Văn Phúc Không 8/8/2006 091206005469	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 13, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Châu thành, An Giang Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Tâm, 1978, làm ruộng Đỗ Thị Tím, 1981, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
27	Trần Xuân Nghi Không 11/1/2006 091206016154	Sinh viên Trường Đại học Nguyễn Tất Thành Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Xuân Ngoan, 1982, làm ruộng Mai Thị Bắp, 1983, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
28	Nguyễn Duy Hữu Khang Không 7/27/2005 091205009168	Sinh viên Trường Đại học y dược Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Chính Tâm, 1974, Giáo viên Phan Thị Lam, 1979, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
29	Nguyễn Minh Nhật Không 10/29/2005 091205004291	Sinh viên Trường Đại học Văn Lang Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Sơ, 1966, buôn bán Nguyễn Thị Dịu, 1970, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
30	Nguyễn Minh Tân Không 7/22/2005 091205002187	Sinh viên Trường Đại học Tây Đô Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Nhơn, 1983, làm ruộng Bùi T Kim Phúc, 1985, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
31	Vũ Thanh Hòa Không 5/20/2005 091205009197	Sinh viên Trường Đại học FPT Không	Tổ 11, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Thanh Hiền, 1979, làm ruộng Lê Thị Ngọc Mỹ, 1982, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
32	Lê Trường Thọ Không 11/1/2005 091205002195	Sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải Không	Tổ 11, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Thanh Chân, 1971, làm ruộng Phùng Thị Giàu, 1972, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
33	Nguyễn Tấn Đạt Không 2/20/2005 091205010610	sinh viên Trường Đại học Cần Thơ Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Hoàng Ba, 1982, làm ruộng Võ Thị Bích Uyên, 1981, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
34	Đặng Hoàng Vinh Không 11/27/2005 091205017135	Sinh viên Trường Đại học Công nghệ Không	Tổ 11, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đặng Minh Hùng, 1969, làm ruộng Trung Thị Ngọc Yên, 1971, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
35	Nguyễn Trường Được Không 9/10/2004 091204002758	Sinh viên ĐH Y Dược Cần Thơ Không	Tổ 1, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Trường Đức, 1976, làm ruộng Dương Thị Thảo, 1977, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
36	Nguyễn Hải Không 6/30/2004 091204001506	Sinh viên Trường Đại học Võ Trường Toản Không	Tổ 10, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Hịu, 1972, vựa phế liệu Đặng Thị Ngân, 1975, vựa phế liệu Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
37	Nhữ Tiến Đạt Không 10/22/2004 091204004262	Sinh viên Trường Đại học kỹ thuật công nghệ Cần Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nhữ Văn Tươi, 1974, làm ruộng Đỗ Thị Miên, 1964, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
38	Nguyễn Minh Thành Không 2/10/2002 091202140643	Sinh viên Trường Đại học Y dược Cần Thơ Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Ngọc Em,chết Phạn Thị Thu Hường, 1979, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
39	Trần Minh Đăng Không 01/02/2009 091209008386	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Minh Hiếu, 1982, buôn bán Nguyễn Thị Hiếu, 1983, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
40	Trần Lê Minh Trọng Không 02/01/2009 091209010038	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Văn Xuân, 1967, làm ruộng Lê Thị Minh, 1970, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
41	Dương Gia Hạo Không 27/02/2009 091209007541	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Dương Văn Trinh, 1971, công nhân Vũ T Thúy An, 1987, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
42	Nguyễn Phạm Thanh Kiệt Không 14/02/2009 091209003938	Lao động tự do Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Trí, 1982, sửa xe Đoàn Thị Diễm Trinh, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
43	Nguyễn Trần Thanh Nhân Không 12/8/2008 091208016094	Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tỉnh Đồng Tháp Tỉnh Đồng Tháp	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Băng, 1976, làm ruộng Trần Thị Cẩm Tú, 1986, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
44	Chế Hoàng Trung Không 10/18/2008 091208002383	Sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Chế Minh Nhật, 1981, làm ruộng Trương Thị Ngọc Dung, 1985, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
45	Chế Hoàng Nguyên Không 10/18/2008 091208003687	Sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Chế Minh Nhật, 1981, làm ruộng Trương Thị Ngọc Dung, 1985, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
46	Vũ Phúc Đạt Không 4/4/2008 091208016659	Sinh viên Trường Cao đăng điện lực Không	Tổ 4, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Đức Kế, 1970, buôn bán Nguyễn Thị Ly, 1970, chết Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
47	Trần Phạm Minh Khang Không 3/22/2008 091208003999	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Xuân Nội, 1974, cán bộ Phạm Thị Hoa, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
48	Nguyễn Tấn Dũng Không 5/22/2008 091208005132	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Lâm, 1976, làm ruộng Nguyễn Thị Anh, 1983, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
49	Nguyễn Hải Duy Không 2/28/2008 091208011401	Sinh viên Học viện công nghệ Bưu chính viễn thông Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thành Long, 1983, làm ruộng Trần Anh Đào, 1986, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
50	Bùi Lâm Sơn Không 7/22/2008 091208001991	Sinh viên Trường Đại học Khoa học tự nhiên Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Thanh Liêm, 1973, hưu trí Trần Thị Bích Ngọc, 1982, cán bộ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
51	Nguyễn Hoàng Anh Không 12/26/2008 091208007799	Sinh viên Trường Đại học An Giang Không	Tổ 8, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Phú Tân, 1982, cán bộ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
52	Phan Nguyễn Thái Toàn Không 12/30/2008 091208014082	Sinh viên Trường Đại học Sài Gòn Không	Tổ 11, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phan Quốc Hữu, 1984, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Lan, 1982, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
53	Trần Thanh Phú Không 9/10/2007 091207010762	Sinh viên Trường Cao đẳng Kiên Giang Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Thanh Tuân, 1970, làm ruộng Phạm Thị Thu Hà, 1976, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
54	Đinh Trọng Phúc Không 10/25/2007 091207014726	Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Tỉnh Đồng Tháp Tỉnh Đồng Tháp	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đinh Bá Phi, 1975, cán bộ Hà Thị Quê Linh, 1976, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
55	Nguyễn Quốc Khánh Không 9/8/2007 091207009628	Sinh viên Trường Đại học Cửu Long Không	5, Tri Tôn, xã Hòn Đất Tỉnh Vĩnh Long Tỉnh Vĩnh Long	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Thủ Nguyễn Thị Hồng Duyên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
56	Lê Thành Được Không 3/17/2007 091207009683	Sinh viên Trường Đại học công nghiệp Không	Tổ 7, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Tài, 1978, buôn bán Lê Thị Bảo Yên, 1985, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
57	Trần Lâm Huy Không 3/13/2006 091206014947	Sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật Không	Tổ 11, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Hải, 1960, buôn bán Lâm Kim Em, chết Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
58	Phạm Gia Bảo Không 7/3/2006 091206011188	Sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Văn Quý, 1988, buôn bán Đoàn Thị Hăng, 1984, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
59	Nguyễn Đỗ Khôi Nguyên Không 3/7/2006 091206014228	Sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Sáu, 1974, làm ruộng Đỗ Thị Cúc, 1975, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
60	Phạm Quốc Đạt Không 11/22/2006 091206012993	Sinh viên Trường Đại học Y dược Cần Thơ Không	Tổ 7, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Anh Tuân, 1982, buôn bán Nguyễn Ngọc Dung, 1983, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
61	Trịnh Xuân Tiến Không 9/28/2005 091205016505	Sinh viên Trường Cao đăng Đại việt Sài Gòn Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trịnh Bá Tuân, 1979, buôn bán Lại Thị Bé Tư, 1984, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
62	Hà Trung Nghĩa Không 10/20/2005 091205012379	Sinh viên Trường Đại học Công nghệ Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Hà Văn Sang, 1984, buôn bán Bùi Kim Hoàng, 1980, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
63	Nguyễn Trung Hậu Không 5/12/2005 091205001533	Sinh viên Đại học Cần Thơ Không	Tổ 14, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Đức Nhật, làm thuê Trương Thị Trinh, 1979, thợ may Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
64	Đặng Nhật Anh Không 4/1/2004 091204005792	Sinh viên Trường Đại học Văn Hiến Không	Tổ 10, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đặng Hồng Hợp, 1972, hưu trí Nguyễn Thị Tuyết Nga, 1978, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
65	Phạm Thế Sơn Không 1/28/2004 091204002755	Sinh viên Đại học Y dược Không	Tổ 7, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Anh Tuân, 1981, buôn bán Nguyễn Ngọc Dung, 1982, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
66	Trần Khoa Bảng 'Không 10/17/2005 091205008797	Sinh viên Du học Mỹ Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Nước Mỹ Nước Mỹ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Đăng Khoa, 1973, buôn bán Ong Phương Chi, 1979, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
67	Ngô Trần Bảo Không 07/02/2009 091209005549	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 5, Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Ngô Quang Trường, 1974, tài xế Trần Thị Kim Thơ, 1982, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
68	Phạm Huỳnh Gia Bảo Không 19/02/2009 091209013632	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Bình Thuận, xã Bình Sơn Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Phạm Văn Quý, 1984, làm ruộng Huỳnh Thị Bích Liễu, 1988, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
69	Vũ Hồng Hà Không 10/3/2008 091208004492	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Vũ Mạnh Hùng, 1981, làm ruộng Phạm Thị Thanh, 1985, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
70	Phạm Quang Minh Không 11/15/2008 091208004869	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, không	11/12 Không Đoàn	Phạm Quang Đại, 1971, buôn bán Phạm Thị Hương, 1984, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
71	Trần Tiến Phát Không 12/7/2008 091208004305	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Quốc Toản, 1979, buôn bán Phạm Thị Hương Dịu, 1982, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
72	Đinh Công Dương Không 5/25/2008 091208011166	Sinh viên Trường Đại học nông lâm Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đinh Công Đại, 1977, thợ xây Tăng Thị Hường, 1979, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
73	Châu Nguyễn Hải Đăng Không 9/5/2008 091208011892	Sinh viên Trường Đại học công thương Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Châu Mạnh Hải, 1982, Giáo viên Nguyễn Thu Thủy, 1982, Giáo viên	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
74	Đỗ Đức Hiếu Không 9/26/2008 091208004673	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đỗ Văn Hưng, 1981, buôn bán Đỗ Thị Hà Giang, 1982, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
75	Nguyễn Thanh Nhã Không 12/13/2008 091208003966	Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh Đồng Tháp Tỉnh Đồng Tháp	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Chí Tâm, 1982, làm ruộng Đào Thị Lan Thanh, 1986, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
76	Đoàn Minh Bình Không 12/17/2008 091208007410	Sinh viên Trường Đại học Cần Thơ Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, không	12/12 Không Đoàn	Đoàn Minh Tuấn, 1970, chết Nguyễn Thị Anh Loan, 1975, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
77	Huỳnh Nhật Khoa Không 2/14/2008 091208006170	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Huỳnh Thế Nghĩa, 1979, buôn bán Ngô Thúy Anh, 1982, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
78	Đỗ Mạnh Hùng Không 6/14/2007 091207018190	Sinh viên Trường Đại học công nghệp Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đỗ Tiến Dũng, 1976, cán bộ Đoàn Thị Hạnh, 1979, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
79	Phạm Việt Hoàng Không 10/7/2007 091207010905	Sinh viên Trường Đại học An Giang Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Văn Việt, 1973, tài xế Nguyễn Thị Hoàng Vân, 1983, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
80	Lê Vỹ Không 7/23/2007 091207016131	Sinh viên Trường Đại học Cần Thơ Không	Tổ 4, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Thanh Tâm, 1987, làm thuê Châu Thị Kim Cương, 1988, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
81	Cao Nguyễn Minh Quang Không 4/29/2007 091207013997	Sinh viên Trường Đại học Văn Lang Không	Tổ 7, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Cao Văn Dủ, 1972, công nhân viên Nguyễn Thị Xoan, 1968, hưu trí Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
82	Vũ Minh Khôi Không 6/26/2007 091207016072	Sinh viên Trường Đại học Công thương Không	Tổ 5, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Công Văn, 1972, hưu trí Vũ Thị Điệp, 1970, hưu trí Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
83	Đỗ Ninh Hữu Đức Không 10/13/2007 091207009753	sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 9, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đỗ Hữu Cảnh, 1978, sửa vi tính Ninh Thị Thúy, 1982, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
84	Nguyễn Hoàng Khang Không 7/11/2007 091207017498	Sinh viên Trường Đại học giao thông vận tải Không	Tổ 10, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Thiên chúa	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Bình, 1977, thợ xây Đoàn Thiên Nga, 1979, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
85	Phan Thiên Phúc Không 7/24/2006 091206005037	Sinh viên Trường Cao đẳng Kiên Giang Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phan Thanh Mọng, 1972, làm thuê Tạ Thị Ngọc Huệ, 1973, nhân viên BH Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
86	Nguyễn Võ Hải Duy Không 6/11/2006 091206012776	Sinh viên Trường Đại học công nghệ Không	Tổ 7, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Võ Thế Trung, 1979, buôn bán Lê Thi Hiếu, 1980, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
87	Trần Hoàng Nam Không 8/7/2006 091206016084	Sinh viên Trường Đại học kỹ thuật-công nghệ Cần Không	Tổ 10, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Thiên chúa	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Hiện, 1976, buôn bán Vũ Thị Hoài, 1979, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
88	Ngô Gia Huy Không 3/28/2006 091206004338	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 7, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Xã Châu Thành, An Giang Xã Châu Thành, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Ngô Văn Chiên, 1979, Công an Nguyễn Thị Ngọc Dung, 1979, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
89	Lăng Phước Lập Không 1/26/2006 091206008100	Sinh viên Trường Đại học An Giang Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Tỉnh An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lăng Phước Hải, 1974, Đi ghe biển Nguyễn Thị Thu Loan, 1978, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
90	Trần Ngọc Lợi Không 11/9/2005 091205001052	Sinh viên Trường Đại học công nghệ Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Ngọc Thăng, 1967, buôn bán Phạm Thị Từ, 1968, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
91	Lê Anh Quân Không 11/29/2005 091205003859	Sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 9, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Chiến, 1968, buôn bán Cao Thị Nga, 1978, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
92	Nguyễn Châu Bảo Toàn Không 11/17/2005 091205006838	Sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ Không	Tổ 9, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Việt Tân, 1970, thợ may Châu Thị Kim Vẹn, 1978, thợ may Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
93	Đinh Trọng Nghĩa Không 1/6/2005 091205010205	Sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ Không	Tổ 10, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đinh Văn Tụ, 1963, buôn bán Bùi Thị Thủy, 1968, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
94	Nguyễn Xuân Tùng Không 05/07/'2004 091204019083	Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Không	Tổ 4, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Xuân Tám, 1973, làm đội thuế Huỳnh Thị Hoàng, 1970, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
95	Trần Hưng Thành Không 2/24/2004 091204000647	Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Không	Tổ 7, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Thăng, 1974, công nhân viên Trần Thị Tươi, 1974, công nhân viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
96	Trần Duy Bảo Không 12/7/2004 066204017426	Sinh viên Trường Đại học Tây Đô Không	Tổ 10, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Hiện, 1976, buôn bán Vũ Thị Hoài, 1979, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
97	Lê Tất Phát Không 11/21/2003 091203006458	Sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Tất Vinh, 1972, Bác sĩ nha khoa Vũ Thị Cẩm Tú, 1977, Điều dưỡng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
98	Nguyễn Dương Thái Bảo Không 9/21/2003 091203002072	Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Sâm, 1970, Giáo viên Dương Thị Xuân, 1970, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
99	Phạm Hữu Thành Đạt Không 9/25/2006 091206004688	Sinh viên du học Cộng hòa liên bang Đức Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Cộng hòa liên bang Đức Cộng hòa liên bang Đức	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Hữu Thanh, 1969, hưu trí Võ Ngọc Hương, 1973, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
100	Đặng Ngọc Quý Không 05/01/2009 091209007936	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đặng Văn Nghĩa, 1968, chết Vũ Thị Mạnh, 1975, làm lò Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
101	Bùi Đức Chí Không 06/02/2009 091209017101	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Bùi Văn Hiền,1973, làm ruộng Trần Kim Yên,1973, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
102	Lê Minh Triết Không 28/01/2009 091209008843	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Lê Văn Thoáng, 1982, làm ruộng Đặng T Hoa Phượng, 1984, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
103	Bùi Trường An Không 2/9/2005 091205005232	Du học Sinh Quốc gia Nhật Bản Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Quốc gia Nhật Bản Quốc gia Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Văn Hiền, 1973, làm ruộng Trần Kim Yên, 1973, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
104	Bùi Quang Đáng Không 11/02/2009 091209009802	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 2, Chòm Sao, xã Hòn Đất Tổ 2, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Bùi Phước Nguyên, 1982, buôn bán Nguyễn Thị Mến, 1985, chết Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
105	Đoàn Văn Mỹ Không 14/02/2009 091209008778	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 11, Chòm Sao, xã Hòn Đất Tổ 11, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đoàn Văn Quyên, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Hường, 1985, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
106	Nguyễn Hoàng Anh Không 6/11/2008 091208016396	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 7, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Xuân Quang, 1974, làm ruộng Nguyễn Thị Là, chết Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
107	Nguyễn Phi Hùng Không 3/14/2008 091208009930	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 8, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Ruân, 1982, kinh doanh Dương Cẩm Loan, 1982, kinh doanh Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
108	Trần Ngọc Đại Không 8/24/2008 091208008042	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 12, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Đường, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Xuyên, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
109	Vũ Anh Quân Không 04/01/2008 091208007055	Sinh viên Trường Đại học sư phạm thể dục thể thao Không	Tổ 5, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Anh Tuấn, 1985, Bác sĩ Bùi Thị Thu Hương, 1984, Điều dưỡng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
110	Phạm Nguyên Khang Không 9/27/2008 091208004254	Sinh viên Trường Đại học công nghệ kỹ thuật Không	Tổ 7, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Hoài Nam, 1979, Giáo viên Bùi Thị Hà, 1983, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
111	Trần Văn Trung Không 7/10/2007 091207011900	Sinh viên Đại học Công thương Không	Tổ 12, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Hạnh, 1985, thợ xây Trần Thị Diệu Liên, 1986, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
112	Đào Đặng Hội Không 3/21/2007 091207006021	Sinh viên Trường Cao đẳng công thương Việt Nam Không	Tổ 12, Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đào Văn Hiệp, 1977, làm thuê Đặng Thị Dễ, 1982, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
113	Bùi Trung Hậu Không 2/4/2007 091207013750	Sinh viên Trường Đại học Khoa học tự nhiên Không	Tổ 3, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Văn Hiên, 1966, buôn bán Nguyễn Thị Hăng, 1978, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
114	Bùi Quốc Anh Không 4/17/2006 091206002274	Sinh viên Trường Đại học Cần Thơ Không	Tổ 1, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Văn Công, 1974, làm ruộng Phạm Thị Kiều Trang, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
115	Nguyễn Quốc Tuấn Không 1/29/2006 091206006328	Sinh viên Trường Đại học Tài nguyên Môi trường Không	Tổ 7, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Dũng, 1973, bảo vệ Phan Thị Thanh Bắc, 1974, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
116	Nguyễn Duy Khánh Không 2/19/2006 031206016667	Sinh viên Trường Cao đăng điện lực Không	Tổ 9, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Hậu, 1983, làm thuê Nguyễn Thị Hăng, 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
117	Vũ Đức Trọng Không 8/16/2005 091205012516	Sinh viên Trường Đại học TDTT Không	Tổ 9, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Mạnh Cân, 1971, Giáo viên Hà Thị Tú Vân, 1975, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
118	Nguyễn Trần Việt Anh Không 10/30/2005 091205010898	Sinh viên Học viện hàng không Việt Nam Không	Tổ 11, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Tợ, 1978, làm ruộng Trần Thị Phương, 1975, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
119	Lê Tấn Nguyên Không 6/28/2005 091205002211	Sinh viên Trường Đại học công nghệ Không	Tổ 8, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Tấn Tài, 1980, buôn bán Nguyễn Bích Hợp, 1980, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
120	Trần Phúc Tiến Không 03/6/2004 091204011502	Sinh viên Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông Không	Tổ 8, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Lương, 1960, làm ruộng Trần Thị Thanh, 1970, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
121	Vũ Hoài Phương Không 06/5/2003 091203000762	Sinh viên Trường Đại học kiến trúc Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Vũ Chí Tâm, 1978, làm ruộng Lê Thị Thắc, 1977, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
122	Nguyễn Thành Thuận Không 08/7/2005 091205015451	Du học sinh Quốc gia Nhật Bản Không	Tổ 7, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Quốc gia Nhật Bản Quốc gia Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thành Cần, 1983, làm ruộng Đặng Thị Hồng, 1978, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
123	Nguyễn Minh Tú Không 2/26/2006 091206006528	Hớt tóc Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Minh Lương, 1966, Chết Nguyễn Thị Hiền, 1967, buôn bán Không	Điểm b, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
124	Phạm Văn Trường Không 2/2/2006 091206014500	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Sự, 1974, làm thuê Lê Thị Ngọc Cư, 1974, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
125	Đặng Văn Huy Không 9/20/2005 079205036184	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đặng Văn Lượm Đào Thị Út Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
126	Đặng Văn Linh Không 3/30/2004 091204011120	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đặng Văn Lượm Đào Thị Út Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
127	Võ Văn Thiện Không 2/9/2004 091204009200	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng , làm thuê Võ Thị Chi, 1974, may đồ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
128	Lê Thanh Huy Không 7/18/2003 091203003559	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Quan, 1982, làm thuê Châu Thị Vàng, 1984, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
129	Châu Tuấn Kiệt Không 2/6/2003 091203018647	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Châu Dũng, 1968, làm thuê Phan Thị Cẩm Vân, 1969, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
130	Lê Vũ Luân Không 10/15/2003 091203008998	Lao động tự do Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Hoài Thanh, 1975, làm thuê Huỳnh Thị Phước, 1977, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
131	Phạm Phi Hiếu Không 4/20/2002 091202007744	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Dung, 1977, buôn bán Trịnh Thị Trang, 1976, công nhân Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
132	Nguyễn Văn Tâm Không 9/19/2002 091202000242	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Giang, 1976, công nhân Lê Thị Ngọc, 1982, công nhân Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
133	Hoàng Thanh Giỏi Không 4/26/2007 091207002894	Lao động tự do Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	1A, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Hoàng Văn Ty Trần Kim Phượng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
134	Phạm Thanh Phong Không 9/15/2006 091206008307	Lao động tự do Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Bửu Hoàng, 1973, làm thuê Phạm Thị Dữa, 1973, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
135	Hồ Thanh Tiền Không 7/28/2004 091204011883	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Hồ Văn Sang, 1973, làm thuê Thị Nam, 1979, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
136	Phạm Thế Bảo Không 1/1/2004 091204018641	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	1A, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Đoàn	Phạm Minh Tuấn Lê Hồng Phượng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
137	Nguyễn Chí Hiếu Không 1/22/2007 091207018547	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	1B, Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Chí Dũng Trần Thị Thùy Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
138	Phan Ngọc Hơn Không 7/8/2007 091207012277	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Phan Văn Đỏ, 1977, làm thuê Võ Thị Tú, 1974, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
139	Nguyễn Thanh Điều Không 11/25/2007 091207008464	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Không	Nguyễn Thanh Tèo, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Mỹ Thúy, 1978, làm ruộng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
140	Dương Hiếu Nghĩa Không 4/25/2005 091205002253	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Không	Dương Ngọc Anh, 1978, làm thuê Trần Thị Kim Lệ, 1982, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
141	Trần Thành Trung Không 4/4/2005 091205004248	làm ruộng Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Chánh, 1977, làm ruộng Trần Thị Mỹ Châu, 1982, làm ruộng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
142	Trần Văn Qúy Không 7/2/2002 091202002234	Bán lò đất Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Út, 1972, làm lò Trần Thị Đường, 1977, làm lò Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
143	Trần Chí Cần Không 23/02/2009 091209009735	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Chí Linh, 1989, làm hồ Nguyễn Thị Kim Anh, 1991, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
144	Lê Nguyễn Quốc Đạt Không 11/29/2008 091208018354	Thợ cắt tóc Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Lê Văn Miển, 1989, làm thuê Nguyễn Thị Thu Hiếu, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
145	Trần Gia Kiệt Không 7/27/2008 091208010010	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Vui, 1989, làm thuê Võ Thị Lụa, 1991, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
146	Huỳnh Vĩ Tường Không 7/21/2008 091208001376	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Văn Tân, 1983, mua phế liệu Nguyễn Thị Chi, 1980, mua phế liệu Không	Trình độ văn hóa thấp
147	Nguyễn Tuấn Kiệt Không 4/21/2008 091208012965	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Út, 1975, làm thuê Dương Thạch Hoàng, 1987, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
148	Trịnh Hải Đăng Không 2/29/2008 091208011157	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trịnh Phi Anh Lâm Thị Thùy Linh Không	Trình độ văn hóa thấp
149	Nguyễn Văn Phong Không 3/30/2008 091208017620	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	 Nguyễn Thị Thúy, 1988, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
150	Trần Quốc Doanh	Đi xà lan	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Trần Văn Giúp, 1975,đi xà lan	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Ngô Thị Gấm, 1977, nội trợ	
	1/10/2008	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208016744						
151	Nguyễn Văn Quân	Lao động tự do	Tổ 4, Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Dũng, 1976, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Thuỷ, 1978,làm thuê	
	5/4/2008	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208515274						
152	Nguyễn Thanh Hiếu	Lao động tự do	Tổ 6, Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Tấn Thanh, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Bạc, 1986, làm thuê	
	1/12/2008	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208002400						
153	Trần Thanh Sang	Lao động tự do	Tổ 6, Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Thanh Hải	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phạm Thị Kim Anh	
	2/5/2008	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	089208005887						
154	Hồ Quốc Trung	Lao động tự do	Tổ 12, Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Đặng Quốc Bảo	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Hồ Thị Ngọc Giào	
	2/22/2008	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208003101						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
155	Dương Tuấn Anh Không 2/19/2008 089208022397	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Dương Thanh Thông, 1982, làm thuê Phạm Thị Thuỳ Trang, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
156	Trần Văn Dư Không 12/4/2007 091207001590	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Vàng Hồ Kim Vàng Không	Trình độ văn hóa thấp
157	Trần Thành Đạt Không 6/27/2007 034207014017	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Hùng, 1967, làm thuê Đào Thị Tơ, 1972, thợ may Không	Trình độ văn hóa thấp
158	Trần Nguyên Vũ Không 6/17/2007 091207001394	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Điệp, 1981, làm thuê Nguyễn Ngọc Hạnh, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
159	Bùi Hữu Thuận Không 2/3/2007 091207016417	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Bùi Văn Đua, 1981, sửa xe Nguyễn Thị Huyền Hương, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
160	Vũ Quốc Thái Không 8/11/2007 091207007842	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Anh Tuân, 1983, công nhân Trần Thị Thúy, 1982, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
161	Nguyễn Trung Nhân Không 6/7/2007 091207012323	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 13, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thanh Lâm, 1984, công nhân Nguyễn Thị Trang, 1980, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
162	Trần Minh Tuấn Không 1/26/2007 091207006871	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Khôi, 1983, làm thuê Thị Thiện, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
163	Nguyễn Hoàng Sơn Không 2/13/2007 091207010160	Học làm tóc Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Bột, 1979, làm thuê Nguyễn Kiều Oanh, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
164	Nguyễn Văn Kiệt Không 5/102007 091207007539	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hưởng Lê Thị Nga Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
165	Lê Trọng Nghĩa Không 7/10/2007 091207003448	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Bạo Lê Thị Bé Ánh Không	Trình độ văn hóa thấp
166	Trà Tuấn Khang Không 11/19/2006 091206015993	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trà Văn Băng, 1985, làm thuê Trần Thị Sàng, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
167	Võ Thanh Dư Không 1/23/2006 091206010300	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Cương, 1980, làm thuê Vũ Thị Xanh, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
168	Nguyễn Huỳnh Phi Long Không 8/17/2006 091206018975	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Thanh Tùng, làm thuê Huỳnh Thúy Hăng, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
169	Lê Huỳnh Độ Không 12/30/2006 091206009594	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Dày, 1976, công nhân Bùi Thị Đệ, 1980, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
170	Lê Văn Giảm Không 4/30/2006 091206007319	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Hồng, 1987, thợ Mộc Lê Thị Vân, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
171	Nguyễn Minh Tới Không 9/18/2006 091206010344	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Mây, 1979, làm thuê Trần Thị Ngọc Thu, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
172	Nguyễn Minh Trường Không 5/28/2006 091206008072	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuấn, 1978, chết Nguyễn Thị Tho, 1983, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
173	Trần Minh Kha Không 9/12/2006 089206023416	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Tú, 1983, làm thuê Lê Thị Ngà, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
174	Nguyễn Minh Chí Không 11/11/2006 091206012062	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thanh Sang, 1985, làm thuê Trần Thị Mỹ Xuyên, 1990, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
175	Phan Ngọc Dư Không 5/8/2006 091206016945	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Ngọc Long, 1980, làm thuê Đinh Thị Tuyến, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
176	Nguyễn Văn Phát Không 8/30/2006 091206011660	Công nhân Thành phô Hồ Chí Minh Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Hoàng, 1976, làm thuê Mai Thị Thu Hương, 1974, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
177	Danh Tạo Không 3/17/2006 091206017316	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Danh Tạn Thị Mậu Không	Trình độ văn hóa thấp
178	Ngô Dương Nghi Diễn Không 5/20/2005 091205015426	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Ngô Văn Thanh, 1973, làm thuê Thị Tâm, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
179	Nguyễn Đoàn Trọng Nhân Không 7/15/2005 091205003293	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Bá Nghĩa, 1973, làm thuê Đoàn Thị Ly, 1978, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
180	Danh Anh Hào Không 11/2/2005 091205006005	Lao động tự do Thành phố Hồ Chí Minh Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Danh Hoa, 1979, làm thuê Đào Thị Viên, 1974, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
181	Hình Văn Tiến Không 4/25/2005 091205013401	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hình Văn Thuận, 1974, sửa xe Nguyễn Kim Tiết, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
182	Lê Quốc Cường Không 1/7/2005 091205010224	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng, 1981, làm thuê Lê Thị Duyên, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
183	Trịnh Trung Hiếu Không 7/11/2005 091205007178	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trịnh Phi Anh, 1984, làm thuê Lâm Thị Thùy Linh, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
184	Phan Quốc Ân Không 1/19/2005 091205016928	Lao động tự do Đk Phú Quốc, An Giang Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Đk Phú Quốc, An Giang Đk Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phan Trần Trí Tâm, 1979, làm thuê Nguyễn Thị Đẹt, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
185	Huỳnh Thiên Long Không 3/22/2005 091205008412	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Thanh, 1986, làm thuê Bùi Thị Thảo, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
186	Trần Trung Nguyên Không 2/16/2005 091205002193	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Điệp, 1981, làm thuê Nguyễn Ngọc Hạnh, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
187	Bùi Chí Linh Không 5/20/2005 089205005523	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Bùi Văn Tâm, 1985, làm thuê Bùi Thị Oanh, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
188	Nguyễn Văn Hào Không 6/19/2005 091205011099	Lao động tự do Đk Phú Quốc, An Giang Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Đk Phú Quốc, An Giang Đk Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Hường, 1983, làm thuê Lê Thị Nga, 1988, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
189	Nguyễn Văn Hên Không 6/7/2005 091205018181	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 13, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Điểm, 1978, công nhân Lê Thị Thỳ, 1985, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
190	Hoàng Trung Kiên Không 1/10/2005 091205002192	Lao động tự do Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Hoàng Thành Chung, 1978, làm thuê Trương Thị Hòa, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
191	Phan Hoài Phương Không 1/3/2005 091205008155	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phan Văn Thăm, 1977, công nhân Đặng Thị Nhớ, 1980, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
192	Trịnh Trung Hiếu Không 7/11/2005 091205007178	Lao động tự do Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trịnh Phi Anh, 1984, làm thuê Lâm Thị Thùy Linh, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
193	Nguyễn Văn Chí Định Không 2/11/2005 091205014416	Lao động tự do Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Sè Em, 1974, làm thuê Nguyễn Thị Mỹ Nhân, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
194	Mai Dũ Duy Không 8/13/2005 091205000691	Lao động tự do Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Mai Văn Vũ Nguyễn Thị Hoa Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
195	Lê Chấn Hiệp Không 3/27/2004 091204002397	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Thanh Long Nguyễn Thị Trinh Không	Trình độ văn hóa thấp
196	Phạm Thành Đạt Không 8/18/2004 091204009825	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Văn Thoại, 1973, đi ghe biển Võ Ngọc Âu, 1983, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
197	Huỳnh Văn Nhật Không 7/2/2004 091204007964	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Tân, 1983, làm thuê Nguyễn Thị Chi, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
198	Đỗ Văn Đô Không 07/02/'2004 091204004197	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Đỗ Văn Phệ, 1971, làm thuê Nguyễn Thị Mỹ Hà, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
199	Lê Xuân Sang Không 6/23/2004 091204015722	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Vũ, 1984, làm thuê Lê Thị Kim Bảo, 1978, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
200	Võ Thanh Hoài Không 2/10/2004 091204000472	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Cương, 1980, làm thuê Vũ Thị Xanh, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
201	Nguyễn Hoài Tú Không 7/11/'2004 091204008967	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuấn, 1978, chết Nguyên Thị Tho, 1983, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
202	Lê Vũ Linh Không 10/26/2004 089204021045	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Thanh , làm thuê Lê Kim Phượng, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
203	Phan Thanh Toàn Không 11/23/2004 091204003444	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Tân, 1970, công nhân Nguyên Thị Mai, 1971, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
204	Võ Văn Chế Linh Không 7/12/2004 091204010196	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Kê, 1973, làm thuê Nguyên T Kim Loan, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
205	Trần Xuân Trường Không 8/5/2004 091204003672	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Tân Công, 1963, làm thuê Nguyễn Thị Hà, 1965, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
206	Huỳnh Văn Nhí Không 5/21/2003 091203111377	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Phượng, 1989, làm thuê Lê Thị Chò, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
207	Lý Hán Quốc Không 8/18/2003 091203000799	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lý Hán Đức Nguyễn Thị Hoàng Phủ, 1977 Không	Trình độ văn hóa thấp
208	Nguyễn Tấn Tài Không 8/28/2003 091203003923	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Thanh Tuân, 1980, làm thuê Lê Thị Hiếu, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
209	Nguyễn Minh Thi Không 7/13/2003 091203016119	Đi ghe biển Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Mây, 1968, làm thuê Trần Thị Ngọc Thu, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
210	Phan Bá Thiên Không 4/21/2003 091203013570	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phan Văn Thà, 1978, công nhân Trịnh T Kim Hồng, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
211	Nguyễn Quốc Huy Không 6/23/2003 091203012093	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Nhàng Nguyễn Thị Tho Không	Trình độ văn hóa thấp
212	Nguyễn Ngọc Quy Không 11/12/2003 091203015059	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thanh Lâm Nguyễn Thị Trang Không	Trình độ văn hóa thấp
213	Phùng Minh Phương Không 5/18/2002 091202003915	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phùng Văn Minh, 1975, làm thuê Nguyễn Thị Tuyết, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
214	Trần Thiện Đức Hậu Không 6/11/2002 091202011937	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Thiện Hinh, 1971, công nhân Nguyễn Thị Hạnh1975, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
215	Lê Hậu Nhất Không 3/10/'2002 091202013060	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Dày, 1976, công nhân Bùi Thị Đệ, 1980, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
216	Nguyễn Huy Chương Không 20/10/'2002 091202016777	Phụ hồ Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Hùng Cường, 1964, làm thuê Trần Thị Thúy Phượng, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
217	Nguyễn Văn Mến Không 5/31/2002 091202017012	làm ruộng Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Cần, 1968, làm ruộng Huỳnh Thị Tốt, 1963, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
218	Tống Thanh Bảo Không 9/1/2002 091202017013	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Tông Thanh Phong, 1976, làm thuê Nguyễn Thị Anh Nguyệt, 1978, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
219	Trần Phú Lộc Không 6/16/2002 091202012447	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Tỷ Nguyễn Thị Thuỳ Dương Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
220	Nguyễn Phú Qúi Không 3/3/2008 091208006238	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Tốt, 1962, chết Huỳnh Thị Liên, 1965, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
221	Huỳnh Quốc Thắng Không 2/3/2008 091208016615	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Phúc, 1984, làm thuê Lương Thị Lý, 1983, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
222	Phan Thanh Nhiên Không 5/7/2008 091208004726	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Đoàn	Phan Văn Thà Trịnh Thị Kim Hồng Không	Trình độ văn hóa thấp
223	Nguyễn Đăng Khoa Không 4/13/2008 091208013622	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Đăng Trần Thị Lý Không	Trình độ văn hóa thấp
224	Võ Thanh Thuận Không 4/15/2007 091207011846	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Võ Thanh Hiếu Thị Mỹ Tiên Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
225	Nguyễn Văn Qua Không 5/8/2007 091207007205	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyên Văn Tâm, 1985, làm thuê Nguyên Thị Bình, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
226	Nguyễn Trọng phúc Không 22/10/'2007 091207007728	công nhân Thành phô Hô Chí Minh Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Thành Lộc1979, làm thuê Nguyên Thị Kiều, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
227	Nguyễn Ngọc Quy Không 11/26/2007 091207007727	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trần Quốc Minh Nguyễn Thị Nhung Không	Trình độ văn hóa thấp
228	Tô Lê Hoàng Bảo Không 10/31/2006 091206012366	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Tô Hoàng Khang Lê Thị Thu Yến Không	Trình độ văn hóa thấp
229	Hoàng Văn Toại Không 3/21/2006 091206011722	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hoàng Văn Thỏa, 1968, làm thuê Hoàng Thị Lành, 1972, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
230	Lê Hoàng Hậu Không 3/16/2006 091206004269	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Hoàng Nghĩa, 1980, làm thuê Trương Thị Mân, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
231	Phạm Huỳnh Đoàn Huy Không 06/11/2005 091205010540	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Bửu Niên, 1967, buôn bán Huỳnh Ngọc Hương, 1970, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
232	Phạm Quốc Bảo Không 9/18/2005 091205011558	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Quốc Trung, 1982, làm thuê Vũ Thị Thu Hường, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
233	Nguyễn Thanh Trường Không 6/10/2005 091205005212	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Thanh Sơn, 1973, làm thuê Nguyên Thị Trúc, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
234	Lê Hoàng Tiến Không 11/11/2005 091205008294	Lao động tự do Thành phô Hô Chí Minh Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Hoàng Toàn, 1988, làm thuê Lê Thị Mỹ, 1988, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
235	Nguyễn Trường Giang Không 5/10/2005 091205012740	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Giỏi Trần Kim Tiền Không	Trình độ văn hóa thấp
236	Dương Hoàng Quân Không 5/22/2005 091205003539	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Dương Hoàng Tâm Trương Thị Quỳnh Nga Không	Trình độ văn hóa thấp
237	Hoàng Cu Mi Không 06/10/2004 091204012882	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Hoàng Văm Lâm, 1980, làm ruộng Lê Thị Hăng, 1982, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
238	Phạm Phát Đạt Không 6/10/2004 091204009140	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Bé Ba, 1978, buôn bán Trần Thị Mai, 1984, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
239	Thái Công Tuấn Không 6/17/2004 091204011781	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Thái Văn Tâm, 1973, làm thuê Vũ Thị Chi, 1973, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
240	Nguyễn Thanh Hồ Không 10/7/2004 091204005131	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Thanh, 1980, chết Phạm Thị Thảu, 1983, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
241	Phan Văn Công Không 9/7/2004 091204006123	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phan Văn Út1972, làm thuê Hồ Thị Phượng, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
242	Nguyễn Thanh Vương Không 7/1/2004 079204017323	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Luyến, 1968, làm thuê Huỳnh Thị Oanh, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
243	Nguyễn Phúc Kỳ Dĩ Không 12/13/2004 091204011491	công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Khánh Duy, 1979, làm thuê Nguyễn Thị Thu Thủy, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
244	Nguyễn Tấn Lập Không 17/08/2004 091204002363	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Lâm, 1975, làm thuê Nguyễn Thị Anh, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
245	Phạm Thành Hưng Không 4/3/2004 091204003408	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Phạm Thanh Hùng Bùi Thị Mười Không	Trình độ văn hóa thấp
246	Trần Lê Minh Sang Không 11/'2/2003 091203006267	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Xuân, 1967, buôn bán Lê Thị Ninh, 1970, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
247	Huỳnh Quốc Duy Khánh Không 10/29/2003 091203005065	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Huỳnh Thanh Xuân Đinh Bích Ngọc Không	Trình độ văn hóa thấp
248	Phạm Thành Phát Không 6/28/2002 091202003229	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Văn Bé Ba, 1978, buôn bán Trần Thị Mai, 1984, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
249	Trần Đặng Ngọc Sơn Không 3/10/2002 091202009997	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Thanh Hải, 1968, làm thuê Đặng Ngọc Ngà, 1969, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
250	Nguyễn Hồng Kiệt Không 11/26/2002 091202000479	Lao động tự do Ap Tri Tôn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Nguyên Hông Thái, 1963, làm thuê Nguyễn Thị Bảo , 1974, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
251	Quách Nhật Huy Không 8/30/2008 091208002056	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, không	7/12 Không Không	Quách Tòng Phát, 1984, buôn bán Võ Kim Mùi, 1988, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
252	Nguyễn Phạm Khang Không 2/13/2008 091208017276	Lao động tự do Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 7, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Phạm Hòa, 1978, Giáo viên Phạm Thị Ngọc Yến, 1979, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
253	Phạm Lê Thế Anh Không 8/11/2007 091207003432	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Phạm Thanh Tú Lê Bích Anh Không	Trình độ văn hóa thấp
254	Dương Minh Sơn Không 6/26/2007 091207006964	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Dương Hồng Nam Vũ Kim Liền Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
255	Trần Nhật Minh Không 8/6/2007 091207009970	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Tân Công, 1987, công nhân Thị Diệp, 1985, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
256	Dương Ngọc Thanh Phong Không 12/21/2006 089206012221	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Dương Trường Hận, công nhân Trần Thị Hồng Loan, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
257	Nguyễn Trọng Hiền Không 7/20/2005 089205015020	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Chí Trung, 1978, làm thuê Hồ Thị Lệ Thủy, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
258	Lý Hồng Lương Không 8/23/2005 091205008362	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lý Hồng Tân, 1977, công nhân Trương Thị Bích Tuyên, 1982, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
259	Vũ Hoàng Huy Không 7/19/2005 091205008464	công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Đình Hoàng, 1981, công nhân Phạm Thị Thu, 1975, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
260	Võ Minh Quân Không 8/27/2005 091205006754	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Minh Đức, 1970, buôn bán Thị Bé, 1974, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
261	Trần Văn Tính Không 6/30/2005 091205014136	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Ngọc Đức, 1976, sửa xe Nguyễn Thị Dung, 1981, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
262	Đỗ Trí Tấn Không 6/9/2005 091205005030	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đỗ Văn Tèo, 1974, buôn bán Đặng Thị Cẩm Nhung, 1974, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
263	Ngô Gia Quân Không 3/29/2004 091204013541	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Văn Hiếu, 1983, làm thuê Hồ Thị Phương Thúy, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
264	Trần Quốc Anh Không 10/15/2004 091204010809	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Thanh Trọng, 1982, buôn bán Phạm Thị Thương, 1984, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
265	Phan Nguyên Vũ Không 10/14/2004 091204012083	Hớt tóc Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Thanh Bình , làm thuê Phan Thị Cẩm Dung, 1972, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
266	Đinh Đức Lương Không 9/17/2003 091203018718	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đinh Ngọc Bình, 1959, bảo vệ Lê Thị Yến, 1966, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
267	Trương Văn Nhựt Không 9/15/2003 089203004689	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1A, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Cường, 1980, làm thuê Trương Thị Bích Vân, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
268	Ngô Văn Duy Không 1/1/2003 091203006344	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Văn Mạnh, 1972, công nhân Trần Thị Thanh Tâm, 1972, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
269	Nguyễn Hoàng Thái Không 3/17/2003 091203008225	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Hữu Mãnh, làm thuê Nguyễn Ngọc Nguyệt, 1972, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
270	Dương Minh Trường Không 5/5/2002 091202004369	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	1B, Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Dương Hồng Nam Vũ Kim Liên Không	Trình độ văn hóa thấp
271	Nguyễn Hoàng Hiếu Không 12/8/2002 Không	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Chí Tâm, 1984, công nhân Nguyễn Thị Thanh Thúy, 1984, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
272	Lê Văn Duy Khánh Không 26/01/2009 091209019123	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Đen, 1989, buôn bán Lê Thị Chuột, 1991, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
273	Nguyễn Lê Thành Đạt Không 4/9/2008 091208009056	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Phường Nguyễn Thị Thuỷ Không	Trình độ văn hóa thấp
274	Đào Minh Khoa Không 11/12/2008 091208003611	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Đào Minh Thiều, chết, Nguyễn Thị Hồng, 1970, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
275	Phạm Khánh Huy Không 2/11/2007 091207017892	Lao động tự do Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Thanh Dưỡng, 1979, làm thuê Nguyễn Thị Tuyết, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
276	Lê Thanh Kiệt Không 1/9/2007 091207000460	Lao động tự do Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Thanh Lâm, 1971, làm thuê Lê Thị Hạnh, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
277	Huỳnh Văn Giáo Không 1/18/2007 091207009584	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Văn Trí, 1971, làm thuê Trần Thị Kim Thu, 1973, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
278	Võ Phương Nam Không 8/6/2007 091207014060	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Đông Lâm Thi Ngọc Xuân Không	Trình độ văn hóa thấp
279	Đào Phúc Hậu Không 8/26/2007 091207003319	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đào Văn Biên Ngô Thị Vân Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
280	Huỳnh Trung Hiếu Không 1/2/2007 091207000522	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	 Huỳnh Thị Thắm Không	Trình độ văn hóa thấp
281	Võ Trọng Phúc Không 6/2/2007 091207018104	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	 Võ Thị Tú Không	Trình độ văn hóa thấp
282	Nguyễn Văn Hưởng Không 9/18/2006 091206009336	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thanh Tâm Trần Thị Loan Em Không	Trình độ văn hóa thấp
283	Nguyễn Thành Đạt Không 5/30/2006 091206017650	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Liêu Nguyễn Thị Thanh Hoa Không	Trình độ văn hóa thấp
284	Trần Thanh Lâm Không 8/3/2006 091206013333	Lao động tự do Ap Đâu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Hùng Võ Thị Khánh Ly Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
285	Trần Nhật Minh Không 8/18/2006 091206017197	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Chao Mười, 1982, làm thuê Trần Thị Phượng, 1983, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
286	Nguyễn Văn Dư Không 1/24/2006 091206009959	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Nhân, 1970, làm thuê Nguyễn Thị Thảo, 1976, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
287	Từ Thiện Nam Không 11/13/2006 091206014086	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Từ Quang Trung, 1978, hớt tóc Nguyễn Thị Nhung, 1981, hớt tóc Không	Trình độ văn hóa thấp
288	Nguyễn Nhật Quá Không 8/7/2006 091206004314	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Linh, 1978, làm thuê Trần Thị Thúy Oanh, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
289	Nguyễn Văn Tý Không 1/1/2006 089206009415	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng, 1963, làm ruộng Hồ Thị Thu, 1974, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
290	Bùi Văn Hội Không 5/8/2006 091206007334	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Bùi Văn Cơ, 1985, làm ruộng Trần Thị Thiệt, 1984, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
291	Lê Quốc Tố Không 10/12/2006 091206002752	Công nhân Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Lê Thanh Phong, 1978, làm thuê Nguyễn Thị Kim Anh, 1976, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
292	Châu Bảo Linh Không 2/16/2006 091206000659	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Châu Văn Chín, 1980, làm ruộng Võ Thị Phương, 1984, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
293	Phạm Vũ Phương Không 3/8/2006 091206007449	Lao động tự do Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Phạm Văn Giàu, 1981, làm ruộng Đoàn Thị Mai, 1980, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
294	Đỗ Hoài Linh Không 11/10/2006 091206007139	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Văn Dũng Em, 1987, làm lò Huỳnh Thị Thúy, 1986, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
295	Lâm Thành Lộc Không 5/11/2005 091205003042	Đi xà Lan Quốc gia Campuchia Không	Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Quốc gia Campuchia Quốc gia Campuchia	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lâm Văn Tú, 1980, xà Lan Từ Thị Bích Nhung, 1983, xà Lan Không	Trình độ văn hóa thấp
296	Trần Văn Duy Không 9/19/2005 091205008307	Lao động tự do Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Chiêu, 1978, buôn bán Lê Thị Thùy Dung, 1974, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
297	Trần Tấn Được Không 10/24/2005 091205003952	Lao động tự do Ap Đâu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Tích, 1976, làm ruộng Hoàng Thị Oanh, 1978, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
298	Phan Văn Thanh Cường Không 5/3/2005 091205012983	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phan Văn Tân, 1981, làm thuê Phạm Thị Du, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
299	Võ Văn Tỷ Không 1/1/2005 091205012985	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Trường, 1981, làm thuê Phạm Thị Hường, 1975, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
300	Trần Thanh Phúc Không 3/31/2005 091205013675	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Thành, 1974, xà Lan Lê Thị Tuyết Mai, 1984, xà Lan Không	Trình độ văn hóa thấp
301	Nguyễn Văn Ngà Không 5/25/2005 091205015739	làm thuê Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Phô, 1980, làm lò Lê Thị Bích Liêu, 1970, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp
302	Lâm Thành Khang Không 12/8/2005 091205004735	Đi xà Lan Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lâm Thành Kỷ, 1983, xà Lan Nguyễn Thị Lèo, 1982, xà Lan Không	Trình độ văn hóa thấp
303	Lê Gia Mến Không 8/12/2005 091205013928	Đi xà Lan Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Dế, 1982, làm thuê Phạm Thị Lượm, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
304	Nguyễn Văn Tiến Không 2/5/2005 091205004502	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Vũ, 1980, làm thuê Trịnh Thị Chi, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
305	Võ Trọng Phúc Không 5/26/2005 091205001061	Đi xà Lan Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Minh Hương, 1982, làm thuê Ngô Thị Dung, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
306	Nguyễn Thành Nghiệp Không 9/9/2005 091205015722	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Hải, 1962, làm lò Nguyên Thị Tuyên, 1972, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp
307	Đoàn Trung Hậu Không 3/9/2005 091205001062	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đoàn Văn Thái, 1984, làm thuê Lê Thúy Kiều, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
308	Võ Nhật Anh Không 12/17/2005 091205011728	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Sang Trần Thị Hương Không	Trình độ văn hóa thấp
309	Phạm Tấn Anh Không 3/15/2004 091204008412	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Hoàng Dân Phùng Thị Xô Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
310	Huỳnh Văn Vũ Không 8/12/2004 091204006980	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Tiếng Võ Thị Hằng Không	Trình độ văn hóa thấp
311	Phan Văn Đạo Không 6/17/2004 091204014991	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Chàng, 1966, làm thuê Thị Mai, 1971, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
312	Trần Huy Trường Không 3/28/2004 091204011785	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Hùng, 1972, làm thuê Phạm Thị Hăng, 1973, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
313	Nguyễn Văn Thơm Không 10/11/2004 091204009154	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Mai, 1979, làm thuê Nguyễn Thị Ngọc Hương, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
314	Nguyễn Tuấn Kiệt Không 12/24/2004 091204003624	Đi xà Lan Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hải, 1984, xà Lan Nguyễn Thị Lảnh, 1984, xà Lan Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
315	Nguyễn An Vin Không 4/15/2004 091204013060	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Được, 1970, làm thuê Nguyễn Thị Nhài, 1978, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
316	Trương Văn Quẹo Không 1/1/2004 091204011410	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trương Văn Được, 1972, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
317	Vũ Hoàng Việt Không 5/1/2004 091204012370	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Vũ Văn Thanh, 1974, làm thuê Đinh Kim Thủy, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
318	Nguyễn Văn Thanh Không 11/30/2004 091204015240	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuấn Nguyễn Thị Nguyệt Hiếu Không	Trình độ văn hóa thấp
319	Nguyễn Lê Anh Tiến Không 12/27/2004 091204000465	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Phường Nguyễn Thị Thủy Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
320	Huỳnh Thanh Phước Không 4/2/2004 091204017317	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Chớp Huỳnh Thị Đoan Trang Không	Trình độ văn hóa thấp
321	Lê Bá Cường Không 10/1/'2003 091203009963	Công nhân Đk Phú Quôc, An Giang Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Đk Phú Quốc, An Giang Đk Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Liếc, 1974, làm thuê Trương Thu Thanh, 1976, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
322	Võ Văn Thanh Không 1/1/2003 091203012248	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Trường, 1981, làm thuê Phạm Thị Hường, 1975, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
323	Trần Văn Võ Không 10/'10/2003 091203013505	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Đực, 1976, làm thuê Nguyễn Thị Nhung, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
324	Trần Văn Khánh Không 12/13/2003 091203013082	làm lò Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Giàu, 1969, làm lò Trần Thị Tựa, 1975, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
325	Võ Minh Tiến Không 29/3/'2003 091203013758	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Mai, 1979, làm thuê Phạm Thị Thúy Hăng, 1982, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
326	Trần Văn Vũ Không 11/7/2003 091203010186	làm lò đất Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Lộc, 1965, làm lò Phan Thị Nhỏ, 1969, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp
327	Phan Văn Hoài Không 12/29/2003 091203008775	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Thương, 1976, làm lò Huỳnh Thị Mót, 1976, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp
328	Lê Thanh Sang Không 5/8/2003 091203016050	Đi xà Lan Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Dinh, 1975, xà Lan Đàm Thúy Hồng, 1977, xà Lan Không	Trình độ văn hóa thấp
329	Lê Ngọc Nhật Không 3/6/2003 091203009667	công nhân Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Ngọc Cương, 1980, làm thuê Trần Thị Đào, 1974, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
330	Danh Thuận	Công nhân	Tổ 8, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Danh Trung, 1963, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Vũ Thị Phương, 1965, làm thuê	
	21/9/'2003	Không	Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203007944						
331	Võ Văn Tân	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất	Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Út	
	1/3/2003	Không	Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203010979						
332	Nguyễn Văn Minh	Đi xà Lan	Tổ 2, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Bảo, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Đk Phú Quốc, An Giang	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thơ, 1972, làm thuê	
	1/1/2002	Không	Đk Phú Quốc, An Giang	Kinh, Không	Không	Không	
	091202001911						
333	Võ Văn Sang	Đi xà Lan	Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Võ Văn Hạnh, 1952, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Tro, 1954, làm thuê	
	3/15/2002	Không	Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091202013167						
334	Trần Văn Tình	Lao động tự do	Tổ 4, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Văn Nhiều, 1972, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tỉnh Đồng tháp	Tỉnh Đồng tháp	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Loan, 1980, làm thuê	
	7/21/2002	Không	Tỉnh Đồng tháp	Kinh, Không	Không	Không	
	091202007047						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
335	Nguyễn Thanh Hồ Không 5/9/2002 091202011215	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	ch Lê Thị Phiến, 1956, làm lò Nguyễn Kim Đông, 1983, làm lò Không	Trình độ văn hóa thấp
336	Trần Văn Được Không 12/3/2002 091202012682	Công nhân Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Giang, 1972, buôn bán Bùi Thị Dung, 1975, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
337	Nguyễn Nhựt Đang Không 1/1/2002 091202014643	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Linh, 1978, làm thuê Trần Thị Thúy Oanh, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
338	Lê Văn An Không 10/16/2002 091202000485	Lao động tự do Ap Đầu Doi, Xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Bình, 1981, làm ruộng Châu Thị Kim Nữ, 1985, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
339	Nguyễn Văn Thanh Tùng Không 10/9/2002 091202003435	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Xuyên, 1978, làm thuê Huỳnh Thị Mỹ Châu, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
340	Trần Thanh Lộc Không 8/19/2002 091202004018	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Hai, 1957, làm thuê Phạm Thị Phó, 1966, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
341	Trần Thanh Tâm Không 11/8/2002 091202003366	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Bi, 1973, làm thuê Phạm Thị Tuyết, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
342	Huỳnh Minh Đạt Không 7/25/2002 091202002720	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Minh Lộc Nguyễn Thị Mỹ Linh Không	Trình độ văn hóa thấp
343	Đỗ Hoàng Tiến Không 7/29/2002 091202008657	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đỗ Tấn Hoàng Lâm Diệu Thúy Không	Trình độ văn hóa thấp
344	Đoàn Văn Hiền Không 9/24/2002 091202001908	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đoàn Văn Phương Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
345	Nguyễn Văn Vàng Không 4/20/2002 089202005300	Lao động tự do Ap Đầu Doi, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Đầu Doi, Xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất Ấp Đầu Doi, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng Hồ Thị Thu Không	Trình độ văn hóa thấp
346	Nguyễn Quốc Tính Không 7/7/2008 091208001256	Đi ghe Xã Hòn Đất, An Giang Không	Tổ 1, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Long, 1976, chết Phạm Thị Tuyết, 1975, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
347	Nguyễn Văn Giàu Không 4/1/2008 091208005940	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Dũng, 1967, chết Phạm Thị Sóc, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
348	Trần Thanh Phong Không 9/8/2007 091207002867	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trần Đình Nghiệp, 1970, làm ruộng Huỳnh Thị Kim Hồng, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
349	Nguyễn Nhật Trường Không 1/20/2007 091207007104	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Kiêm, 1974, làm thuê Trần Ngọc Điệp, 1976, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
350	Nguyễn Thành Công Không 1/30/2007 033207000713	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 10, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Bình, 1984, làm thuê Phạm Phương Hoa, 1984, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
351	Trần Phước Đầy Không 09/7/2005 091205009424	Đi xà lan Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Trần Văn Nhờ, 1975, làm thuê Trần Thị Giàu, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
352	Bùi Minh Trọng Không 5/22/2005 091205007728	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Bùi Thanh Liêm, 1977, làm thuê Bùi Thị Hoàng, 1978, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
353	Danh Đang Không 08/4/2005 091205006441	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Quến, 1983, làm thuê Thị Liều, 1988, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
354	Danh Nhật Linh Không 5/20/2005 091205006536	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Liệp, 1981, làm thuê Bé Diễm, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
355	Huỳnh Thiện Phúc Không 11/26/2005 091205012498	Công nhân Thành phố Cần Thơ Không	Tổ 4, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Trí, 1967, làm thuê Đinh Thị Mỹ A, 1971, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
356	Phạm Phước Sang Không 8/30/2005 091205000685	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Phạm Văn Lộc, 1964, chết Đỗ Thị Luyên, 1960, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
357	Nguyễn Văn Tính Không 07/04/'2005 091205002478	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng, 1967, chết Phạm Thị Sóc, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
358	Nguyễn Tiến Đạt Không 11/2/2004 091204005526	Sửa xe Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Cập, 1966, làm thuê Phạm Thị Vân, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
359	Nguyễn Văn Đông Không 4/13/2004 091204004194	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Phương, 1980, làm thuê Trần Thị Thanh Xuân, 1987, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
360	Nguyễn Văn Lâm Không 05/9/2003 091203005445	Đi ghe Xã Kiên Lương, An Giang Không	Tổ 4, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Xã Kiên Lương, An Giang Xã Kiên Lương, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Có, 1963, làm thuê Vũ Thị Dương, 1964, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
361	Phạm Ngọc Hùng Không 4/22/2003 091203000828	Công nhân Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Phạm Văn Thành, 1968, làm thuê Khu Thị Mấu, 1970, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
362	Thạch Ngọc Hải Không 01/01/2003 091203017080	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 10, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Thạch Tiến, 1968, chết Nguyễn Thị Tuyết, 1969, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
363	Châu Thành Kiên Không 06/6/2003 091203003532	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Châu Thành Đông, 1956, làm thuê Nguyễn Thị Long, 1955, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
364	Quang Đại Không 9/12/2003 091203016892	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12 ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thanh Phong, 1985, làm thuê Thị Tiên, 1986, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
365	Nguyễn Ngọc Nhã Không 7/19/2003 091203015585	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên văn Hoa, 1977, làm thuê Nguyên Thị Kim Linh, 1979, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
366	Phan Minh Hiếu Không 4/15/2003 091203001441	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Phan Mạnh Sứ, 1979, làm thuê Danh Thi Bé Ba, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
367	Bùi Thanh Khánh Không 12/19/2005 091205006996	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	8, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Bùi Tấn Ngọc Trần Thị Tám Không	Trình độ văn hóa thấp
368	Nguyễn Hoàng Khang Không 4/17/2007 091207013342	Lao động tự do Ap Chòm Sao, xã Hòn Đất Không	12, Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Bay Lê Thị Hiên Không	Trình độ văn hóa thấp
369	Lê Hồng Phong Không 3/22/2008 091208010920	Lao động tự do Ap Sư Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Nam, 1977, buôn bán Trần Thùy Dung, 1982, buôn bán Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
370	Phạm Trần Huy Không 7/2/2006 091206005768	Không Không Không	Tổ 9, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Phạm Thanh Viên, 1968, làm thuê Trần Thị Hương, 1975, làm thuê Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
371	Lâm Thành Mau Không 8/10/2006 091206006542	Không Không Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm Thành Chính, 1965, công nhân Lê Thị Loan, 1981, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
372	Mai Phan Thành Nhân Không 6/6/2006 091206006329	Không Không Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Mai Văn Long, công nhân Phan Kim Loan, 1983, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
373	Bùi Quang Huy Không 11/28/2006 091206006437	Không Không Không	Tổ 14, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Khắc Chuyên, 1976, công nhân Huỳnh Thị Kim Loan, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
374	Trang Trường Giang Không 10/18/2005 091205011903	Không Không Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trang Phước An, 1976, công nhân Nguyễn Huỳnh Loan, 1983, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
375	Lâm Quốc Anh	Không	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Lâm Văn Hoàng, 1970, công nhân	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Mười, 1980, công nhân	
	1/6/2005	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091205013285						
376	Lê Văn Thành	Không	Tổ 7, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Đinh Công Ninh, công nhân	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Lê Thị Cẩm Nhung, 1975, công nhân	
	7/17/2004	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091204003476						
377	Trương Tấn Hưng	Không	Tổ 13, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	10/12	Trương Vũ Bảo, 1979, công nhân	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trương Thị Nhỏ, 1983, công nhân	
	2/10/2003	Không	Không	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091203015267						
378	Lê Dương Quang Huy	Không	Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	12/12	Lê Đình Tráng, 1977, công nhân	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Dương Thị Thúy, 1980, công nhân	
	3/13/2003	Không	Không	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091203000815						
379	Danh Thuận	Xuất khẩu lao động	Tổ 12, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông	12/12	Danh Sơn, 1974, làm ruộng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Hàn Quốc	Nông dân	Không	Kim Thị Ngân, làm ruộng	
	18/10/'2002	Không	Hàn Quốc	Khmer, Phật	Đoàn		
	091202011269						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
380	Danh Trương Nhật Tân Không 2/21/2004 091204003305	Không Không Không	Tổ 6, ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Không	Danh Sol, 1980, công nhân Trương Thị Bích Lan, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
381	Võ Thanh Mạnh Không 8/5/2002	Không Không Không	Ấp Tri Tôn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Không	Võ Thanh Phúc, 1975, công nhân Trương Thị Mai, 1975, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
382	Trần Văn Nghĩa Không 3/24/2006 091206016489	Lao động tự do Ap Đường Hòn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1B, ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất Ấp Đường Hòn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Không	Trần Văn Trà, 1976, công nhân Phan Thị Bích Hạnh, 1980, công nhân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
383	Nguyễn Anh Tân Không 3/21/2003 091203000781	Không Không Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn Đoàn	Nguyễn Văn Kháng, 1970, chết Trương Thị Thu, 1980, làm thuê Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
384	Nguyễn Kiên Trung Không 8/30/2000 091200013378	Không Không Không	Ấp Chòm Sao, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Nguyễn Thanh Khiết, 1971, làm thuê Đinh Thị Mão, 1975, làm thuê Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
385	Nguyễn Tấn Tài Không 8/28/2003 091209007767	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất Ấp Sư Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Sơn, 1977, làm thuê Hoàng Huỳnh Tú Quyên, 1984, làm thuê Không	Có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn
386	Nguyễn Khánh Đăng Không 02/02/2009 091209007767	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Hải, 1985, ngư phủ Nguyễn Thị Trúc ly, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
387	Danh Hiền Không 15/01/2009 091209012832	Học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Không	Tổ 11, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT An Giang 1	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Danh Thanh, 1988, làm ruộng Thị Rum, 1985, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
388	Đào Tấn Phong Không 03/01/2009 091209011936	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đào Tấn Phúc, 1986, làm thuê Hồ Bé Hai, 1988, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
389	Đào Hữu Trọng Không 24/4/2008 091208016920	Sinh viên Trường đại học Cần Thơ Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường đại học Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đào Văn Thăng, 1986, làm thuê Trần Kim Lê, 1987, làm thuê 	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
390	Danh Lý Không 21/02/2006 091206005668	Du học Quốc Gia Nhật Bản Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Quốc Gia Nhật Bản Quốc Gia Nhật Bản	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Lành Thị Gian	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
391	Trần Đông Âu Không 11/12/2003 091203057713	Ngư phủ Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Quanh, 1983, làm thuê Võ Thị Yến, 1984, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
392	Phạm Trường An Không 08/04/2003 091203004808	Truy nã Không Không	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Nhựt Trường, 1977, làm thuê Lê Kim Thoa, 1979, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
393	Lê Nhựt Anh Không 20/02/2009 091209005190	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Đoàn	Lê Hoàng Nam, 1975, làm ruộng Trần Thị Huệ, 1971, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
394	Cao Hoài Linh Không 28/02/2009 091209010106	Ngư phủ Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Cao Văn Ri, 1984, làm thuê Nguyễn Thị Nỡ, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
395	Chau Tấn Sơn	Làm ruộng	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Chau Rươn, 1985, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Quyên, 1984, làm thuê	
	17/7/2008	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091208006022						
396	Cái Hồng Nhựt	Làm ruộng	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Cái Hồng Tính, 1974, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đặng Thị Hưng, 1980, làm thuê	
	31/10/2008	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208012372						
397	Cao Danh Nhân	Làm thuê	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Cao Văn Đa, 1975, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	NguyênThị Nghĩa, 1977, làm thuê	
	18/05/2008	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208003835						
398	Hồ Chí Thành	Lao động tự do	Tổ 4, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Hồ Văn Tiến, 1988, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 4, Huỳnh Sơn, xã H	Tổ 4, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phạm Thị Liền,1985, nội trợ	
	1/15/2008	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208017334						
399	Nguyễn Tấn Tuyến	Ngư phủ	Tổ 2, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Tấn Minh, 1974, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Bé Hai, 1973, nội trợ	
	09/05/2007	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207003926						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
400	Đoàn Hữu Tình	Công nhân	Tổ 4, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Đoàn Văn Phương, 1979, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Thành phố Đồng Nai	Thành phố Đồng Nai	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Tuyết, 1980, nội trợ	
	07/09/2007	Không	Thành phố Đồng Nai	Kinh, Không	Không	Không	
	091207005206						
401	Nguyễn Hoàng Phong	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Hoàn Minh, 1982, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trà Thị My, 1991, nội trợ	
	30/10/2007	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207003236						
402	Châu Sóc Thái	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Chau Chanh Tha, 1975, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Thiệt, 1972, nội trợ	
	10/02//2007	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091207015028						
403	Chao Dinh	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Chao Dang, 1990, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Ri, 1988, nội trợ	
	07/12/2007	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091207006062						
404	Phạm Chí Kiên	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Phạm Văn Vui, 1987, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Nguyệt, 1987, nội trợ	
	28/10/2007	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207006094						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
405	Trần Hoàng Kha Không 12/2/2007 091207004697	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văm Út, 1987, ngư phủ Trương Thị Ngọc Thúy, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
406	Nguyễn Văn Khang Không 05/5/2007 091207001931	Công nhân Thành phô Hồ Chí Minh Không	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Thạch, 1985, ngư phủ Nguyên Thị Hông Lan, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
407	Lê Quốc Đô Không 07/3/2007 091207007882	Lao Động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Mười, 1985, ngư phủ Trần Thị Thúy Loan, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
408	Nguyễn Văn Hào Không 03/12/2007 091207003773	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Giang Khương, 1972, Chết Trương Thị Mỹ Hòa, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
409	Võ Tiến Hào Không 3/12/2007 091207010898	Lao động tự do Xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Kiến, 1985, làm ruộng Trương Thị Lắm, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
410	Nguyễn Hoàng Duy	Ngư phủ	Tổ 10, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyên Hoàng Nam1974, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Duyên, 1972, nội trợ	
	02/06/2006	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206007192						
411	Cao Văn Đó	Làm ruộng	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Cao Văn Phước, 1974, ngư phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Kim Cương, 1982, nội trợ	
	05/5/2006	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206006650						
412	Danh Kiệt	Làm thuê	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Danh DươL, 1978, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Oanh, 1986, nội trợ	
	19/10/2006	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206009769						
413	Trần Văn Cơ	Ngư phủ	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Văn Quanh, 1983, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Yến, 1984, nội trợ	
	23/02/2006	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206000454						
414	Nguyễn Hoàng Nhã	Làm thuê	Tổ 10, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Hoàng Mỹ, 1983, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Bạch, 1982, nội trợ	
	12/02/2006	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206010090						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
415	Nguyễn Văn Nhớ Không 1/20/2006 091206008166	Công nhân Tp. Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Tp. Hồ Chí Minh Tp. Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Út Hết, 1984 làm Nguyễn Kim Nhanh Không	Trình độ văn hóa thấp
416	Nguyễn Văn Thật Không 26/10/2005 091205009108	Ngư phủ Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn An, 1981, làm thuê Nguyễn Thị Thủy, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
417	Trương Văn Kiệt Không 03/11/2005 091205006750	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trương Văn Quang, 1981, làm thuê Nguyễn Thanh Thúy, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
418	Lê Vũ Thuận Không 27/01/2005 091205015600	Làm ruộng Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Thuân, 1970, làm thuê Lê Bích Thủy, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
419	Nguyễn Tấn Trung Không 07/01/2005 091205011647	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Minh Hoàng, 1982, làm thuê Lưu Thị Hồng Thăm, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
420	Võ Văn Thành	Sữa xe	Tổ 10, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Võ Thanh Long, 1968, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Thà, 1973, nội trợ	
	14/4/2005	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091205002672						
421	Danh Thiện	Làm ruộng	Tổ 11, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Danh So Nết, 1984, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Tiền, 1987, nội trợ	
	06/9/2005	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091205002483						
422	Nguyễn Chí Phong	Công nhân	Tổ 1, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Chí Linh	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Thái Ngọc Phượng	
	9/22/2005	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không	Không	
	091205004263						
423	Danh Quyên	Lao động tự do	Tổ 8, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Danh Tuấn	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Xinh, 1982 nội trợ	
	1/1/2005	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091205009049						
424	Nguyễn Trí Hào	Làm ruộng	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Nguyễn Trí Linh, 1980, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không		
	22/5/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204010087						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
425	Trần Trí Kháng Không 17/11/2004 09120401757	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Thiện Trí, 1980, làm thuê Nguyễn Thị Kim Khoa, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
426	Nguyễn Văn Tý Không 18/3/2004 091204014015	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Liêm, 1970, làm thuê Nguyễn Thị Bông, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
427	Trần Văn Triệu Dĩ Không 15/7/2004 091204007702	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Thái, 1977, làm thuê Lê Thị Tiên, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
428	Võ Tánh Em Không 19/4/2004 091204006765	Làm ruộng Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Tho, 1977, làm thuê Võ Thi Mỹ Tiên, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
429	Trần Văn Hiền Không 12/06/2004 091204015563	Làm ruộng Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Mỹ, 1978, làm thuê Thị Lài, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
430	Dương Quốc Kiệt	Làm ruộng	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Dương Văn Tài, 1979, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Kim Hương, 1980, nội trợ	
	02/7/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204007054						
431	Nguyễn Thành Đạt	Làm ruộng	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Vững, 1970, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Giỏi, 1970, nội trợ	
	07/7/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204016158						
432	Nguyễn Thanh Cương	Làm ruộng	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Thanh Liêm, 1973, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phạm Thị Phương, 1975, nội trợ	
	02/10/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204009861						
433	Lê Thanh Thương	Làm ruộng	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Lê Thanh Bình, 1975, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Mai, 1970, nội trợ	
	02/02/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204010710						
434	Trần Văn Phường	Làm thuê	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Văn Phước, 1978, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Lầu, 1986, nội trợ	
	24/4/2004	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091204010897						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
435	Nguyễn Thanh Tỷ Không 16/11/2004 091204016636	Làm ruộng Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Nhì, 1982, làm thuê Lê Thị Siêng, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
436	Nguyễn Văn Thuận Không 8/22/2004 091204008506	Lao động tự do Xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Văn Dũng Nguyễn Thị Bé Tám, 1975, nộ Không	Trình độ văn hóa thấp
437	Lê Ngọc Anh Không 02/4/2003 091203058913	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lê Hoàng Nam, 1975, làm thuê Trần Thị Huệ, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
438	Châu Yên Không 07/01/2003 091203009080	Ngư phủ Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Châu Son, 1974, làm thuê Nguyễn Thị Kim Thành, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
439	Danh Rác Không 15/3/2003 091203016976	Làm ruộng Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Dũng, 1966, làm thuê Thị Tha, 1966, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
440	Nguyễn Văn Tánh	Làm ruộng	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Bình, 1977, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Ngọc Hiệp, 1976, nội trợ	
	01/1/2003	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203011730						
441	Phạm Thanh Trúc	Làm ruộng	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Phạm Đi Học, 1979, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Hoa, 1981, nội trợ	
	01/7/2003	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203057753						
442	Phạm Minh Lâm	Làm thuê	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Lê Văn Cường, 1986, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Mai, 1983, nội trợ	
	25/9/2003	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203057253						
443	Nguyễn Văn Nhẫn	Làm thuê	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Luận, 1980, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Phú, 1983, nội trợ	
	27/3/2003	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203016855						
444	Nguyễn Văn Lâm	Làm thuê	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Công, 1980, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Huệ, 1981, nội trợ	
	01/01/2003	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203055687						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
445	Nguyễn Minh Nhựt Không 24/8/2003 091203002079	Làm thuê Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Hợp, 1980, làm thuê Trương Thị Bích Hạnh, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
446	Lê Hoàng Thắng Không 12/10/2003 091203008679	Làm thuê Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Thành Yên, 1979, làm thuê Đỗ Thị Lan, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
447	Lê Văn Đạt Không 28/11/2002 091202012466	Lao động tự do Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Cường, 1974, làm thuê Nguyễn Thị Vàng, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
448	Cao Chí Khanh Không 21/04/2002 091202010367	Làm thuê Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Cao Trường Giang, 1987, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
449	Mai Khánh Duy Không 12/5/2002 091202012513	Làm ruộng Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Mai Văn Nhật, 1972, làm thuê Đỗ Thị Hóa, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
450	Võ Văn Tánh Không 21/9/2002 091202001641	Ngư phủ Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Tho, 1977, làm thuê Lữ Thị Ngọc Thúy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
451	Võ Văn Út Không 08/10/2002 091202118615	Làm ruộng Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Võ Văn Nữa, 1966, làm thuê Nguyễn Thị Thủy, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
452	Phạm Hữu Phương Không 10/11/2002 091202007458	Làm ruộng Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Lợi, 1966, làm thuê Võ Thị Bích Nga, 1968, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
453	Chao Hà Không 06/4/2002 091202123634	Làm thuê Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Chao Sươl, 1964, làm thuê Thị Nghiệm, 1965, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
454	Nguyễn Minh Nhí Không 06/4/2002 091202476344	Ngư phủ Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Thạch, 1985, làm thuê Nguyễn Hồng Lan, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
455	Trần Văn Trường Không 3/19/2002 091202001641	Sửa điện lạnh Xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thị Ngọc Giàu, 1966, Không	Trình độ văn hóa thấp
456	Nguyễn Văn Hoá Không 4/11/2002 091202010447	Ngư phủ Xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Sang Trần Thị Tuyết Không	Trình độ văn hóa thấp
457	Cao Tuấn Kiệt Không 05/09/2002 091202008318	Làm thuê Ap Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Cao Văn Dũng, 1968, làm thuê Huỳnh Thị Đèo, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
458	Võ Trung Hiếu Không 15/01/2008 091208002915	Không Không Không	Tổ 9, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Tiến Trần Thị Tiên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
459	Nguyễn Phạm Trung Hậu Không 3/20/2008 091208007424	Không Không Không	Tổ 12, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tới Phạm Thị Bé Năm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
460	Trần Quốc Lâm Không 4/29/2008 091208002326	Không Không Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Quốc Mỹ Nguyễn Thị Đen Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
461	Lê Tấn Phát Không 4/16/2008 091208010681	Không Không Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Minh Nguyễn Thị Mãnh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
462	Nguyễn Văn Mạnh Không 6/25/2007 091207018347	Không Không Không	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Nguyễn Thị Phước Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
463	Phạm Thành Công Không 25/7/2007 091207013627	Không Không Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Không Không Không	Phạm Văn Sá Lý Thị Thiền 	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
464	Phạm Văn Phường Không 1/29/2006 091206008594	Không Không Không	Tổ 4, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Phạm Thị Liên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
465	Nguyễn Chí Toàn Không 4/24/2006 091206003570	Không Không Không	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chiến Võ Thị Em Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
466	Phùng Nhật Huy Không 1/9/2005 091205004315	Không Không Không	Tổ 1, Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Không Không Không	Phùng Tiến Văn Nguyễn Thị Hồng Nguyên	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
467	Lê Tấn Lộc Không 4/25/2005 091205004865	Không Không Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Minh Nguyễn Thị Mành Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
468	Nguyễn Chí Tường Không 20/02/2004 091204015632	Không Không Không	Tổ 6, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Duy Phương Nguyễn Thị Bích Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
469	Huỳnh Văn Thanh Không 1/11/2004 091204006241	Không Không Không	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Cầu Nguyễn Thị Đẹp Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
470	Đào Hoài Lâm	Không	Tổ 5, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Đào Văn Hận	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Phan Thị Đẹp	
	5/6/2004	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091204003733						
471	Phạm Thanh Lộc	Không	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Phạm Đi Học	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Thị Hoa	
	8/2/2004	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091204004498						
472	Danh Thân	Không	Tổ 11, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Danh Thành	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Thạch Linh	
	4/8/2004	Không	Không	Khmer, Phật	Không	Không	
	091204003458						
473	Nguyễn Phường Em	Không	Tổ 13, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Văn Phú	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trương Thị Bé Tư	
	4/16/2004	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091204003363						
474	Huỳnh Văn Thức	Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Huỳnh Thanh Trương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trần Thị Mai	
	2/8/2003	Không	Không	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203001482						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
475	Huỳnh A Phi Không 3/27/2003 091203005792	Không Không Không	Ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Chàng Lê Bích Hạnh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
476	Trần Huỳnh Hiệp Không 12/9/2008 091208002895	Xuất khẩu lao động Hàn Quốc Không	Tổ 6, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Trần Thanh Nghĩa Thị Tài Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
477	Trần Văn Hoài Không 28/11/2004 091204002357	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 14, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Tiện Nguyễn Thị Huệ Minh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
478	Nguyễn Ngọc Sơn Thạch Không 02/4/2002 091202006693	Xuất Khẩu Lao Động Quốc Gia Nhật Bản Không	Tổ 1, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Quốc Gia Nhật Bản Quốc Gia Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Hồng Sơn Phùng Thị Ngọc Thuý	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
479	Nguyễn Lĩnh Na Không 02/10/2000 091200003538	Xuất Khẩu Lao Động Cambochia Không	Tổ 8, ấp Huỳnh Sơn, xã Hòn Đất Cambochia Cambochia	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Nguyễn Ngọc Lành Nguyễn Thị Phấn	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
480	Trương Thành Đạt Không 27/01/2009 091209016115	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 22, Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trương Thành Nguyên, 1976, Nuôi tôm Phạm Ngọc Linh, 1981, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
481	Danh Soạn Không 01/02/2009 091209001734	Học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Xã Giồng Riềng, An Giang Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT An Giang 1	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	10/12 Không Đoàn	Danh Sen, 1992, làm thuê Thị Sang, 1985, làm thuê Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
482	Trần Văn Mãi Em Không 30/04/2008 091208003984	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Văn Tiêu, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Mùi, 1978, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
483	Lê Quốc Hiếu Không 05/12/2007 091207007692	Sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Lên, 1975, làm thuê Nguyễn Thị Tiên, 1977, làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
484	Trần Quang Vĩ Không 29/06/2007 091207012876	Sinh viên Đại học Kiên Giang Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Xã Châu Thành, An Giang Đại học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Hải Toàn, 1980, buôn bán Đoàn Thị Kim Loan, 1977, Nội Trợ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
485	Trương Quốc Vinh Không 19/03/2006 091206005976	Du học Hàn Quốc Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trương Văn Thủ Nguyễn Thị Thắm Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
486	Danh Xuân Nhân Không 30/04/2005 091205013804	Sinh viên Đại học Trà Vinh Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tỉnh Trà Vinh Đại học Trà Vinh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Thơ, 1969, buôn bán Nguyễn Thị Bích Thu, 1967, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
487	Đặng Hải Long Không 3/9/2005 091205015883	Du học Hàn Quốc Không	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đặng Thanh Lâm Lê Thị Bạch Tuyết Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
488	Trần Trọng Nghĩa Không 12/02/2004 090104009228	Du học Hàn Quốc Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Phương Bùi Thị Hồng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
489	Huỳnh Tấn Vinh Không 3/16/2008 091208005989	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Huỳnh Tấn Tài Nguyễn Thị Mười Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
490	Nguyễn Chí Phước Không 5/10/2008 091208006314	Không Không Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Chí Anh Lê Thị Thu	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
491	Nguyễn Lâm Trung Hạo Không 06/01/2006 091206013618	Lao động tự do Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Trung Hiếu, 1981, buôn bán Lâm Thị Kim Thoa, 1976, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
492	Phan Thanh Cao Không 7/9/2005 091205018917	Lao động tự do Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Thanh Tuấn Lê Thị Giang	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
493	Nguyễn Quốc Hưng Không 23/05/2005 091205001149	Lao động tự do Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Vũ, 1974, làm thuê Huỳnh Thị Hiền, 1978, làm thuê Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
494	Danh Tấn Lộc Không 15/04/2004 091204012611	Đang chấp hành án Không Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	10/12 Không Đoàn	Danh Bé, 1981, làm ruộng Huỳnh Thị Tuyết, 1984, làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
495	Lê Duỹ Khang Không 14/12/2004 091204006018	Làm thuê Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Hồng, 1976, làm ruộng Trần Thị Nguyệt, 1982, làm ruộng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
496	Nguyễn Tài Phát Không 12/01/2004 091204017458	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Lê Thị Thủy, 1976, làm ruộng Nguyễn Văn Trí, 1977, làm ruộng Không	
497	Huỳnh Chí Bảo Không 4/7/2003 091203009013	Đang chấp hành án Không Không	Tổ 2, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Thanh Tuấn, 1976, làm ruộng Lâm Thị Thu Trang, 1980, làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
498	Danh Hoàng Mến Không 14/01/2009 091209018262	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Chẵn, 1990, làm thuê Thị Cẩm Diệu, 1986, Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp
499	Châu Mẩn Không 23/08/2008 091208005191	Làm ruộng Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Châu Minh, 1980, làm ruộng Thị Thi, 1983, Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
500	Danh Ngọc Lợi Không 10/5/2008 091208018607	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Danh Bé, 1981, làm ruộng Huỳnh Thị Tuyết, 1984, Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp
501	Lê Ngọc Phái Không 18/08/2008 091208013441	Học nghề sửa máy Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Lời, 1973, làm ruộng Phan Kim Liễu, 1980, Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp
502	Hồ Hoàng Bảo Không 10/7/2008 091208016239	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Văn Đoàn, 1987, làm thuê Bùi Kim Loan, 1983, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
503	Nguyễn Văn Đoàn Không 27/11/2008 091208003248	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Văn Bôn, 1982, làm thuê Nguyên Cẩm Tú, 1984, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
504	Danh An Không 12/06/2008 091208006611	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Dân, 1993, làm thuê Nguyên Thị Nhẹ, 1983 , làm thuê	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
505	Trần Nhựt Duy	Sửa xe	Tổ 2, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Văn Đô, 1975, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Cao Thị Loan, 1980, Nội Trợ	
	12/02/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091207014154						
506	Danh Minh Phát	Lao động tự do	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Danh Minh Đức, 1981, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Út Nhi, 1982, làm ruộng	
	04/12/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không		
	091207008924						
507	Nguyễn Nhật Bi	Ngư phủ	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Nhật Lý, 1986, Ngư Phủ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Ngọc Mến, 1985, Nội Trợ	
	10/01/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091207013377						
508	Nguyễn Trần Khánh Hưng	Ngư phủ	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Hùng, 1969, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Phước, 1982, Nội Trợ	
	28/09/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091207005950						
509	Danh Đầy	Sửa xe	Tổ 16, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Danh Mạnh, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Bé Hai, 1977, làm ruộng	
	18/04/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không		
	091207013402						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
510	Võ Tuấn Vĩ Không 19/05/2007 091207016968	Công nhân Thành phố Đồng Nai Không	Tổ 17, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Đồng Nai Thành phố Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Cầm, 1973, làm ruộng Nguyễn Thị Kiều, 1987, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
511	Danh Khang Không 5/6/2007 091207013639	Lao động tự do Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Ngol, 1979, làm ruộng Bùi Thị Thúy Hăng, 1980, chết	Trình độ văn hóa thấp
512	Nguyễn Văn Cảnh Không 3/6/2007 091207017158	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hò Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Tòng (chết) Nguyễn Hồng Phượng	Trình độ văn hóa thấp
513	Nguyễn Hữu Thiện Không 04/07/2007 091207007023	Lao động tự do Tổ 19, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 19, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 19, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Rơi Lăng Ngọc Ý	Trình độ văn hóa thấp
514	Võ Tấn Phát Không 24/07/2006 091206018676	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Hùng Ký, 1982, chết Trương Thị Nhã, 1985, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
515	Trần Minh Nhựt Không 07/11/2006 091206003948	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Biểu, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Kiều, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
516	Danh Lanh Không 25/06/2006 091206005413	Công nhân Tỉnh Tây Ninh Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tỉnh Tây Ninh Tỉnh Tây Ninh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Lạc, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Châm, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
517	Danh Trường Không 6/4/2005 091205007300	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Ngú, 1971, làm ruộng Thị Phận, 1972, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
518	Võ Tuấn Kiệt Không 6/3/2005 091205006036	Tài xế Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Út, 1982, làm ruộng Hà Thị Ngọc Hà, 1985, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
519	Nguyễn Văn Khánh Không 22/06/2005 091205008987	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Bốn, 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Cẩm Tú, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
520	Danh Uôn Không 9/5/2005 091205002208	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh út, 1982, Ngư Phủ Thị Bông, 1981, chết	Trình độ văn hóa thấp
521	Nguyễn Văn Hoà Không 9/5/2005 091205006845	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 17, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Duyên, 1981, làm ruộng Nguyên Thị Dung, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
522	Châu Thanh Tuấn Không 9/6/2005 091205013623	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Châu Việt Nam, 1980, làm ruộng Thị Nhàn, 1987, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
523	Nguyễn Trí Tâm Không 25/06/2005 091205006797	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 16, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Vũ, 1972, buôn bán Thị Quân, 1980, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
524	Phan Văn Hóa Không 8/6/2005 091205011454	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Phan Văn Sĩ, 1983, làm ruộng Thị Hiểm, 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
525	Danh Phi Na Không 06/05/2005 091205022630	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Éc, 1970, làm ruộng Neáng Sóc Mươn, 1973, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
526	Trần Hải Đoàn Không 1/14/2005 091205013424	Công nhân Thành phố Hồ Chí Min Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Thanh Hải Thị Huỳnh Liên	Trình độ văn hóa thấp
527	Vũ Văn Thiết Không 7/24/2005 091205012280	Lực lượng Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Vũ Văn Vĩ Thị Thắm	Trình độ văn hóa thấp
528	Đoàn Quốc Vươn Không 31/07/2004 091204002566	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đoàn Văn Quan, 1977, làm ruộng Nguyễn Thị Phương, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
529	Bùi Dương Bảo Không 2/6/2004 091204008865	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Bùi Trường Sơn, 1984, buôn bán Danh Thị Kiều, 1986, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
530	Nguyễn Văn Vũ Hiếu Không 05/02/2004 091204010603	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Dũng, 1970, làm ruộng Đoàn Thị Bé Năm, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
531	Đoàn Hồng Dư Không 25/05/2004 091204009532	Công nhân Đặc khu Phú Quốc, An Giang Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Đặc khu Phú Quốc, An Giang Đặc khu Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đoàn Bé Bảy, 1979, làm ruộng Phạm Thị Hồng Mai, 1979, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
532	Danh Lăng Không 22/04/2004 091204004159	Công nhân Tỉnh Tây Ninh Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tỉnh Tây Ninh Tỉnh Tây Ninh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Lạc, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Trâm, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
533	Lê Hữu Chiến Không 20/09/2004 091204014078	Lao động tự do Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Liêu Văn Thương, 1981, làm ruộng Lê Thị Thiện, 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
534	Danh Vĩnh Không 25/06/2004 091204009794	Lao động tự do Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Siệm, 1979, làm ruộng Thị Khỏe, 1981, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
535	Danh Hiền Không 18/10/2004 091204008216	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh út, 1981, làm ruộng Thị Lụa, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
536	Nguyễn Tấn Đạt Không 12/01/2004 091204015524	Công nhân Thành phố Đồng Nai Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Đồng Nai Thành phố Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Vũ, 1971, làm ruộng Nguyễn Thị Anh, 1979, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
537	Huỳnh Văn Tấn Không 60/02/2004 091204005925	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thị Nhanh, 1976, làm ruộng Huỳnh Văn Tấn, 1972, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
538	Nguyễn Văn Hòa Không 30/05/2004 091204016826	Tu sĩ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Nam, 1973, làm ruộng Thị Nước, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
539	Danh Rinh Thi Không 10/4/2004 091204007144	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tài, 1959, làm ruộng Thị Lan, 1962, chết	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
540	Danh Quanh Ni Không 31/05/2004 091204017442	Công nhân Đặc khu Phú Quốc, An Giang Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Đặc khu Phú Quốc, An Giang Đặc khu Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Danh Chiếu, 1978, làm ruộng Thị Phần, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
541	Nguyễn Văn Tính Không 12/03/2004 091204003669	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Linh, 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Thuỷ, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
542	Nguyễn Chí Nguyện Không 9/12/2004 091204006006	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hò Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Luyến	Trình độ văn hóa thấp
543	Danh Tý Tèo Không 6/18/2004 091404008991	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hò Không	Tổ 18, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Chung (chết) Trần Thị Hiền	Trình độ văn hóa thấp
544	Lâm Thành Nhân Không 25/02/2003 091203013978	Ngư phủ Tỉnh Cà Mau Không	Tổ 2, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tỉnh Cà Mau Tỉnh Cà Mau	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lâm Quyết Tiến, 1977, chết Đặng Thị Hương, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
545	Trần Văn Qúy Không 21/02/2003 091203006550	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Văn Hồ, 1973, làm ruộng Trần Thị Của, 1969, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
546	Huỳnh Vũ Không 15/04/2003 091203008348	Công nhân Thành phố Đồng Nai Không	Tổ 7, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Đồng Nai Thành phố Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Tài, 1971, làm ruộng Vũ Thị Hạnh, 1973, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
547	Lý Thống Nhất Không 20/02/2003 091203013325	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lý Văn Thông, 1980, làm ruộng Phan Kim Quyên, 1985, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
548	Mạc Đức Duy Không 10/7/2003 091203013578	Thợ máy Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Mạc Hữu Đức, 1973, làm ruộng Phan Thị Hiếu, 1976, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
549	Nguyễn Văn Bồn Không 09/01/2003 091203005744	Ngư phủ Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Bồn, 1982, làm ruộng Nguyễn Cẩm Tú, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
550	Nguyễn Mạnh Thạch Không 02/02/2003 091203006785	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Ngọc Minh, 1970, làm ruộng Nguyễn Thị Nhất, 1975, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
551	Danh Tấn Phát Không 14/06/2003 091203012632	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 16, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tre, 1969, làm ruộng Thị Phụng, 1970, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
552	Danh Trường Không 27/04/2003 091203016013	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 16, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Hóa, 1970, làm ruộng Thị Quăn, 1973, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
553	Võ Văn Tài Không 23/02/2003 091203009989	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Văn Tiên, 1974, làm ruộng Liêu Thị Nam, 1985, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
554	Đặng Văn Bình Không 22/01/2003 091203009438	Ngư phủ Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đặng Thị Bé Lớn, 1986, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
555	Danh Tiến Không 3/3/2003 091203015897	Sữa xe Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Dĩnh, 1979, làm ruộng Thị Hương, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
556	Danh Thanh Tiền Không 19/12/2003 091203014233	Làm ruộng Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Rết, 1980, làm ruộng Thị Giàu, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
557	Phù Xăng Toàn Không 19/04/2003 091203056013	Lao động tự do Thành phố Cần Thơ Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Phù Xăng Tôn, 1969, làm ruộng Thị Thiện, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
558	Trương Ngọc Lâm Không 24/11/2003 091203017297	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trương Lời, 1973, làm ruộng Hồ Thị Nhung, 1981, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
559	Danh Sương Không 25/05/2003 091203007115	Lao động tự do Đặc khu Phú Quốc, An Giang Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Đặc khu Phú Quốc, An Giang Đặc khu Phú Quốc, An Giang	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Châu Sanh, 1978, làm ruộng Thị Đành, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
560	Nguyễn Văn Hào	Ngư phủ	Tổ 7, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Hạnh (chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hò	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thu Ba	
	3/29/2003	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091203011698						
561	Nguyễn Thanh Toàn	Lao động tự do	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Nguyễn Ngọc Ẩn (chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hò	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Hậu Phương	
	3/3/2003	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091203007422						
562	Phạm Hữu Thành	Ngư phủ	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Phạm Văn Đô	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hò	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Thuý	
	4/27/2003	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091203009003						
563	Nguyễn Hoàng Anh	Công nhân	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Xinh (chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Thành phố Hồ Chí Min	Thành phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Thị Đẹt	
	5/9/2003	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không		
	091203015705						
564	Thạch Thanh Phong	Ngư phủ	Tổ 13, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Thạch Dầm	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hò	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Bồng	
	1/31/2003	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không		
	091203012182						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
565	Nguyễn Hữu Trường Không 2/27/2003 091203007525	Công nhân Thành phố Hồ Chí Min Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Hữu Thọ Vũ Thị Thu Linh	Trình độ văn hóa thấp
566	Danh Nam Không 27/07/2002 091202013444	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Phương, 1976, làm ruộng Thị Dung, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
567	Đỗ Minh Trí Không 28/11/2002 091202000369	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Trọng Được, 1972, làm ruộng Tạ Thị Thủy, 1974, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
568	Thân Thái Nhân Không 24/08/2002 091202466784	Ngư Phủ Tỉnh Vĩnh Long Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Thân Thế Thảo, 1977, làm ruộng Thái Thị Dung, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
569	Vũ Đình Khánh Không 19/06/2002 091202015679	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Đình Tài, 1977, làm ruộng Phạm Thị Tuyết Vân, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
570	Nguyễn Nhật Hào Không 25/11/2002 091202333891	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 14, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Duy Khánh, 1978, làm ruộng Nguyễn Thanh Tiền, 1977, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
571	Ngô Anh Hào Không 25/06/2002 091202008767	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 17, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Minh Hùng, 1981, làm ruộng Ngô Thị Khỏe, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
572	Trần Hoàng Đầy Không 10/10/2002 091202000744	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 17, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Tuấn Dũng, 1964, chết Hồ Thị A, 1965, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
573	Danh Hà Không 5/5/2002 091202004844	Lao động tự do Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Ngươl, 1979, làm ruộng Thị Nhung, 1979, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
574	Vũ Văn Thanh Không 9/30/2002 091202011356	Lao động tự do Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Tổ 21, Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Vũ Văn Vĩ Thị Thắm	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
575	Trần Khánh Duy Không 2/15/2008 091208011536	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Duy Khanh Phạm Thị Thơm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
576	Nguyễn Anh Kiệt Không 2/25/2008 091208007351	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Thơm Nguyễn Thị Phượng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
577	Nguyễn Hoàng Khang Không 2/20/2008 091208001563	Không Không Không	Tổ 1, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Mười Dương Thị Kim Trang	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
578	Lê Gia Huy Không 2/13/2008 091208001694	Không Không Không	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Hải	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
579	Nguyễn Hữu Lộc Không 3/14/2008	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Hữu Phước Thị Đào	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
580	Ngô Hoàng Phúc Không 5/5/2008 091208018115	Không Không Không	Tổ 13, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Ngô Minh Hải Lâm Kim Cơ	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
581	Nguyễn Anh Hào Không 08/10/2008 091208009420	Không Không Không	Tổ 6 Ap Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Đông Lê Thị Hồng Gấm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
582	Nguyễn Phi Hùng Không 28/02/2008 091208008689	Không Không Không	Tổ 14, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hai Vũ Thị Ngọc Trí	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
583	Bùi Nhựt Tùng Không 01/9/2008 091208015455	Không Không Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Văn Bằng Phạm Thị Trúc Ngân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
584	Nguyễn Văn Mạnh Không 8/2/2007 091207018347	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Cường Thị Loan	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
585	Nguyễn Văn Sang Không 3/8/2007 091207002556	Không Không Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng (chết) Lê Thị Bé Tư (chết)	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
586	Ngô Văn Tiền Không 9/9/2007 091203018338	Không Không Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trương Văn Hưng Ngô Thị Thuý Vân	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
587	Danh Sang Không 7/3/2007 091207008940	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Tuấn Thị Nga	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
588	Danh Quân Không 8/23/2007 091207008417	Không Không Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Văn Thị Ngọc	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
589	Huỳnh Văn Được Không 3/21/2007 091207016462	Không Không Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Lượm Nguyễn Thị Đông Phương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
590	Võ Văn Thức Không 1/25/2007 091207017061	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Mến Phan Thị Kim Châm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
591	Danh Tiền Không 13/8/2007 091207003184	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Lĩnh Thị Linh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
592	Lê Hoàng Nam Không 8/25/2006 091206001694	Không Không Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Hải Nguyễn Thị Phượng Linh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
593	Trần Thanh Tuấn Trọng Không 5/1/2006 091206006842	Không Không Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Minh Phụng Võ Kim Thu	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
594	Nguyễn Phi Pha Không 10/28/2006 091206005364	Không Không Không	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Phi Trần Thị Ánh Phượng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
595	Nguyễn Hoàng Phúc Không 5/20/2006 091206003342	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Hoàng Phương Danh Thị Hạnh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
596	Nguyễn Văn Thanh Không 5/29/2006 091206012668	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Quân Thị Hạnh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
597	Nguyễn Văn Hậu Không 3/18/2006 091206018984	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Xiêm Thị Kim Xinh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
598	Danh Tú Không 05/01/2006 091206016798	Không Không Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Tôm Thị Chương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
599	Huỳnh Trường An Không 1/22/2005 091205007504	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thanh Bình	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
600	Nguyễn Văn Dư Không 2/7/2005 091205003561	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Thơm Nguyễn Thị Phượng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
601	Lê Gia Thịnh Không 3/5/2005 091205008841	Không Không Không	Tổ 5, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không		Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
602	Lê Tú Khang Không 12/4/2005 091205001694	Không Không Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Tú	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
603	Phan Tường Vi Không 10/1/2005 091205010226	Không Không Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Bình Chen Phan Kim Tuyến	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
604	Danh Chấn Khang Không 6/29/2005 091208003731	Không Không Không	Tổ 11, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Hùng Huỳnh Tô Phượng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
605	Phạm Quang Thạch Không 8/22/2005 091205018916	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Ân Thạch Lệ Thu	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
606	Huỳnh Văn Đọt Không 12/30/2005 091205002208	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Trí Nguyễn Thị Mười	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
607	Ngô Nhựt Hào Không 20/01/2005 091205002217	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Ngô Văn Đẩu Trương Thị Linh Thư	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
608	Nguyễn Đức Tâm Không 10/08/2005 091205001529	Không Không Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Mạnh Lý Thị Xinh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
609	Nguyễn Phước Sang Không 7/5/2005 091205009555	Không Không Không	Tổ 2, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Công Ngô Thị Mỹ Xuyên	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
610	Danh Sang Không 02/10/2005 091205018165	Không Không Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Giàu Thị Xương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
611	Danh Thắng Không 22/03/2005 091205009875	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Sen Thị Thủy	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
612	Danh Phát Không 5/5/2005 091205008535	Không Không Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Hổ Thị Kim Toàn	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
613	Võ Gia Bảo Không 2/4/2004 091204009133	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Anh Thi, 1983, làm thuê Võ Thị Quyền, 1984, chết	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
614	Trà Quốc Tú Không 16/06/2004 091204001500	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trà Quốc Tuấn, 1974, làm thuê Nguyễn Thị Cơ, 1979, nội trợ	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
615	Đoàn Thường Thân Không 4/12/2004 091204002681	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đoàn Thanh Bình Nguyễn Thị Thuỷ	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
616	Nguyễn Văn Việt Ảnh Không 2/9/2004 091204006541	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Cảnh Thị Sen	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
617	Nguyễn Văn An Không 10/7/2004 091204009613	Không Không Không	Tổ 3, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng (chết) Lê Thị Bé Tư (chết)	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
618	Nguyễn Văn Minh Không 4/1/2004 091204007466	Không Không Không	Tổ 7, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Mong Nguyễn Thị Hồng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
619	Trịnh Thanh Dương Không 4/29/2004 091204005169	Không Không Không	Tổ 7, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Ngô Thị Mỹ Hồng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
620	Danh Quyền Không 3/20/2004 091204012593	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Ngọc Thị Viện	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
621	Nguyễn Hoàng Tài Không 8/24/2004 091204003207	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Hoàng Phương Danh Thị Hạnh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
622	Danh Tí Không 9/26/2004 091204011831	Không Không Không	Tổ 11, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Tèo	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
623	Trần Văn Thuần Không 8/30/2004 091204002530	Không Không Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Thành Công Nguyễn Thị Thành	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
624	Lê Phạm Thanh Tú Không 11/17/2004 091204000744	Không Không Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thiện Đăng Phan Kim Chuôt	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
625	Danh Hà Không 5/9/2004 091204017441	Không Không Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Sol Thị Lụa	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
626	Danh Hăng Không 6/10/2004 091204006582	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Thị Thủy	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
627	Danh Oanh Không 18/08/2004 091204010851	Không Không Không	Tổ 22, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Châu Trần Ánh Nguyệt	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
628	Danh Tha Không 4/15/2003 091203005634	Không Không Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Liên Thị Hậu	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
629	Lý Đoàn Châu Không 12/7/2003 091203006584	Không Không Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lý Văn Tạo Trần Thị Tiểu Muội	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
630	Nguyễn Vĩ Cường Không 11/24/2003 091203007123	Không Không Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thị Phương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
631	Danh Phận Không 7/19/2003 091203004957	Không Không Không	Tổ 10, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Thanh Tùng Nguyễn Thị Liễu	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
632	Danh Pho La Không 10/10/2003 091203018315	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Tuấn Thị Hẹ	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
633	Nguyễn Trọng Nghĩa Không 5/4/2003 091203018702	Không Không Không	Tổ 19, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Định Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
634	Danh Vương Không 29/01/2003 091203012220	Không Không Không	Tổ 20, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Sương Thị Kim Vàng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
635	Nguyễn Tuấn Vi	Không	Tổ 6, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Văn Đông	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Thành phố Đồng Nai	Nông dân	Không	Lê Thị Hồng Gấm	
	19/09/2003	Không	Thành phố Đồng Nai	Kinh, Không	Không	Không	
	091203000818						
636	Phan Minh Lâm	Không	Tổ 8, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Phan Minh Thương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Mai	
	9/25/2003	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091203018338						
637	Danh Lượm	Không	Tổ 5, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Danh Cỏn	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Thị Hồng	
	11/16/2002	Không	Không	Khmer, Phật	Không		
	091202001569						
638	Phạm Nhựt Vũ	Không	Tổ 7, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Phạm Văn Vinh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Ngô Kiều Diễm	
	3/11/2002	Không	Không	Kinh, Không	Không		
	091202001696						
639	Nguyễn Chí Linh	Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Phương Bình	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Lê Thị Cẩm Thu	
	9/20/2002	Không	Không	Kinh, Không	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
640	Nguyễn Thanh Sang Không 8/30/2002 091202002833	Không Không Không	Tổ 12, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Giàu Trương Thị Giang	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
641	Thạch Mạnh Không 12/24/2002 091202002929	Không Không Không	Tổ 15, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Thạch Lành Thị Kim Cúc	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
642	Phạm Văn Phương Không 1/1/2002 091202001909	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Văn Sĩ Thị Hiểm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
643	Danh Quốc Anh Không 2/22/2002 091204006582	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Út Thị Oanh Tha	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
644	Danh Nhân Không 26/07/2002 091202015249	Không Không Không	Tổ 21, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Quốc Thị Minh	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
645	Đỗ Thành Đạt Không 8/11/2001 091201008386	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đỗ Thành Được Vạn Thị Thuý	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
646	Danh Hoàng Tư Không 8/15/2001 091201015091	Không Không Không	Tổ 9, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Hòa Thị Nhung	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
647	Danh Phi Không 7/29/2001 091201011437	Không Không Không	Tổ 16, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Thìn Thị Trương	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
648	Trần Chí Tâm Không 7/1/2005 091205017100	Xuất khẩu lao động Hàn Quốc Không	Tổ 4, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Kẹo Võ Thị Ánh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
649	Nguyễn Tấn Đạt Không 25/09/2007 091207011909	Xuất khẩu lao động Hàn Quốc Không	Tổ 7, Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Hoàng Anh Nguyễn Thị Liên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
650	Danh Á Tư	Tu sĩ	Tổ 1, ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Trung nông	9/12	Danh Sai, 1975, làm thuê	Tu sĩ
	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Thúy, 1980, Nội Trợ	
	27/10/2007	Không	Ấp Lình Huỳnh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Đoàn	Không	
	091207013145						
651	Huỳnh Văn Tuấn Khanh	Học sinh	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	11/12	Huỳnh Văn Tuân Anh, 1984, ngư phủ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
	Không	Trường THPT Hòn Đất	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Ngô Kim Tuyên, 1982, buôn bán	
	25/01/2009	Không	Trường THPT Hòn Đất	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091209018510						
652	Trần Phước Hậu	Học sinh	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	11/12	Trần Thanh Hùng, 1979, làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
	Không	THPT Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Thúy, 1984, nội trợ	
	26/01/2008	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091208008515						
653	Đào Đức Minh	Du học	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	12/12	Đào Văn Phú	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
	Không	Nhật Bản	Nhật Bản	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Hồng	
	19/7/2005	Không	Nhật Bản	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091205017070						
654	Nguyễn Văn Nên	Ngư phủ	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Tâm, ngư phủ	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thúy, 1971, nội tr	
	7/25/2007	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207002418						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
655	Danh Tuấn Anh Không 23/07/2006 091206015136	Đang chấp hành án Không Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Phan, 1979, làm ruộng Thị Chành Tha, 1983, làm ruộng Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
656	Phan Văn Kiệt Không 16/10/2005 091205015546	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 16, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Châu Văn Kiệt, 1985, Làm thuê Phan Thị Bích Giang, 1988, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
657	Danh Trọn Không 23/10/2005 091205013662	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Oanh, 1980, Làm thuê Thị Diên, 1983, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
658	Nguyễn Chính Tính Không 9/9/2008 091208013407	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Khải, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Trang, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
659	Nguyễn Văn Thường Không 22/04/2008 091208001299	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Út Bảy, 1978, làm ruộng Đặng Thị Lộc, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
660	Lê Thiện Kiên Không 6/4/2008 091208000005	Sửa xe Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Sơn, 1983, Lao động tự do Nguyễn Thị Nhanh, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
661	Nguyễn Hoàng Tỷ Không 24/10/2008 091208016807	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Nguyễn Hoàng Hào, 1985, làm ruộng Tạ Thị Xuyên1988, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
662	Nguyễn Chí Linh Không 12/11/2008 091208002293	Lao động tự do ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Đoàn	Nguyễn Chí Tâm, 1987, buôn bán Phạm Thị Mừng, 1988, buôn bán Không	Trình độ văn hoá thấp
663	Phan Chí Cường Không 16/09/2008 091208005257	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Phan Chí Tâm, 1973, lao động tự do Dương Thị Hương, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
664	Danh Dũng Không 6/20/2008 091208005559	Ngư phủ Xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Rợ, 1982, ngư phủ Thị Phượng, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
665	Trần Văn Đấu Không 6/23/2008 091208005742	Ngư phủ Xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Đẩu, 1987, ngư phủ Thị Kim Xuân, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
666	Bùi Hồng Anh Không 3/29/2008 091208003608	Lao động tự do Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	 Bùi Kim Ly Không	Trình độ văn hoá thấp
667	Lê Võ Kim Điền Không 05/10/2008 091208002028	Lao động tự do Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lê Văn Thà Trần Thị Thẩm Không	Trình độ văn hoá thấp
668	Phan Anh Kiệt Không 23/08/2007 091207002061	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Mên, 1982, làm ruộng Danh Liễu, 1985, làm ruộng Không	Trình độ văn hoá thấp
669	Hồ Hoàn Thành Không 22/07/2007 091207001860	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Văn Em, 1980, ngư phủ Huỳnh Thị Sương, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
670	Nguyễn Văn Sang	Đi ghe	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Nguyên Văn Tuân, 1976, làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Mai, 1980, làm ruộng	
	13/02/2007	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207007127						
671	Lê Hữu Nhân	Đi ghe	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Lê Văn Thiển, 1985, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Kiều Duyên, 1987, nội trợ	
	08/01/2007	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207015034						
672	Nguyễn Văn Sang	Đi ghe	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Vũ, chết	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Bé Tư, chết	
	08/03/2007	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207012026						
673	Thái Quốc Lành	Lao động tự do	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Thái Quốc Trạng, 1984, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Thảo, 1985, nội trợ	
	29/11/2007	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207009178						
674	Nguyễn Thành Võ	Ngư phủ xa bờ	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Sĩ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Thành	
	9/4/2007	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207015532						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
675	Nguyễn Từ Thái Đang Không 10/12/2007 091207009891	Lao động tự do Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thanh Thái Từ Ngọc Dung Không	Trình độ văn hoá thấp
676	Danh Nhựt Không 24/09/2006 091206011630	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Chấp, 1979, ngư phủ Thị Nhót, 1981, buôn bán Không	Trình độ văn hoá thấp
677	Nguyễn Thành Long Không 28/3/2006 091206007457	Ấp đội Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thanh Kiệt, 1980, buôn bán Nguyễn Thị Mỹ Linh, 1987, buôn bán Không	Trình độ văn hoá thấp
678	Trần Văn Lợi Không 28/02/2006 091206013247	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Minh Tâm, 1979, ngư phủ Nguyễn Thị Thùy Dương, 1991, làm ruộng Không	Trình độ văn hoá thấp
679	Nguyễn Hoàng Phi Không 28/02/2006 091206005165	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Phước Long, 1978, buôn bán Trần Thị Thu Nguyệt, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
680	Trịnh Minh Tuấn	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trịnh Văn Hiếu, 1981, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Kim Vàng, 1989, nội trợ	
	27/09/2006	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206006949						
681	Từ Đàm Dĩnh	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	2/12	Từ Hoàng Dũng (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 5, Vàm Biển, xã Hò	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đàm Thị Đèo, 1980, nội trợ	
	4/26/2006	Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206008994						
682	Nguyễn Thanh Nhã	Lao động tự do	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	2/12	Nguyễn Thanh Phong, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Siên, 1981, nội trợ	
	30/11/2006	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206015603						
683	Nguyễn Văn Ngà	Lao động tự do	Tổ 16, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Hoàng, 1977, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Mười, 1980, nội trợ	
	21/02/2006	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206008636						
684	Trần Văn Tình	Lao động tự do	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trần Văn Toả	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phạm Thuý Vân	
	6/9/2006	Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206004703						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
685	Dương Văn Tỷ	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Dương Văn Hiếu	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	
	11/17/2006	Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206008426						
686	Lê Minh Chiến	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Lê Văn Thắng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Sương	
	17/02/2006	Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206013247						
687	Võ Hoàng Kiệt	Buôn bán	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	2/12	Võ Hoàng Nhờ, 1982, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Nga, 1985, nội trợ	
	2/5/2005	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205012954						
688	Nguyễn Văn Sang	Công nhân	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Út, 1981, buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Hường, 1981, buôn bán	
	20/01/2005	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205022602						
689	Ngô Chí Kỳ	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Ngô Nhật Trường, 1978, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tây Nguyên	Tây Nguyên	Nông dân	Không	Võ Thị Mỹ Châu, 1980, nội trợ	
	02/11/2005	Không	Tây Nguyên	Kinh, Không	Không	Không	
	091205018195						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
690	Nguyễn Hoài Linh	Đi ghe	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Đen, 1984, lao động tự do	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Thùy Dung, 1988, nội trợ	
	20/06/2005	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205023602						
691	Lương Văn Nghĩa	Đi ghe xa bờ	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Lương Văn Tình, 1979, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Tiên, 1980, nội trợ	
	12/5/2005	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205010602						
692	Huỳnh Quốc Nam	Công nhân	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Huỳnh Văn Chiến, 1978	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thành phố Hồ Chí Min	Thành phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Tạ Thị Tuyền, 1981	
	3/1/2005	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không	Không	
	091205015321						
693	Lê Văn Được	Ngư phủ xa bờ	Tổ 4, Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Lê Thanh Tâm, 1977, Ngư dân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Kim Linh, 1980, nội	
	4/14/2005	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205003829						
694	Quách Tuấn Khanh	Ngư phủ xa bờ	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Quách Thanh Liêm, 1978, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Mỹ Thư, 1980, nội trợ	
	5/29/2005	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205000485						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
695	Danh Tính Không 5/13/2005 091205004174	Công nhân Thành phố Hồ Chí Min Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Chiến Thị Ánh, 1983, buôn bán Không	Trình độ văn hoá thấp
696	Nguyễn Hoàng Duy Không 09/02/2005 091205002667	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Linh, 1980, làm ruộng Lê Thị Bích Loan, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
697	Trần Văn Mến Không 6/19/2005 091205006145	Lao động tự do Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	 Trần Thị Thuỷ Không	Trình độ văn hoá thấp
698	Nguyễn Văn Chiêu Không 02/5/2005 091205007877	Lao động tự do Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Thắng Nguyễn Thị Lý Không	Trình độ văn hoá thấp
699	Ngô Chí Tài Không 08/01/2004 091204007935	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Quang Thăng, 1983, buôn bán Trần Kim Lài, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
700	Nguyễn Văn Qúy	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Cường, 1974, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Kim Liên, 1981, nội trợ	
	20/07/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204013655						
701	Trần Hoàng Đông	Đi ghe	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Trần Hoàng Đệ, 1978, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thảo, 1979, nội trợ	
	11/02/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204017563						
702	Ôn Phương Chúc	Đi ghe	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Ôn Văn Sù, 1962, chết	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phạm Thị Huệ, 1964, nội trợ	
	3/4/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204000649						
703	Nguyễn Minh Nhật	Đi ghe	Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Dũng, 1983, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thiện, 1983, nội trợ	
	08/12/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204010036						
704	Nguyễn Văn Nam	Lao động tự do	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Việt, 1983, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Sen, 1984, buôn bán	
	11/01/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204017883						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
705	Trương Công Lộc	Học nghề	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trương Công Lành, 1976, lao động tự do	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Mỹ Phâm, 1982, nội trợ	
	3/6/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204012408						
706	Quách Ngọc Sơn	Đi làm thuê	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Quách Văn Mun, 1974, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phường Rạch Giá, An Giang	Phường Rạch Giá, An Giang	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Kiều, 1978, nội trợ	
	15/10/2004	Không	Phường Rạch Giá, An Giang	Kinh, Không	Không	Không	
	091204008804						
707	Trà Trường Giang	Ngư phủ xa bờ	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trà Văn Quảnh, 1979, Lđtd	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Thủy, 1976, nội trợ	
	10/12/2004	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204009111						
708	Phạm Đức Nguyên	Công nhân	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Phạm Ngọc Chi, 1978, ngư ph	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thành phố Hồ Chí Min	Thành phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Lê Thị Phượng, 1977, nội trợ	
	8/25/2004	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không	Không	
	091204011036						
709	Nguyễn Tấn Tài	Ngư phủ	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Lợi, 1978, Chạy	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lâm Thị Én, 1982, nội trợ	
	4/16/2004	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204015547						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
710	Nguyễn Vũ Luân	Lao động tự do	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyên Văn Đông, 1974, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Hồng Gấm, 1979, nội trợ	
	09/9/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204015612						
711	Trương Văn Hùng	Lao động tự do	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Trương Văn Triều, 1972, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Dạng, 1973, nội trợ	
	22/6/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204016480						
712	Võ Văn Mạnh	Lao động tự do	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Võ Thành Sang, 1975, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Bảnh, 1975, nội trợ	
	02/6/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204006115						
713	Danh Hồng	Lao động tự do	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Danh Khin, 1963, Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Phai, 1974, nội trợ	
	13/8/2004	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091204014967						
714	Ngô Quốc Thông	Lao động tự do	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Ngô Phi Sô	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Nhi	
	12/5/2004	Không	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204005639						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
715	Danh Thương Không 1/1/2004 091204003915	Lao động tự do Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tiền Dương Thị Bích Liên Không	Trình độ văn hoá thấp
716	Phạm Thanh Tùng Không 2/12/2004 091204007260	Lao động tự do Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Ngọc Sơn Lê Thị Thuỳ Dương Không	Trình độ văn hoá thấp
717	Thái Văn Vinh Không 12/7/2003 091203004502	Công nhân Thành phố Hồ Chí Min Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Thái Văn Lá, 1978, Ngư dân Ngô Thị Phi, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
718	Danh Hiếu Không 02/12/2003 091203055734	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Thương, 1978, làm ruộng Thị Nhẫn, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
719	Phạm Văn Khiêm Không 14/07/2003 091203010422	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Dậu, 1988, ngư phủ Nguyễn Thị Bích Phượng, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
720	Nguyễn Sĩ Lâm	Lao động tự do	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Lê, 1979, làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Hiên, 1983, nội trợ	
	12/06/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203055547						
721	Trương Văn Vũ Luân	Lao động tự do	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Trương Văn Vũ, 1978, Thợ xây	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Mỹ Dung, 1974, nội trợ	
	16/08/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203010422						
722	Nguyễn Minh Giàu	Làm ruộng	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Tuân, 1976, làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Kim Thu, 1978, nội trợ	
	14/02/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203016134						
723	Nguyễn Vũ Linh	Lao động tự do	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	1/12	Nguyễn Văn Tuân, 1976, làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Kim Thu, 1978, nội trợ	
	23/02/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203054892						
724	Huỳnh Chí Hào	Làm ruộng	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Huỳnh Thanh Hồng, 1963, chết	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Vàng, 1971, làm ruộng	
	11/02/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203013094						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
725	Võ Văn Sinh Không 04/02/2003 091203015018	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Võ Văn Lâm, 1975, ngư phủ Trà Thị Nha, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
726	Lý Thanh Sơn Không 27/07/2003 091203002069	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lý Thanh Tuân, 1975, An ninh TT Tề Thị Đời, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
727	Nguyễn Thế Vĩ Không 26/12/2003 091203007808	Lao động tự do Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Việt Hùng, 1972, lao động tự do Nguyễn Thị Thăm, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
728	Danh Thái Không 20/12/2003 091203009773	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Tiền, 1983, làm ruộng Dương Thị Bích Liên, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
729	Trần Ngọc Qúi Không 26/09/2003 091203010237	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hồng, 1969, làm ruộng Trần Ngọc Xuyên, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
730	Trần Văn Lén	Đi ghe	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Trần Văn Thuận, 1979, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Hạnh, 1979, nội trợ	
	12/9/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203006703						
731	Phạm Quốc Trung	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Phạm Quốc Dũng, 1975, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trương Mỹ Lệ, 1979, nội trợ	
	5/5/2003	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091203009735						
732	Nguyễn Văn Hào	Đi ghe	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Hiệp, 1972, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Thu Ba, 1976, nội trợ	
	07/10/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204017092						
733	Danh Nhứt	Công nhân	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Danh Chót, 1967, lao động tự do	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đinh Thị Dơn, 1970, nội trợ	
	21/07/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203006365						
734	Trương Hữu Tài	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Trương Văn Hùng, 1977, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Ngô Thị Kim Hiên, 1979, nội trợ	
	15/08/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203010923						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
735	Thạch Nha	Đi ghe	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Thạch Nhung, 1970, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Liễu, 1970, nội trợ	
	9/3/2003	Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203018314						
736	Hồ Khải Minh	Ngư phủ xa bờ	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Hồ Sơn (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Mỹ Hồng, 1972, nội trợ	
	11/3/2003	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203015669						
737	Trần Văn Lên	Ngư phủ	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Thuận, 1980, ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Xã Hòn Đất	Xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Hạnh, 1983, nội trợ	
	12/9/2003	Không	Xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203006705						
738	Danh Tình	Công nhân	Tổ 7,ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Danh Chiến	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thành phố Hồ Chí Min	Thành phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Thị Ánh, 1983, buôn bán	
	6/20/2003	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203014997						
739	Đoàn Hữu Nghị	Lao động tự do	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Đoàn Minh Trường, 1977, lao	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 8, Vàm Biển, xã Hò	Tổ 8, Vàm Biển, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trịnh Thị Út, 1979, nội trợ	
	10/22/2003	Không	Tổ 8, Vàm Biển, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203009981						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
740	Lê Phước Lộc Không 16/10/2003 091203459735	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lê Văn Nhỏ, 1966, làm ruộng Cao Thị Pha, 1961, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
741	Nguyễn Văn Thái Không 01/01/2003 089203011033	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Đông, 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Ca, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
742	Nguyễn Thành Đạt Không 24/01/2003 091203010900	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Nữa, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Tâm, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
743	Võ Minh Hậu Không 11/30/2003 091203002870	Lao động tự do Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 10, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Cột Trần Hịu Hiền Không	Trình độ văn hoá thấp
744	Trần Quan Linh Không 3/15/2003 091203006415	Lao động tự do Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Hỷ Nguyễn Thị Hạnh Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
745	Nguyễn Thanh Đô Không 03/02/2003 091203009991	Lao động tự do Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Hòa Trần Thị Bé Hai Không	Trình độ văn hoá thấp
746	Danh Phương Không 16/10/2002 091202002844	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Cường, 1970, làm ruộng Thị Phal, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
747	Hà Văn Trường Không 04/11/2002 091202009632	Lao động tự do Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Hà Chí Đang, 1973, làm ruộng Nguyễn Thanh Phú, 1975, làm ruộng Không	Trình độ văn hoá thấp
748	Nguyễn Tấn Đạt Không 20/06/2002 091202005406	Làm ruộng Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Lê, 1979, làm ruộng Nguyễn Thị Hiền, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
749	Châu Văn Luân Không 24/04/2002 091202005266	Đi ghe Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Châu Văn Mừng, 1984, ngư phủ Ngô Thị Thúy, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
750	Trần Vũ Linh Không 09/11/2002 091202010321	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Tạc, 1958, ngư phủ Phan Thị Hóa, 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
751	Trà Hoàng Phúc Không 9/7/2002 091202002870	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 5, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trà Hoàng Lương, 1975, ngư phủ Nguyễn Thị Hoa, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
752	Danh Khánh Không 15/08/2002 091202011793	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Tươi, 1970, ngư phủ Thị Viên, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
753	Danh Dang Không 8/9/2002 091202031613	Lao động tự do Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Hậu, 1960, lao động tự do Thị Hai, 1964, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
754	Trương Công Lợi Không 01/7/2002 091202005271	Đi ghe Ap Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trương Công Lành, 1976, lao động tự do Danh Thị Mỹ Phâm, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
755	Danh Viết Không 3/12/2002 091202010629	Ngư phủ Xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Được, 1970, ngư phủ Thị Phát, 1967, buôn bán Không	Trình độ văn hoá thấp
756	Danh An Kư Không 5/18/2002	Học nghề Thành phố Hồ Chí Min Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Nam, 1980, ngư phủ Thị Tuyền, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hoá thấp
757	Tạ Minh Trường Không 8/19/2002 091202002639	Lao động tự do Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Tạ Minh Sang Thị Hạnh Không	Trình độ văn hoá thấp
758	Danh Hoàng Không 12/16/2002 091202004851	Lao động tự do Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Vàng Thị Lượm Không	Trình độ văn hoá thấp
759	Danh Tiến Không 8/14/2001 091201009327	Lao động tự do Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Nguyễn Ngọc Minh Thị Tám Không	Trình độ văn hoá thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
760	Nguyễn Thanh Toàn Không 2/5/2008 091208005206	Không Không Không	Tổ 14, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
761	Danh Coi Không 6/1/2008 091208005893	Không Không Không	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	 Thị Phai Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
762	Danh Huy Không 4/15/2008 091208007309	Không Không Không	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Dự Thị Gởi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
763	Đặng Tiến Vinh Không 5/9/2008 091208017384	Không Không Không	Tổ 2, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đặng Văn Rạng Nguyễn Thị Hà Ni Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
764	Lê Phước Thịnh Không 3/4/2008 91208014330	Không Xã Hòn Đất Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Vũ Văn Bẩy Lê Kim Ngọc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
765	Trần Hoàng Huy Không 14/02/2007 087207006688	Không Không Không	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Việt Trần Thị Trà Mi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
766	Lê Hùng Vĩ Không 1/26/2007 091207000071	Không Không Không	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Hùng Trần Thị Bích Hồng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
767	Võ Hoàng Đại Không 3/20/2005 091205009471	Không Không Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Hoàng Mạnh Nguyễn Thị Vân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
768	Nguyễn Thanh Tùng Không 7/30/2004 091204003817	Không Không Không	Tổ 14, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Tấn Đạt Nguyễn Thị Tha Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
769	Danh Sanh Không 7/19/2004 091204004261	Không Không Không	Tổ 17, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	 Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
770	Nguyễn Văn Vĩ Không 06/01/2004 091204004105	Không Không Không	Tổ 1, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chúa Nguyễn Thị Mao Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
771	Trịnh Kim Phúc Không 8/7/2004 091204006803	Không Không Không	Tổ 4, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Kim Sĩ Trịnh Thị Lụa Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
772	Ngô Tấn An Không 13/12/2004 091204014730	Không Không Không	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất ẤpVàm Biển, xã Hòn Đất Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Ngô Văn Dũng Trần Thị Trang Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
773	Nguyễn Văn Hoán Không 2/24/2004 091204005884	Không Không Không	Tổ 12, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Qui Trần Thị Kim Linh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
774	Phạm Văn Lộc Không 5/17/2002 091202007281	Không Không Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Phạm Thị Hiền Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
775	Nguyễn Thanh Hảo Không 2/19/2002 091202006942	Không Không Không	Ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thanh Trà Nguyễn Thị Thu Hà Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
776	Danh Ngoan Không 4/23/2002 091202009045	Không Không Không	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Thảo (chết) Nguyễn Thị Lượng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
777	Trần Văn Cảnh Không 7/26/2002 091202009074	Không Không Không	Tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Ngà Xuyên Thị Biên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
778	Võ Khánh Tân Không 16/11/2002 091202005866	Không Không Không	Tổ 6, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Hận Huỳnh Thị Thiên Kim Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
779	Nguyễn Đức Thuận Không 3/17/2002 091202011579	Không Không Không	Tổ 8, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nghĩa Lê Thị Tiến Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
780	Nguyễn Phước Thọ Không 7/13/2001 091201008154	Không Không Không	Tổ 15, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Chí Tâm Nguyễn Thị Nữa Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
781	Lê Văn Bình Không 11/22/2001 091201001726	Không Không Không	Tổ 18, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Thuận Nguyễn Thị Sáu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
782	Võ Thành Duy Không 02/02/2006 091206010116	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 3, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Võ Thành Phương Đào Thị Kim Quanh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
783	Phùng Đại Lợi Không 12/01/2003 091203016115	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 9, ấp Vàm Biển, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phùng Minh Chiến Trần Thị Ngọc Anh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
784	Trần Minh Chánh Không 01/01/2009 091209002137	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Trần Duy Khương, 1980,, làm ruộng Danh Thị Mỹ Hoàng, 1981,, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
785	Nguyễn Hữu Nghĩa Không 12/05/2008 091208001222	Học Sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Không Võ Thị Ngọc Diễm, 1985, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
786	Đinh Vũ Nhật Minh Không 08/06/2008 091208012828	Học Sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đinh Tấn Phát, 1986, thợ hàn Vũ Ngọc Linh, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
787	Lê Công Tín Không 02/07/2004 091206012242	Sinh Viên Trường Đại Học Công Nghiệp TP.HCM Không	Tổ11, Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Nghiệp TP.HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Dự, 1982, chẻ đá Nguyễn Thị Tú Uyên, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
788	Nguyễn Trịnh Hoàng Sang Không 07/04/2008 091208011012	Sinh Viên Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải TP. Không	Tổ 4, Bến Đá, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải TP. HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Hoan, 1976, tài xế Trịnh Thị Thanh Thủy, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
789	Nguyễn Minh Sang Không 26/04/2006 091206008279	Lao Động Tự Do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Hải, 1984, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Liễu, 1984, nội trợ Không	Điểm d, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
790	Danh Hiếu Không 28/07/2007 091207006749	Lao Động Tự Do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	9/12 Không Đoàn	Danh Tình, 1985, làm ruộng Phan Thị Bích Loan, 1987, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
791	Nguyễn Đăng Khôi Không 25/04/2002 091202008702	Lao Động Tự Do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Nguyễn Đăng Khoa, 1951, làm ruộng Nguyễn Thị Tuyết Hồng, 1969, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
792	Dương Trường Giang Không 06/01/2008 091208012257	Làm Đá Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Tho, 1986, làm thuê Dương Thị Mỹ Hạnh, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
793	Trần Trung Khang Không 24/06/2008 091208015322	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trần Văn Trung, 1984, làm ruộng Nguyễn Thị Cẩm Thi, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
794	Lê Thanh Hòa Không 26/09/2008 091208011915	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Lê Minh Tân, 1986, làm ruộng Lê Thị Tố Anh, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
795	Dương Trường Giang Không 06/01/2008 091208012257	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Tho, 1985, làm thuê Dương Thị Mỹ Hạnh, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
796	Danh Sang Không 18/07/2007 091207014900	Lao Động Tự Do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Đoàn	Danh Cương, 1989, chẻ đá Thị Đào, 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
797	Đặng Hoàng Khang Không 16/09/2007 091207018015	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đặng Hoàng Kha, 1982, chẻ đá Thị Hậu, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
798	Trần Anh Hòa Không 07/08/2007 091207010476	Làm Thuê TP Đồng Nai Không	Tổ 11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất TP Đồng Nai TP Đồng Nai	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Minh Hoài, làm thuê Nguyễn Thị Thu. Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
799	Nguyễn Chí Công Không 10/10/2006 091206012345	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Trung, 1973, buôn bán Thạch Thị Hạnh, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
800	Phan Thanh Sơn Không 15/10/2006 091206014110	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phan Văn Hùng, 1985, chẻ đá Tống Thị Kim Anh, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
801	Lê Anh Hào Không 20/10/2006 091206003635	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lê Văn Được, 1979, làm thuê Thị Phượng, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
802	Nguyễn Thanh Đủ Không 13/04/2006 091206006201	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Hải, 1984, buôn bán Dương Thị Hạnh, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
803	Võ Văn Chấn Không 29/04/2006 091206017548	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Võ Văn Khoa, 1982, làm thuê Thị Hường, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
804	Chế Văn Trường Không 1/1/2006 091206006027	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Chế Văn Ngọc, 1980, chẻ đá Thị Phanh, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
805	Nguyễn Chí Thành Không 05/01/2006 091206005096	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Chí Tâm, 1977, buôn bán Nguyễn Thị Ngọc Linh, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
806	Nguyễn Thanh Lợi Không 14/09/2006 089206009410	Làm thuê Tỉnh Long An Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Tỉnh Long An Tỉnh Long An	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Thanh Nhàn, làm thuê Nguyễn Thị Tiên. Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
807	Nguyễn Hữu Phúc Không 25/12/2005 091205024349	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Kiệt, 1978, chẻ đá Đỗ Thánh Thu Nga, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
808	Bùi Văn Đạt Không 22/5/2005 091205008911	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Ngô Văn Cường, 1977, chẻ đá Bùi Thị Lệ Trinh, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
809	Chau Ghét Không 19/5/2005 091205008129	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Chau Brức1980, Buôn bán Thạch Thị Bình, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
810	Danh Trình Không 11/06/2005 091205012839	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Chương, 1978, Buôn bán Thị Phượng, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
811	Lê Minh Tỷ Không 26/05/2005 091205011863	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ11, Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Minh Tiến, 1980, chẻ đá Trần Thị Giỏi, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
812	Nguyễn Văn Nõn Không 23/10/2005 091205000678	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Nguyễn Văn Cu, 1978, chẻ đá Võ Thị Lan, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
813	Khưu Thanh An Không 08/05/2005 091205010598	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ11, Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Khưu Thanh Phong, 1977, buôn bán Nguyễn Thị Thu Hà, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
814	Danh Sô Phi Không 23/8/2005 091205005848	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Thị Tuyết Nga, 1960, chẻ đá Không Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
815	Lê Tấn Khanh Không 25/11/2005 091205014984	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Khải, 1980, làm thuê Võ Thị Thu Nga, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
816	Danh Tấn Giàu Không 24/12/2004 091204007132	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Út Dự, 1984, Chết Danh Thị Hoa, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
817	Nguyễn Ngọc Quý Không 04/08/2004 091204010889	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thanh Thái, 1973, chè đá Trương Thúy Kiều, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
818	Trần Phương Nam Không 25/9/2004 091204005978	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Phương Bình, 1980, Buôn bán Thị Thắm, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
819	Danh Đại Hữu Không 22/3/2004 091204016964	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Danh Chong, 1979, chè đá Trịnh Thu Hà, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
820	Danh Kiệt Không 15/1/2004 091204008561	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Tọai, 1979, chẻ đá Thị Đặng, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
821	Nguyễn Thanh Tính Không 04/03/2004 091204015459	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Hải, 1967, làm thuê Dương Thị Hạnh, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
822	Nguyễn Văn Lo Không 10/06/2004 0912040015116	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Nghĩa, 1980, buôn bán Lê Thị Thúy, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
823	Hoàng Cu Mi Không 06/10/2004 091204012882	Vá xe ô tô Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hoàng Văn Lâm, 1982, chẻ đá Lê Thị Hằng, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
824	Nguyễn Văn Hữu Không 09/06/2004 091204019064	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Mến, 1985, Buôn bán Nguyễn Thị Thu Ba, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
825	Nguyễn Thanh Giàu	Lao động tự do	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Nguyên Thanh Nhàn, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tỉnh Long An	Tỉnh Long An	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Tiền, nội trợ	
	03/09/2004	không	Tỉnh Long An	Kinh, Không	Không	Không	
	089204008864						
826	Nguyễn Văn An	Làm Đá	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyên Văn Cu, 1978, làm đá	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Bến Đá, xã Hòn Đất	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Lan, 1976, nội trợ	
	13/07/2003	Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203018779						
827	Nguyễn Văn An	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Cu, 1978, chẻ đá	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Bến Đá, xã Hòn Đất	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Thị Lan, 1980, nội trợ	
	13/07/2003	Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203018779						
828	Phạm Văn Hữu	Làm Đá	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông	5/12	Phạm Vũ Hiền, 1974, chẻ đá	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Bến Đá, xã Hòn Đất	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Yến, 1983, nội trợ	
	10/03/2003	Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203008451						
829	Danh Sô Phia	Lao động tự do	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Thị Tuyết Nga, 1971, chẻ đá	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Bến Đá, xã Hòn Đất	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Không	
	29/4/2003	Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203007289						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
830	Danh Hùng Không 17/9/2003 091203014813	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Thanh, 1985, Buôn bán Không Không	Trình độ văn hóa thấp
831	Danh Hòa Không 12/07/2003 091203009090	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Quý, 1984, làm thuê Trần Ngọc Hường, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
832	Lương Trùng Dương Không 14/07/2002 091202009433	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Tho (chết) Dương Thị Mỹ Hạnh (chết) Không	Trình độ văn hóa thấp
833	Danh Nhật Hảo Không 09/09/2002 091202004957	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Ngọt, 1982, buôn bán Nguyễn Thị Hoa Lài, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
834	Nguyễn Thanh Nhả Không 04/02/2002 089202005070	Làm thuê Phường Bến Cát, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Bến Cát, TP HCM Phường Bến Cát, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thanh Nhàn, làm thuê Nguyễn Thị Tiền, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
835	Nguyễn Chí Linh Không 20/09/2002 089202001824	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Phương Bình, 1980, Đi biển Lê Thị Cẩm Thu, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
836	Nguyễn Đức Trung Không 25/7/2002 091202009567	Lao động tự do Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Bảo Hanh, 1980, buôn bán Nguyễn Thị Nhung, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
837	Lưu Văn Sáng Không 06/04/2002 091202003467	Lao động tự do Ap Bến Đá, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lưu Văn Tâm, 1980, buôn bán Nguyễn Thị Linh, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
838	Trịnh Bá Nguyên Không 14/10/2008 091208011167	Lao Động Tự Do Xã Long Hồ, Vĩnh Long Không	Tổ 7, Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Long Hồ, Vĩnh Long Xã Long Hồ, Vĩnh Long	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trịnh Bá Khanh Tràn Thị Thoa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
839	Lê Thanh Kiệt Không 10/09/2008 091208000619	Làm Thuê Phường Phú Mỹ, TP HCM Không	Tổ 7, Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Phú Mỹ, TP HCM Phường Phú Mỹ, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Điền Lê Hồng Cẩm Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
840	Nguyễn Thanh Long Không 10/02/2008 091208012316	Làm Thuê Phường Vĩnh Tân, TP HCM Không	Tổ 7, Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Vĩnh Tân, TP HCM Phường Vĩnh Tân, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nghiệp Hồ Thị Phúc An Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
841	Lê Thái Tuấn Không 03/05/2008	Làm Thuê Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 5, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Phường An Phú, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Ngon Nguyễn Thị Phương Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
842	Phan Văn Thuận Không 02/03/2008 091208010218	Lao Động Tự Do Phường Vĩnh Tân, TP HCM Không	Tổ 2, Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Vĩnh Tân, TP HCM Phường Vĩnh Tân, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Văn Qúi Nguyễn Thị Hồng Giang Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
843	Nguyễn Văn Nhớ Không 27/12/2007 089207023629	Không Không Không	'Tổ 9, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Cường Huỳnh Thị Nhung Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
844	NguyễnQuốc Linh Không 10/09/2007 089207004257	Không Không Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Phương Bình Lê Thị Cẩm Thu Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
845	Nguyễn Minh Phụng Không 17/08/2007 091207004274	Làm thuê Phường Tân Đông Hiệp, TP HCM Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Tân Đông Hiệp, TP HCM Phường Tân Đông Hiệp, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Phong Em Nguyễn Bé Kiều Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
846	Nguyễn Hồng Phát Không 01/11/2007 091207001155	Làm Thuê Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Phường An Phú, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Minh Giang Nguyễn Thị Hà Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
847	Danh Vĩ Khang Không 21/08/2007 091207017053	Không Không Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Danh Dọn Thị Kim Chiều Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
848	Nguyễn Chấn Khanh Không 10/03/2007	Lao động tự do Phường Gia Định, TP HCM Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Gia Định, TP HCM Phường Gia Định, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thanh Bình Nguyễn Thị Lệ Kiều Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
849	Hồ Bảo Huy Không 30/06/2007	Làm Thuê Phường Gia Định, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Gia Định, TP HCM Phường Gia Định, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Nguyễn Thị Kiều Chinh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
850	Nguyễn Hữu Lợi Không 29/7/2007 091207016756	Lao Động Tự Do Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Không	Tổ, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Sơn Nguyễn Kim Loan Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
851	Nguyễn Minh Luân Không 11/11/2006	Làm thuê Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Khoa Quỳnh Kim Cương Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
852	Phan Vũ Đăng Khoa Không 06/03/2006	Không Không Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Việt Hải Đăng Vũ Thị Trinh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
853	Lương Quốc Toàn Không 24/09/2006	Làm thuê Xã An Viễn, TP Đồng Nai Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã An Viễn, TP Đồng Nai Xã An Viễn, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lương Phúc Đức Phạm Ngọc Đẹp Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
854	Đặng Nguyễn Minh Trung Không 16/04/2006	Công nhân Phường An Tịnh, Tây Ninh Không	Tổ 9, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường An Tịnh, Tây Ninh Phường An Tịnh, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đặng Minh Trí Nguyễn Thị Diệu Hiền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
855	Bùi Duy Bình Không 10/08/2006 091206008385	Không Không Không	Tổ 5, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi An, 1985, Chết Nguyễn Tuyết Phương Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
856	Huỳnh Thanh Long Không 18/10/2006 091206010130	Làm thuê Tuân uyên, TP HCM Không	Tổ 3, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Tuân uyên, TP HCM Tuân uyên, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thanh Bạch, chết Hồ Thị Tuyết Nga, làm thuê Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
857	Thạch Thông Không 22/08/2005	Làm Thuê Phường Thuận Giao, TP HCM Không	Tổ 12, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Thuận Giao, TP HCM Phường Thuận Giao, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Thạch Phương Danh Thị Trang Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
858	Trần Công Khánh Không 06/07/2005	Làm thuê Phường Thê Hòa, TP HCM Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Thế Hòa, TP HCM Phường Thế Hòa, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Công Thơm Thị Hồng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
859	Danh Ngọc Hải Không 07/11/2005	Không Không Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Dân Nguyễn Thị Nhẹ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
860	Danh Quốc Kiệt Không 07/07/2005	Không Không Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Minh Dương Thị Diễm Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
861	Nguyễn Văn Quốc Không 25/07/2005	Không Không Không	Tổ 8, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuấn Nguyễn Thị Tư Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
862	Dương Tấn Minh Không 13/01/2005	Không Không Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Dương Minh Tấn (Chết) Không Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
863	Nguyễn Trường Quân Không 04/03/2005 091205005230	Không Không Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tỉnh Ngô Thị Huyền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
864	Nguyễn Văn Hiệp Không 09/09/2004	Làm Thuê Xã Đức Hòa, Tây Ninh Không	Tổ 11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Đức Hòa, Tây Ninh Xã Đức Hòa, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chọn Huỳnh Thị Thúy Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
865	Lê Công Hậu Không 22/10/2004	Lao Động Tự Do Xã Thái Mỹ, TP HCM Không	Tổ 4, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Thái Mỹ, TP HCM Xã Thái Mỹ, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Hồng Phúc Trương Thị Cẩm Trúc Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
866	Nguyễn Văn Đại Không 04/05/2003	Làm Thuê Xã Đức Hòa, Tây Ninh Không	Tổ 11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Đức Hòa, Tây Ninh Xã Đức Hòa, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chọn Huỳnh Thị Thúy Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
867	Danh Trọng Không 01/02/2003	Làm Thuê Xã Thái Mỹ, TP HCM Không	Tổ 12, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Thái Mỹ, TP HCM Xã Thái Mỹ, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Sang Thị Lê Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
868	Danh Hoà Không 12/07/2003	Không Không Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Quý Trần Ngọc Phường Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
869	Khưu Văn Quân Không 08/08/2003	Làm Thuê Phường Long Bình, TP Đồng Nai Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Long Bình, TP Đồng Nai Phường Long Bình, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Khưu Văn Quyền Thị Út Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
870	Lê Tuấn Hưng Không 09/08/2003 091203014227	Làm thuê Xã Phú Văn, Đồng Nai Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Phú Văn, Đồng Nai Xã Phú Văn, Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Chí Thành Thị Bích Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
871	Nguyễn Danh Thắng Không 01/03/2003 091203015598	Không Không Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tài Thị Trang Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
872	Danh Chí Đông Không 01/01/2003	Làm Thuê Phường Long Bình, TP Đồng Nai Không	Tổ 7, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Long Bình, TP Đồng Nai Phường Long Bình, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Mười Lê Thị Lợi Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
873	Lâm Minh Của Không 13/05/2002 091202017207	Làm thuê Phường Bến Cát, TP HCM Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Bến Cát, TP HCM Phường Bến Cát, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm rầm Thu Trần Thị Kim Thảo Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
874	Danh Tấn Không 10/10/2002 091202016832	Làm thuê Xã Xuyên Mộc, TP HCM Không	Ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Xã Xuyên Mộc, TP HCM Xã Xuyên Mộc, TP HCM	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Đoàn	Danh Tài Thị Thừa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
875	Nguyễn Văn Cường Không 14/06/2002 091202006825	Lao Động Tự Do Phường Long Bình, TP Đồng Nai Không	Tổ, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Phường Long Bình, TP Đồng Nai Phường Long Bình, TP Đồng Nai	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Tùng, làm thuê Trần Thị Hoa, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
876	Nguyễn Minh Nguyên Không 6/11/2005 091205002658	Xuất Khẩu Lao Động Nước Đức Không	Tổ 11, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Nước Đức Nước Đức	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Không	Nguyễn Minh Lý Trần Thị Xim Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
877	Nguyễn Tấn Phát Không 27/07/2002 091202010634	Xuất Khẩu Lao Động Nước Út Không	Tổ 1, ấp Bến Đá, xã Hòn Đất Nước Út Nước Út	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Nam, 1972, chế đá Đặng Thị Trang, 1971, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
878	Danh Loạn Không 07/02/2009 091209003430	Học sinh Trường Cao Đẳng Nghề Kiên Giang Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường rạch Giá, An Giang Trường CĐ Nghề Kiên Giang	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Danh Đủ, 1980, làm ruộng Thị Kim Chi, 1991,, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
879	Danh Vũ Duy Không 02/01/2009 091209006369	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Danh Hận, 1977, làm ruộng Thị Thắm, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
880	Chau Ri Không 22/12/2008 091208010986	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Không	Chau Rết, 1980, tài xế Trần Thị Sớt, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
881	Trần Thanh Toàn Không 15/6/2007 091207004676	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Tuấn An, 1977, làm ruộng Thị Xà Ron, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
882	Trịnh Tuấn Anh Không 08/05/2008 091208007737	Sinh Viên Trường Đại Học Võ Trường Toản Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Cần Thơ Trường Đại Học Võ Trường Toản	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trịnh Sơn Hải, 1977, làm thuê Thị Kim Nguyệt, 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
883	Danh Ngọc Minh Không 14/06/2007 091207006105	Sinh Viên Trường Đại Học Nam Cần Thơ Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Nam Cần Thơ	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Tùng, 1983, làm vườn Sơn Thị Bương, 1982, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
884	Danh Thà Không 09/02/2007 091207012939	Sinh Viên Trường Đại Học Nam Cần Thơ Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Nam Cần Thơ	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Thu, 1985, làm ruộng Thái Bình Nga, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
885	Danh Chí Nguyên Không 25/02/2006 91200667768	Sinh Viên Trường Đại Học Nguyễn Tất Thành Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Nguyễn Tất Thành	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Hồng, 1979, làm ruộng Thị Nhành, 1983, buôn bán Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
886	Danh Bùi Công Luận Không 20/01/2004 091204010354	Sinh Viên Trường Đại Học Tây Nguyên Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Dak lăk Trường Đại Học Tây Nguyên	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Danh Lành, 1976, tài xế Bùi Thị Bích Liêu, 1978, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
887	Danh Phong Không 01/11/2003 091203014555	Du Học Hàn Quốc Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Vàng, 1979, làm ruộng Thị Kim Hằng, 1982, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
888	Danh Thảo Không 21/10/2004 091204000652	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	9/12 Không Đoàn	Danh Đào, 1976, làm thuê Thị Nhiều, 1978, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
889	Danh Phát Không 12/08/2008 09128016516	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Không Thị Xiểu, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
890	Ngô Nhật Thanh Không 17/02/2008 091208017297	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Ngô Thưa, 1972, buôn bán Thị Hồng Duyên, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
891	Danh Vũ Không 06/07/2008 091208018900	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Khải, 1981, làm thuê Võ Thị Trúc Linh, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
892	Nguyễn Bình An Không 02/10/2008 091208024352	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Sắc, 1968, làm thuê Phan Thị Mai, 1968, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
893	Lê Văn Nam Không 30/08/2007 091207004524	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 10, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Duyệt, 1981, tài xế Thị Qúy, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
894	Trần Duy Khang Không 24/01/2006 091206012700	Làm Ruộng Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Kiệt, 1983, tài xế Nguyễn Thị Thu Thủy, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
895	Trần Văn Đạt Không 01/04/2006 091206004913	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Một, 1968, làm thuê Lê Thị Út, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
896	Dương Văn Chí Không 31/05/2006 091206019338	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Danh Thành, 1959, làm thuê Dương Thị Anh Hồng, 1957, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
897	Huỳnh Nguyên Giáp Không 02/11/2005 091205000700	Làm thuê Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Huỳnh Hên, 1981, làm thuê Thị Minh, 1980 , nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
898	Danh Tài Không 07/05/2005 091205004144	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Hiền, 1985, làm thuê Thị Hỏa, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
899	Danh Thiện Không 01/01/2005 091205010593	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Kiên, 1970, tài xế Danh Thị Bình Y, 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
900	Chau Phúc Không 30/01/2005 091205003271	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Chau Minh Phú, 1981, tài xế Thị Hiền, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
901	Danh Nghĩa Không 01/01/2005 091205009392	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Thưa, 1980, làm thuê Thị Vạng, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
902	Quách Đăng Không 6/1/2005 091205009147	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Quách Hải, 1976, tài xế Thị Bích Tiền, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
903	Trần Ngọc Thạch Không 30/01/2005 091205015272	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Ngọc Giàu, 1985, làm thuê Thị Kha, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
904	Danh Nghĩa Không 01/01/2005 091205008869	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Hải, 1983, làm thuê Thị Hường, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
905	Huỳnh Nguyên Giap Không 11/02/2005 091205000700	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Huỳnh Hên, 1982, tài xế Thị Minh, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
906	Lâm Chí Tâm Không 20/04/2005 091205010162	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lâm Lành, 1984, tài xế Thị Thu, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
907	Nguyễn Thanh Sơn Không 14/03/2005 091205015980	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Thiện, 1980, buôn bán Thị Nhiện, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
908	Danh Tuấn Không 12/04/2005 091205016530	Công nhân TP HỒ CHÍ MINH Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất TP HỒ CHÍ MINH TP HỒ CHÍ MINH	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Na, 1987, làm ruộng Thị Hoạ, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
909	Nguyễn Thanh Tồng Không 28/03/2004 091204019035	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Thanh Phú Thị Dung Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
910	Nguyễn Thanh Tòng Không 28/03/2004 091204019035	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Thanh Phú, 1980, làm thuê Thị Mỹ Dung, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
911	Trần Quốc Bảo Không 30/12/2004 091204011603	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Trần Thanh Vũ, 1978, chẻ đá Thị Kim Chung, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
912	Danh Tuấn Không 08/12/2004 091204004025	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh An, 1963, buôn bán Thị Tim, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
913	Danh Thanh Được Không 09/03/2004 091204000629	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Đạnh, 1985, chẻ đá Hồ Thị Thanh Bình, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
914	Huỳnh Bảo Không 13/04/2004 091204016588	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Huỳnh Cuôl, 1978, làm thuê Phạm Thị Thăm, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
915	Phạm Văn Nhớ Không 24/12/2004 091204007049	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Hiếu, 1973, chẻ đá Pham Thị Huệ, 1975, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
916	Nguyễn Thanh Tùng Không 22/08/2004 091204017501	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Thành Hiếu, 1984, làm thuê Trần Thị Hòa, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
917	Danh Hoàng Không 16/10/2004 0912040056650	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Dang, 1977, buôn bán Thị Nóp, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
918	Ngô Tuấn Không 1/1/2004 091204002782	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Danh Thông, 1971, buôn bán Ngô Khiêm Hồng, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
919	Châu Hoa Kim Hồng Không 08/09/2004 0912040113746	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Châu Vong, 1978, chẻ đá Trương Thị Huyên, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
920	Quách Thanh Hòa Không 04/04/2004 091204018719	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Quách Giải, 1982, làm thuê Nguyễn Thị Ngân, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
921	Danh Trọng Không 20/09/2004 091204014736	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Chanh Tha, 1976, buôn bán Thị Kim Hường, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
922	Ngô Văn Phường Không 28/02/2004 091204015015	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Văn Duyên, 1980, làm thuê Thị Thanh, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
923	Danh Cường Kiệt Không 03/12/2004 091204011408	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Ky, 1974, buôn bán Thị Xiên, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
924	Danh Tấn Giàu Không 24/12/2004 091204007132	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Út Dự, 1984, chết Danh Thị Hoa, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
925	Danh Diệu Không 28/04/2004 091204002377	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Dạo, 1979, chết Thị Kim Hồng, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
926	Danh Phúc Lộc Không 1/1/2004 091204017022	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Phúc, 1986, chẻ đá Thị Sal, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
927	Danh Thanh Lập Không 26/09/2004 091204011598	Đi Biển xã Bình An, An Giang Không	Tổ 10, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất xã Bình An, An Giang xã Bình An, An Giang	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Long Thị Tiên Không	Trình độ văn hóa thấp
928	Nguyễn Thái Phi Long Không 01/06/2003 091203000823	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Thái, 1978, làm ruộng Thị Yến, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
929	Chau Duy Thanh Không 14/02/2003 091203012946	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Chau Khanh Thị Chuyền Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
930	Danh Ngọc Đô Không 16/2003 091203006793	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Phan Tây, 1978, làm thuê Lữ Thị Thúy Nga, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
931	Danh Hùng Cường Không 14/09/2003 091203006863	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tương, 1977, buôn bán Nguyễn Thị Út Mến, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
932	Danh Tâm Không 1/1/2003 091203018811	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Dĩnh, 1973, chẻ đá Thị Chuyền, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
933	Hồ Minh Chiến Không 25/05/2003 091203012870	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Hồ Minh Chí, 1978, chết Danh Thị Hiền, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
934	Danh Có Không 16/06/2003 091203007617	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Được, 1983, buôn bán Thị Lâm Huyền, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
935	Trần Quốc Nhựt Không 08/10/2002 089202017254	tài xế Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Trần Quốc Khởi, 1983, chết đá Thị Cẩm, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
936	Trương Quốc Khánh Không 28/04/2002 091202003082	Lao động tự do Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trương Văn Bi, chết Thị Tính, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
937	Danh Vĩ Tường Không 01/04/2002 091202001632	Lao động tự do Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Nghêl, 1976, làm thuê Lâm Thị Phỉ, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
938	Danh Út Nhỏ Không 02/03/2002 09120209223	Tu sĩ Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Danh Hạnh Ngô Thị Dọn Không	Trình độ văn hóa thấp
939	Trần Nhựt Hào Không 03/06/2002 0912371963526	Chẻ đá Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Trần Thanh Phong, 1970, chẻ đá Danh Thị Hoàng, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
940	Danh Thanh Đặng Không 13/04/2002 091202003548	Chẻ đá Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Đạnh, 1985, buôn bán Hồ Thị Thanh Bình, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
941	Lê Minh Nhật Không 22/02/2002 091202002344	làm thuê Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lê Hoàng Long, 1966, buôn bán Đoàn Thị Thanh Thúy, 1970, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
942	Danh Nhiều Không 01/08/2002 091202009162	Làm Ruộng Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Sen, 1976, chẻ đá Nguyễn Thị Diễm, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
943	Danh Quanh Kiệt Không 24/12/2002 091202016571	Lao động tự do Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Văn Pách, 1981, làm thuê Thị Siêng, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
944	Danh Tài Không 10/04/2008 091208015708	Lao động tự do KP Tăn Thăng, Phường Tăn Đông Không	Tổ 11, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất KP Tăn Thăng, Phường Tăn Đông Hiệp, TP HCM KP Tăn Thăng, Phường Tăn Đông Hiệp, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Vũ Nguyễn Thị Kim Ngọc Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
945	Danh Phúc Không 10/04/2008 091208000486	Lao động tự do KP Ông Đông, Phường Tân Hiệp, TP Không	Tổ 11, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất KP Ông Đông, Phường Tân Hiệp, TP HCM KP Ông Đông, Phường Tân Hiệp, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Vũ Nguyễn Thị Kim Ngọc Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
946	Danh Nhị Hào Không 08/02/2008 091208015724	Lao động tự do Vũng Tàu Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Vũng Tàu Vũng Tàu	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Trung Kim Mỹ Quân Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
947	Danh Thuận Không 15/06/2007 091207007847	Lao động tự do Phường Phước Hòa, TP HCM Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Phước Hòa, TP HCM Phường Phước Hòa, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Lợi Thị Sóc Khum Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
948	Nguyễn Thanh Duy Không 11/03/2007 091207011015	Lao động tự do KP Tân Thăng 1,Phường Tân Hiệp, Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất KP Tân Thăng 1,Phường Tân Hiệp, TP HCM KP Tân Thăng 1,Phường Tân Hiệp, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Bá Thọ Trương Thị Loan Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
949	Phạm Hữu Khang Không 27/02/2006 091206003909	Không Không Không	Tổ 11, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Thiệu Huỳnh Thị Ấu Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
950	Danh An Không 27/12/2006 091206013958	Lao động tự do Xã Tân Lòng, Tây Ninh Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Xã Tân Lòng, Tây Ninh Xã Tân Lòng, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Trần Hiền Thị Hận Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
951	Danh Giang Không 02/01/2006 091206011682	Lao động tự do Phường Thê Hoa TP HCM Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Thế Hoa TP HCM Phường Thế Hoa TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Giảng Thị Nhờ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
952	Võ Hồ Tấn Khanh Không 04/07/2006 087206019351	Lao động tự do Phường Tráng Bom, TP Đồng Nai Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Tráng Bom, TP Đồng Nai Phường Tráng Bom, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Võ Thanh Hùng Hồ Thị Mai Thảo Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
953	Nguyễn Thanh Nhã Không 12/01/2006 091206000453	Lao động tự do Phường Bình Hòa TP HCM Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Bình Hòa TP HCM Phường Bình Hòa TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Thanh Hoà Lâm Thị Xuyến Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
954	Danh Sy Rinh Không 26/09/2006 091206011543	Lao động tự do Xã Củ Chi, TP HCM Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Xã Củ Chi, TP HCM Xã Củ Chi, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Phương Thị Lèo Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
955	Danh Bình Không 09/04/2006 091205016530	Lao động tự do Phường Đông Hòa, TP HCM Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Đông Hòa, TP HCM Phường Đông Hòa, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Điệu Thị Lan Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
956	Trịnh Minh Phương Không 28/8/2006 091206002885	Lao động tự do Phường Bình Hòa TP HCM Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Bình Hòa TP HCM Phường Bình Hòa TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trịnh Văn Phong Bùi Thị Mừng	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
957	Thạch Quyền Không 28/01/2005 091205000674	Lao động tự do Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Thạch Tha Thị Bạch Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
958	Tăng Văn Lộc Không 25/03/2004 091204012396	Đang Cai Nghiện Đang Cai Nghiện Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Đang Cai Nghiện Đang Cai Nghiện	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trần Ngọc Phương Tăng Thị Nguyệt Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
959	Danh Tấn Giàu Không 24/12/2004 091204007132	Lao động tự do Phường Bình Cơ, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Bình Cơ, TP HCM Phường Bình Cơ, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Út Dư Danh Thị Hoa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
960	Nguyễn Văn Lợi Không 27/05/2004 091204015425	Lao động tự do Phường Hiệp Bình, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Hiệp Bình, TP HCM Phường Hiệp Bình, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Đoàn	Nguyễn Văn Kính Thị Rởi Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
961	Danh Hiền Vũ Không 04/05/2004 091204006721	Lao động tự do Xã Bình An, TP Đồng Nai Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Xã Bình An, TP Đồng Nai Xã Bình An, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Thi Thị Thắm Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
962	Phạm Dương Thanh Nguyên Không 30/04/2004 091204010862	Làm thuê TP HỒ CHÍ MINH Không	Tổ 4, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất TP HỒ CHÍ MINH TP HỒ CHÍ MINH	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Vinh Niêng Khum Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
963	Danh Hữu Không 30/05/2004 091204008110	Lao động tự do Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Phường An Phú, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Hồ Thị Kim Chiền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
964	Lại Đăng Khoa Không 28/10/2004 091204016971	Lao động tự do TP, Đồng Nai Không	Tổ 7, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất TP, Đồng Nai TP, Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Lại Minh Thương Trần Thị Ngọc Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
965	Danh Long Không 08/07/2003 091203009347	Lao động tự do Phường Tân Hiệp, TP HCM Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Tân Hiệp, TP HCM Phường Tân Hiệp, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Chau Danh Thị Sang Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
966	Lý Thanh Hào Không 10/10/2003 091203017116	Lao động tự do TP HỒ CHÍ MINH Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất TP HỒ CHÍ MINH TP HỒ CHÍ MINH	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lý Hải Nguyễn Thị Khoảnh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
967	Hồ Minh Triết Không 25/05/2003 091203003568	Không Không Không	Tổ 8, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hồ Minh Chí Danh Thị Hiền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
968	Chao Tuấn Không 07/04/2002 091202002271	Lao động tự do Phường Tân Hiệp, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Tân Hiệp, TP HCM Phường Tân Hiệp, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Chao Chanh Thị Đào Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
969	Thạch Hiếu Không 14/03/2002 091202000474	Lao động tự do Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Thạch Tha Thị Bạch Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
970	Nguyễn Văn Đức Không 16/06/2002 091202010362	Lao động tự do Phường Hiệp Bình, TP HCM Không	Tổ 3, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Hiệp Bình, TP HCM Phường Hiệp Bình, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn kính Thị Rợi Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
971	Danh Ngọc Nhi Không 10/01/2002 091202010912	Lao động tự do Phường Bến Cát, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Cu Niên Kiêm Liên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
972	Bùi Văn Hậu Không 23/06/2002 091202009505	Không Không Không	Tổ 2, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Văn Phòng Thạch Ngọc Cẩm Hà Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
973	Nguyễn Thái Long Phi Không 22/11/2001 089201000653	Lao động tự do Phường Vĩnh Tân, TP HCM Không	Tổ 9, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Phường Vĩnh Tân, TP HCM Phường Vĩnh Tân, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Thái Danh Thị Hồng Yến Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
974	Danh Quanh Na Không 02/02/2005 091205018786	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Văn Pách, 1981, làm ruộng Thị Siêng, 1983, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
975	Danh Hiền Không 10/07/2004 091204002773	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Hiểu, 1973, làm ruộng Thị Chòn, 1976, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
976	Nguyễn Văn Hến Không 17/05/2005 091205016158	Hộ Nghèo Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Nguyễn Sánh Nghiệp, 1983, làm ruộng Thị Dạo, 1986, nội trợ Không	Có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn
977	Danh Dinh Không 15/07/2005 091205002662	Tu Sĩ Chùa Hòn Sóc Không	ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Chùa Hòn Sóc Chùa Hòn Sóc	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Danh Viễn, 1981, làm ruộng Lý Thị Giàu, 1983, nội trợ Không	Tu sĩ
978	Trịnh Văn Đang Không 30/01/2009 091209007476	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Trịnh Văn Lợi, 1984, làm ruộng Lan ruộng, Thị Dệ, 1989, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
979	Nguyễn Hoàng Ân Không 06/12/2006 091206014003	Sinh viên Trường Đại Học Nam Cần Thơ Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Trường Đại Học Nam Cần Thơ	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Kiến Gang, 1978, giáo viên Vương Thị Việt, 1985, cán bộ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
980	Danh Hoàng Duy Không 04/06/2005 091205016865	Đang chấp hành án tù Đang chấp hành án tù Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Đang chấp hành án tù Đang chấp hành án tù	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	9/12 Không Đoàn	Danh Phương, 1983, đi biển Nguyễn Thị Tuyết Mai, 1984, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
981	Trịnh Hoàng Nam Không 30/04/2004 091204019065	Đang chấp hành án tù Đang chấp hành án tù Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Đang chấp hành án tù Đang chấp hành án tù	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	10/12 Không Đoàn	Trịnh Hoàng Anh, 1984, buôn bán Thị Kim Ca, 1983, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
982	Nguyễn Khả Minh Không 12/11/2002 091202000337	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Nguyễn Quốc Văn, 1972, đi biển Thị Điểm, 1972, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
983	Lê Văn Bo Không 17/02/2009 091209006771	Lao Động Tự Do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Lê Văn Tèo, 1975, làm thuê Trần Bé Sáu, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
984	Danh Khánh Không 16/01/2009 091209004784	Lao Động Tự Do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Đoàn	Danh Tuấn, 1975, làm thuê Nguyễn Thị Ngân, 1985, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
985	Nguyễn Thành Nam Không 30/05/2008 091208015705	Làm thuê Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Hoàng, 1972, làm thuê Võ Thanh Huệ, 1975, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
986	Trịnh Hoàng Thanh Không 03/03/2008 091208017355	Làm thuê Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trịnh Hoàng Khanh, 1985 (chết). Nguyên Thị Thăm, 1986 (chết). Không	Trình độ văn hóa thấp
987	Lê Trung Nhân Không 19/03/2008 091208003084	Ngư Phủ Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Lê Thanh Hiền, 1981, làm thuê Phan Thị Ánh, 1989, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
988	Lâm Thanh Toàn Không 12/10/2008 091208018689	Lao Động Tự Do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Lâm Tua, 1984, làm thuê Thị Giang, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
989	Danh Duy Khánh Không 13/09/2008 091208003389	Lao Động Tự Do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Đoàn	Danh Hoàng Anh, 1984, làm thuê Thị Húa, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
990	Phạm Quân Hạo	Lao Động Tự Do	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Phạm Văn Quyên 1983, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Cẩm Hăng 1984, nội trợ	
	23/01/2008	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091208015481						
991	Danh Năm	Ngư Phủ	Tổ 13, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Danh Dũ (chết), làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Châu, 1979, làm thuê	
	01/01/2008	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Đoàn	Không	
	091208002661						
992	Lê Văn Khánh	Lao động tự do	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	5/12	Lê Văn Tuấn, 1987, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trương Thị Tiên, 1980, nội trợ	
	17/07/2007	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207015179						
993	Huỳnh Nhật Lý	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	3/12	Huỳnh Hông, 1977, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Phượng, 1979, nội trợ	
	15/10/2007	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207004071						
994	Danh Đêl	Lao động tự do	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	2/12	Danh Bảy, 1958, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Si, 1959, nội trợ	
	09/11/2007	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091207005747						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
995	Thạch Trọng Không 10/12/2007 091207003829	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Thạch Hoàng, 1986, đi biển Phan Kim Nhiều, 1991, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
996	Lâm Văn Hồi Không 09/06/2007 091207009590	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lâm Ut Thêm, 1978, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Chi, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
997	Nguyễn Tuấn Khang Không 22/12/2007 091207001837	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Không Trần Thị Trinh, 1986, Đi biển Không	Trình độ văn hóa thấp
998	Phan Thành Luân Không 10/03/2007 091207004183	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phan Bá Thuận Nguyễn Thị Anh Nguyệt Không	Trình độ văn hóa thấp
999	Huỳnh Hoàng Hùng Không 15/02/2007 09107013479	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Ui,, 1985, làm thuê Trịnh Thị Thăm,, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1000	Nguyễn Phương Minh Không 11/08/2006 091206007859	Làm Thuê Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Hậu, 1984, buôn bán Phan Thị Thu Thủy, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1001	Nguyễn Văn Phát Không 11/11/2006 091206011825	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyên Hùng Cường, 1979, làm ruộng Thị Đồng, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1002	Danh Tuấn Kiệt Không 04/12/2006 091206017344	Công nhân Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Đò, 1981, làm ruộng Thị Chanh Đa, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1003	Lâm Minh Nhiều Không 11/01/2006 091206017189	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lâm Minh Kiên, 1962, đi biển Thị Te, 1963, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1004	Danh Tân Không 19/03/2006 091206010999	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Na, 1980, làm thuê Phạm Thị Hồng Châu, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1005	Nguyễn Văn Trọng Phúc	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	1/12	Nguyên Văn Cảnh, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Ngọc Liểu, 1983, nội trợ	
	27/03/2006	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206017558						
1006	Danh Đành	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	1/12	Danh An, 1978, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Tượng, 1982, nội trợ	
	17/02/2006	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091206009323						
1007	Võ Văn Khang	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Võ Văn An, 1980, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phan Thị Kim Yên, 1982, nội trợ	
	12/06/2006	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206007193						
1008	Lê Việt Khải	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Lê Văn Sanh, 1978, đi biển	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Phù Thị Phụng, 1978, nội trợ	
	16/01/2006	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206005871						
1009	Nghiêm Trung Hiếu	Lao động tự do	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nghiêm Trung Quân,, 1985, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đỗ Thị Trinh, 1986, nội trợ	
	13/02/2005	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205009574						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1010	Lê Văn Kiệt Không 09/07/2005 091205009503	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, âp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Tuấn, 1984, làm thuê Trương Thị Tuyến,, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1011	Lê Chí Linh Không 20/05/2005 091205007567	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Lâm, 1984, buôn bán Nguyễn Thị Phượng, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1012	Nguyễn Văn Phú Không 24/03/2005 091205000682	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Bé Chín, 1980, làm thuê Nguyễn Thị Lóng, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1013	Phạm Hoài Quốc Không 19/04/2005 091205014162	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Phạm Văn Hoài, 1980, làm thuê Nguyễn Thị Kim Thúy, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1014	Thái Gia Minh Không 19/4/2005 091205009023	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Thái Thanh Phong, 1980, làm thuê Nguyễn Thị Hiên, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1015	Cao Thế Quốc Không 25/07/2005 091205010965	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Cao Minh Được, 1981, đi biển Phạm Mỹ Hạnh, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1016	Phan Gia Tâm Không 01/08/2005 091205005514	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Chánh Tài, 1982, buôn bán La Thị Kía, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1017	Nguyễn Mạnh Quỳnh Không 13/10/2005 091205012070	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn út, 1979, làm thuê Lương Thị Nhuyên, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1018	Danh Minh Nhận Không 24/12/2004 091204008142	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Nhót, 1970, đi biển Thị Nhiều, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1019	Lê Minh Hiếu Không 19/11/2004 091204011935	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Ninh, 1980, làm ruộng Thị Sang, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1020	Danh Nhẹ Không 05/05/2004 091204006368	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Phiếp, 1973, đi biển Thị Phi, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1021	Nguyễn Phi Thường Không 22/11/2004 091204015483	Đi Ghe Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Phụng, 1980, đi biển Trịnh Phương Yên, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1022	Đặng Minh Nghĩa Không 12/09/2004 091204004834	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Đặng Văn Út, 1967, làm ruộng Nguyễn Thị Cúc, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1023	Huỳnh Đúng Không 01/05/2004 091204002401	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Chung Văn Nhị, 1967, đi biển Huỳnh Thị Hoàng, 1968, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1024	Huỳnh Văn Tài Không 8/7/2004 091204017230	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Cảnh Lý, 1980, buôn bán Lê Thị Tươi, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1025	Nguyễn Văn Cảnh Không 20/02/2004 091204009371	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Tèo, 1980, làm thuê Nguyên Thị Lan, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1026	Nguyễn Phi Thường Không 22/11/2004 091204015483	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Hông phụng, 1980, đi biển Trịnh Phương Yên, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1027	Trương Văn Giáo Không 3/8/2004 091204010164	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trương Văn Hoàng, 1980, làm ruộng Phan Kim vàng, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1028	Nguyễn Văn Tèo Không 9/1/2004 091203011664	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Hùng, 1980, buôn bán Nguyên Thị Dung, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1029	Lê Hoài Bảo Không 17/02/2004 075204004460	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lê Văn Xuân, 1983, làm thuê Võ Thái Phương, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1030	Nguyễn Danh Chung Không 26/10/2004 091204012032	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Tài, 1980, làm thuê Thị Trang, 1982, Nội Tợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1031	Lâm Minh Được Không 11/04/2004 091204003600	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lâm Râm Thu, 1980, làm thuê Thị Kim Thảo,, 1982 nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1032	Nguyễn Chí Hào Không 17/02/2004 091204002772	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Nguyễn Chí Linh, 1979, làm ruộng Thái Ngọc Phượng,, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1033	Phan Văn Thơm Không 06/05/2003 091203007677	Lao động tự do Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phan Văn Vũ, 1977, làm ruộng Lê Thị Diệu, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1034	Huỳnh Thanh Hiền Không 26/11/2003 091203003512	Lao động tự do Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Thanh Phong, 1979, buôn bán Đinh Thị Yến, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1035	Trịnh Định Không 20/04/2003 091203015051	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trịnh Yên, 1966, làm ruộng Thị Dậy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1036	Nguyễn Duy Khang Không 12/03/2003 091203005305	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Sơn, 1976, làm ruộng Lê Thị Trang, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1037	Phạm Nguyễn Quân Không 29/09/2003 091203010113	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Quyền, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Ngọc Bích, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1038	Huỳnh Thanh Hiền Không 26/11/2003 091203003512	Làm Thuê Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 13, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Thanh Phong, 1975, làm ruộng Đinh Thị Yến, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1039	Hình Trí Dũng Không 06/03/2003 091203007981	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hình Văn Phường,, 1981, làm thuê Lê Thị Oanh,, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1040	Trịnh Tịnh Không 20/04/2003 091203015051	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trịnh Yên, 1975, buôn bán Thị Dậy, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1041	Phan Gia Phong Không 25/07/2003 091203010767	Lao động tự do Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Chí Mạnh, 1972, làm ruộng Nguyễn Kim Nga, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1042	Huỳnh Quy Đen Không 28/02/2003 091203004900	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Thiện, 1978, buôn bán Thị Siện, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1043	Danh Linh Không 03/06/2003 091203004467	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Lập, 1976, làm thuê Kim Cương, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1044	Bùi Khánh Duy Không 18/04/2003 091203013604	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Bùi Văn Lợi, 1977, buôn bán Huỳnh Ngọc Dung, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1045	Đinh Văn Vỹ	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Trương Ru Bi,, 1984, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đinh Thị Hồng,, 1985, nội trợ	
	10/09/2003	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203005071						
1046	Danh Lực	Lao động tự do	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Danh Dạnh, 1969, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trịnh Kim Hoàng, 1970, nội trợ	
	14/06/2002	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091202005505						
1047	Danh Chúc	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Danh Dạnh, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Út Hỏi, 1984, nội trợ	
	21/12/2002	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091201012025						
1048	Danh Thông	Lao động tự do	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	5/12	Danh Sol, 1979, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Kim Tho, 1981, nội trợ	
	10/10/2002	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	0912022013517						
1049	Danh Phương	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Danh Phải, 1983, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Hươl, 1986, nội trợ	
	10/10/2002	Không	Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091202004961						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1050	Phạm Nhựt Hào Không 16/06/2002 091202014419	Sửa Điện Tử Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Sang, 1985, làm ruộng Phạm Mỹ Phượng, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1051	Lâm Chí Tường Không 03/07/2002 091202012612	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lâm Văn Hoàng, 1974, làm ruộng Nguyễn thị Hăng, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1052	Nguyễn Trung Hiếu Không 07/04/2002 091202002306	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Điền, 1973, buôn bán Đỗ Bé Trang, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1053	Trần Thanh Dạng Không 20/06/2002 091202015599	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Thanh Phong, 1972, buôn bán Trần Ngọc Diệu, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1054	Ngô Quốc Nam Không 20/04/2002 091202002501	Lao động tự do Ap Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Tệt Tài, 1972, làm ruộng Trịnh Thị Thăm, 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1055	Danh Gương Không 16/05/2002 091202004254	Làm Hồ Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Oanh Năc, 1972, làm thuê Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1056	Lâm Minh Của Không 13/05/2002 091202017207	Làm Thuê Thành Phố Cần Thơ Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Cần Thơ Thành Phố Cần Thơ	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lâm rầm Thu, 1974, làm thuê Trần Thị Kim Thảo, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1057	Trần Văn Nhựt Không 24/04/2002 089202013826	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trần Văn Bình, 1977, làm thuê Võ Thị Phượng, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1058	Trần Văn Trường Không 24/04/2002 089202005032	Làm Thuê Thành Phố Cần Thơ Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Cần Thơ Thành Phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trần Văn Bình, 1980, làm ruộng Võ Thị Thương, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1059	Thi Anh Cả Không 25/02/2002 091202008445	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Thi Cổng Danh, 1982, làm thuê Thị Lủng, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1060	Danh Trọng Tính Không 07/12/2001 091201009551	Lao động tự do Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Tâm, làm thuê Thị Chung, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1061	Danh Trọng Không 25/09/2001 091201009251	Lao động tự do Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Nhỏ, làm thuê Dương Thị Kim Tướng, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1062	Nguyễn Văn Quí Không 15/01/2008 091208017902	Làm thuê xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Bé Bảy Nguyễn Thị Kim Liên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1063	Nguyễn Văn Phú Không 15/01/2008 091208004131	Công nhân xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Bé Bảy Nguyễn Thị Kim Liên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1064	Võ Phát Đạt Không 12/05/2008 091208002829	Làm thuê Đặc khu phú quốc Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Đặc khu phú quốc Đặc khu phú quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Văn Hòa Phan Ngọc Loan Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1065	Danh Chí Hải Không 03/05/2008 091208016075	Không Không Không	Tô 5, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Đoàn Bé Tám Thị Hà Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1066	Danh Dương Không 25/02/2007 091207013063	Không Không Không	Tô 5, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Vương Thị Sương Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1067	Nguyễn Văn Lượng Không 06/02/2007 09120712023	Làm thuê xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM Không	Tô 13, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Trần Sang Huỳnh Thị Diệu Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1068	Nguyễn Huỳnh Nam Không 27/12/2007 091207017175	Làm thuê Phường Tân Khánh, TP HCM Không	ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Phường Tân Khánh, TP HCM Phường Tân Khánh, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Đoàn	Nguyễn Ngọc Dũng Lê Thị Ngọc Phúc Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1069	Nguyễn Khắc Qui Không 03/09/2007 091207001422	Không Không Không	ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Đoàn	Trần Văn Suối Nguyễn Thị Hiếu Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1070	Nguyễn Minh Cảnh Không 03/06/2006 091206009136	Không Không Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tèo Nguyễn Thị Lan Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1071	Nguyễn Văn Nhật Không 06/10/2006 091206003690	Không Không Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tư Nguyễn Thị Em Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1072	Huỳnh Minh Tiến Không 08/03/2005 091205018785	Không Không Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thanh Tùng Huỳnh Ngọc Thảo Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1073	Nguyễn Tuấn Khang Không 27/02/2005 091205006034	Không Không Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Út Bùi Thị Mỹ Nhân Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1074	Huỳnh Minh Tiến Không 16/02/2005 091205014895	Làm thuê xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Cảnh Chiến Trần Thị Kiều Oanh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1075	Võ Minh Thuận Không 11/01/2005 091205009048	Không Không Không	Tổ 13, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Minh Tâm Nguyễn Thị Kiều Diễm Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1076	Phan Hoài Quí Không 02/03/2005 091205003684	Không Không Không	Tổ 14, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Minh Đô Phan Thị Kim Nga Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1077	Trần Văn Lộc Không 19/03/2005 091205001524	Không Không Không	Tổ 9, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Thăng Lâm Thị Phi Yến Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1078	Lâm Văn Cưu Không 16/12/2005 091205009820	Làm thuê xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM xã Tân Vĩnh Lộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm Văn Hái Trần Thị Mai Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1079	Danh Thái Không 04/11/2004 091204009514	Làm thuê Phường Tân Khánh, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Phường Tân Khánh, TP HCM Phường Tân Khánh, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Trường Thị Oanh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1080	Lê Tuấn Hưng Không 09/08/2003 091203014227	Đang cai nghiện sở cai nghiện số 1, TP Đồng Nai Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất sở cai nghiện số 1, TP Đồng Nai sở cai nghiện số 1, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Chí Thành Thị Bích Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1081	Nguyễn Minh Khang Không 02/09/2003 091203017060	Không Không Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Minh Thành Trương Tố Nữ Trà My Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1082	Phạm Hoàng Mẫn Không 23/05/2003 091203008125	Không Không Không	Tổ 7, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Hoàng Thái Nguyễn Thị Xuân Hương Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1083	Nguyễn Danh Thắng Không 01/03/2003 091203015598	Không Không Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tài Thị Trang Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1084	Huỳnh Hữu Đạt Không 29/11/2003 091203007078	Không Không Không	Tổ 11, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Hữu Lộc Trần Thị Bảo Xuyên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1085	Trần Vũ Phương Không 27/10/2001 091201001912	Không Không Không	Tổ 6, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Cường Nguyễn Thị Kim Anh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1086	Nguyễn Tiến Khánh Không 27/09/2001 091201010198	Không Không Không	Tổ 9, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Tiến Quốc Bùi Thị Phượng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1087	Nguyễn Văn Khoẻ Không 21/08/2001 091201010345	Không Không Không	Tổ 1, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Trường Thị Phải Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1088	Phạm Văn Duy Không 09/09/2001 034201007009	Không Không Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Cường Vũ Thị Lý Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1089	Phan Hoàng Hưng Không 09/10/2005 091205013313	Xuất khẩu lao động Hàn Quốc Không	Tổ 12, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Không	Phan Chí Ngà, làm thuê Lê Thị Trang, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1090	Huỳnh Trương An Kỳ Không 25/10/2004 091204006279	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 10, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Huỳnh Thanh Nhã, 1978, làm ruộng Trương Thanh Huân, 1978, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1091	Tiết Sắt Không 01/09/2006 091206015750	Tu Sĩ Chùa Hòn Me Không	Tổ 4, ấp Hòn Quéo, xã Hòn Đất Chùa Hòn Me Chùa Hòn Me	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	12/12 Không Đoàn	Tiết Son, 1980, làm ruộng Thị Sọn, 1986, nội trợ Không	Tu sĩ
1092	Nguyễn Minh Tâm Không 01/01/2009 091209005844	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Tài, 1979, làm ruộng Nguyễn Thị Hà, 1980, giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1093	Trần Nguyễn Ngọc Châu Không 06/02/2009 091209010966	Học sinh Trường THPT Hồng Hà Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường THPT Hồng Hà	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Hoàng Đệ, 1959, Hưu trí Nguyễn Thị Ngọc Tuyền, 1979, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1094	Danh Hải Sơn Không 25/01/2009 091209008961	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 7, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Danh Ươl, 1983, buôn bán Thị Lượng, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1095	Hồ Trung Hiếu Không 23/06/2008 091208017121	Ngư phủ Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Đoàn	Hồ Văn Dứt, 1975, đi biển Ôn Thị Loan, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1096	Danh Thương Không 16/11/2008 091208007507	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Đoàn	Danh Mến, 1979, Đi Ghe Thị Phượng, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1097	Trần Kiên Trung Không 13/11/2008 091208009609	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trần Thanh Tuấn, 1984, làm ruộng Phạm Ngọc Trinh, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1098	Danh Tấn Dĩ Không 30/02/2008 091208012657	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Hòa, 1975, làm ruộng Văn Thị Hồng Diễm, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1099	Phạm Quân Hạo Không 23/01/2008 091208015481	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Quyền, 1982, làm ruộng Danh Thị Cẩm Hăng, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1100	Danh Năm Không 01/01/2008 091208002661	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Dũ, 1977, chết Thị Châu, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1101	Danh Anh Kỳ Không 18/11/2008 091208011941	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Đoàn	Danh Lâm, 1981, làm thuê Thị Thiệt, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1102	Nguyễn Ngọc Sang Không 22/02/2007 091207016350	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Ngọc Vũ, 1981, làm thuê Thị Phượng, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1103	Lý Trọng Nghĩa Không 29/06/2007 091207011619	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lý Mây, 1968, buôn bán Lê Thị Phương, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1104	Danh Hải Không 18/09/2007 091207016882	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Rên, 1973, làm thuê Thị Ny, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1105	Nguyễn Chí Trọng Không 04/11/2007 091207002531	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Nguyễn Văn Y, 1981, làm thuê Lâm Thị Hiền, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1106	Lư Trọng Nghĩa Không 29/06/2007 091207011619	Làm Thuê Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Phường Rạch Giá, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Đoàn	Lư Mây, 1958, làm thuê Lư Thị Phượng, 1969, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1107	Trần Hoài Bảo Không 05/09/2007 091207003256	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Phong Vũ, 1971, làm thuê Lê Thị Lượm, 1980, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1108	Trần Quang Sáng Không 09/12/2006 091206013148	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trần Văn Ung, 1979, làm ruộng Nguyễn Thị Diễm, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1109	Danh Lộc Không 10/10/2006 091206002277	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Hùng, 1972, làm thuê Thị Thương, 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1110	Danh Quốc Đạt Không 17/05/2006 091206018907	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tho, 1979, làm ruộng La Thị Hoàng, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1111	Đoàn Công Định Không 26/04/2006 091206010803	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đoàn Văn Thành, 1981, buôn bán Trương Thị Nhị, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1112	Danh Vinh Không 21/11/2006 091206007578	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Cảnh, 1979, làm thuê Thị Mỹ Hiền, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1113	Đỗ Thanh Hạnh Không 18/01/2006 091206005762	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Thanh Hùng, 1979, làm ruộng Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1114	Danh Cường Không 05/02/2006 091206017001	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng, 1978, buôn bán Thị Tha, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1115	Lê Hoài Nhớ Không 25/12/2005 089205023113	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Lê Văn Lành, 1982, buôn bán Đào Thị Sáng, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1116	Trần Trung Kiên Không 18/12/2005 091205015679	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Thanh Tuân, 1980, làm ruộng Phạm Ngọc Trinh, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1117	Ngô Tiệp Khắc Không 06/07/2005 091205016997	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Quốc Trâm, 1980, làm thuê Thị Khol, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1118	Danh Tuấn Em Không 18/01/2005 091205015729	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Kinh, 1978, làm ruộng Thị Hà, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1119	Danh Hình Sơn Hải Không 29/08/2004 091204005245	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Danh Sơn, 1977 Thị Đẹp, 1977, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1120	Lê Thanh Giàu Không 12/04/2004 091204017335	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Sết, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Bé Ba, 1973, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1121	Danh Tiền Không 01/08/2004 091204009892	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Niên, 1976, buôn bán Thị Đen, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1122	Danh Tuấn Em Không 18/01/2004 091205015729	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Kinh, 1970, làm ruộng Thị Hà, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1123	Danh Lai Không 20/04/2004 091204014531	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Thanh, 1975, làm ruộng Thị Thia, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1124	Trần Phương Nam Không 01/06/2004 091204011027	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Vươl, 1974, buôn bán Thị Xương, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1125	Nguyễn Minh Huy Không 16/09/2004 091204002406	Sửa Xe Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Minh Bạch, 1978, làm ruộng Thị Nga, 1965, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1126	Nguyễn Văn Thảo Không 13/08/2004 091204013909	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Văn Y, 1973, buôn bán Lâm Thị Hiền, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1127	Danh Trọng Nghĩa Không 26/07/2004 091204005946	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Trọng, 1980, làm ruộng Thị Phiel, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1128	Chao Anh Kiệt Không 24/02/2004 091204016805	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Chao Sâm Ach, 1956, làm ruộng Thị Út, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1129	Trần Văn Cẩn Không 15/10/2004 091204015853	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Phân, 1978, buôn bán Bùi Thị Thúy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1130	Danh Tính Không 17/12/2003 091203011831	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Nghét, 1980, làm ruộng Thị Tâm, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1131	Nguyễn Văn Lợi Không 30/05/2003 087203008678	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Lặt, 1980, buôn bán Thị Nghẹt, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1132	Danh Ngoan Không 15/07/2003 091203005185	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Nâu, 1980, làm ruộng Không, Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1133	Nguyễn Tấn Cường Không 01/01/2003 091203017227	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 10, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Thành, 1973 Nguyễn Thị Phản, 1973 Không	Trình độ văn hóa thấp
1134	Nguyễn Anh Đằng Không 14/03/2003 091203003536	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thành Kiệt, 1964, làm thuê Tiết Kim Hường, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1135	Danh Nam Không 20/11/2003 091203010942	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh cal, 1954, làm ruộng Thị Hịnh, 1960, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1136	Danh Mỹ Không 25/05/2003 091203007227	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Sao, 1981, buôn bán Thị Lĩnh, 1981, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1137	Danh Sang Không 29/01/2003 091203017120	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Thi, 1979, làm thuê Thị Đan, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1138	Nguyễn Văn Tèo Không 19/10/2003 091203011664	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Hùng, 1980, buôn bán Nguyên Thị Dung, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1139	Danh Kiệt Không 24/03/2003 091203015591	Lao động tự do Ap Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Bé Hai, 1977, buôn bán Danh Thị Xinh, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1140	Danh Tiền 11/09/2003 Không 091203013729	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Kiệu, 1974, chết Thị Hương, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1141	Lưu Trọng Nghĩa Không 01/01/2003 091203003654	Lao động tự do Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lưu Văn Ca, làm ruộng Liên Mọng Kiều, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1142	Danh Mỹ Không 19/07/2002 091202007573	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Thanh, 1975, làm ruộng Thị Thia, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1143	Danh Phú Mạnh Không 11/10/2002 091202008542	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Phú, 1976, buôn bán Thị Thơm, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1144	Ngô Hải Không 03/09/2002 091202013164	Lao động tự do Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Văn Chưa, 1972, làm ruộng Danh Thị Duyên, 1964, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1145	Danh Hòa Không 01/10/2002 091202014354	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Cum, 1950, làm thuê Thị Cảnh, 1954, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1146	Nguyễn Hoàng Trung Không 10/12/2002 091202014196	Lao động tự do Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng, 1964, làm ruộng Chao Thị Trắng, 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1147	Ngô Văn Thượng Không 08/10/2001 091201015584	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Ngô Văn Chưa, 1964, làm thuê Danh Thị Duyên, 1964, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1148	Danh Thành Không 15/05/2008 091208003451	Không Không Không	Tổ 7, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Sáo Thị Mỹ Tiên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1149	Nguyễn Thành Lộc Không 26/07/2007 091207012783	Không Không Không	Tổ 7, 'ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Xuân Long Lê Thị Thu Hường Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1150	Phan Hoàng Tùng Không 04/08/2007 091207008336	Không Không Không	ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Đăng Lập Phan Thị Liên Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1151	Danh Miên Không 23/03/2006 091206002154	Không Không Không	Tổ 5, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Không Thị Thia Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1152	Danh Quyết Không 27/02/2005 091205018793	Không Không Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Cường Thị Phia Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1153	Ngô Văn Trọng Không 01/01/2005 091205011679	Không Không Không	Tổ 8, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Ngô Phấn Thị Ra Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1154	Dương Hoàng Sang Không 08/10/2005 091205004128	Không Không Không	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Danh Quyền Không Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1155	Lâm Chí Hữu	Không	Tổ 10, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Lâm Văn Hiền	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Lê Thị Cẩm Tú	
	29/05/2005	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091205006975						
1156	Nguyễn Văn Nghĩa	Không	Tổ 1, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Văn Tình	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trần Thị Hàn Ni	
	01/09/2004	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091204005687						
1157	Nguyễn Thanh Triển	Công Nhân	Tổ 6, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Cẩm Triều, làm thuê	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
	Không	Thành Phố Hồ Chí Minh	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Thị Tha, nội trợ	
	07/05/2003	Không	Thành Phố Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không	Không	
	091203007339						
1158	Trần Khánh Tân	Xuất Khẩu Lao Động	Tổ 1, ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung nông	9/12	Trần Văn Nhung, 1976, làm ruộng	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
	Không	Hàn Quốc	Hàn Quốc	Nông dân	Không	Thị Hương Lan, nội trợ	
	18/11/2004	Không	Hàn Quốc	Kinh, Không	Không	Không	
	091204012896						
1159	Chao Tuấn Kiệt	Tu Sĩ	ấp Hòn Me, xã Hòn Đất	Trung Nông	11/12	Chao Phươl, 1975, làm ruộng	Tu sĩ
	Không	Chùa Hòn Sóc	Chùa Hòn Sóc	Nông dân	Không	Ngô Khiêm Qua, 1979, nội trợ	
	20/10/2006	Không	Chùa Hòn Sóc	Khmer, Phật	Đoàn	Không	
	091206014206						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1160	Châu Minh Tiến Không 19/01/2009 091209008827	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Châu Văn Minh , 1979, giáo viên Trịnh Thị Nga , 1975, giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1161	Phạm Gia Huy Không 30/03/2008 091208012208	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 10,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Việt Trường , 1980, buôn bán Nguyễn Thị Hăng Ny , 1985, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1162	Võ Thái Bình Không 04/10/2002 091202011850	Đang Cai Nghiện Trại Cai Nghiện Kiên Hảo Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Trại Cai Nghiện Kiên Hảo Trại Cai Nghiện Kiên Hảo	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	9/12 Không Đoàn	Võ Văn Nhịn , 1974, làm thuê Thái Thị Kiều Trang , 1973, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
1163	Văn Minh Định Không 24/02/2008 091208001420	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Văn Công Đoàn , 1985, buôn bán Huỳnh Thị Ngọc Hà , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1164	Trần Quốc Anh Không 20/11/2008 091208003798	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Trần Văn Hùng , 1982, Ghe Biển Trần Thị Lượm , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1165	Chao chól Không 12/12/2008 091208003035	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Đoàn	Chao Chanh , 1975, làm ruộng Trần Thị Thắm , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1166	Danh Dịnh Không 31/08/2008 091208004205	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Đoàn	Danh Cho , 1986, làm ruộng Lưu Anh Tuyết , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1167	Danh Hoàng Nam Không 08/07/2008 091208016306	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Đoàn	Danh Chôl , 1974, buôn bán Trần Thị Lệ , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1168	Trương Minh Kiệt Không 05/12/2007 091207007477	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	 Lê Thị Bích Diệu , 1985, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
1169	Danh Tuấn Không 19/04/2007 091207011809	Đi Biển Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Hao , 1988, Ghe Biển Thị Anh , 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1170	Danh Dặn Không 06/08/2007 091207011809	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Dạnh , 1986, làm ruộng Thị Dự , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1171	Trần Sơ Ri Không 19/07/2007 091207001799	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Tự Do , 1982, làm vườn Lê Thị Mỹ Xuyên , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1172	Võ Toàn Phong Không 29/04/2007 091207011360	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Ghe , 1977, buôn bán Lê Thị Tâm , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1173	Danh Tâm Không 17/08/2006 091206010725	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 7,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Thi , 1982, làm thuê Thị Lương , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1174	Lê Lâm Trường Không 13/12/2006 091206000653	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Nam , 1985, làm vườn Huỳnh Thị Gọn , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1175	Lưu Tuấn Anh Không 27/08/2006 091206009190	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lưu Minh Sơn , 1983, làm vườn Võ Thị Lài , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1176	Ngô Thắng Không 12/07/2006 091206012753	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Ngô Hiếu , 1980, Chết Lai Thị Dung , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1177	Trần Văn Đạt Không 10/11/2006 091206014096	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Minh Vương , 1972, làm vườn Đinh Thu Thảo , 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1178	Danh Quốc Thành Không 10/09/2006 091206013331	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 1,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Quốc Tỉnh , 1979, buôn bán Lâm Kim Quyền , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1179	Danh Hoàng Không 04/04/2006 091206011122	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Trịnh Hoàng Khanh, Chết Thị Hiền , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1180	Danh Hoài Không 22/03/2006 091206008725	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Bảo , 1976, làm vườn Thị Kha , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1181	Võ Công Danh Không 07/06/2006 91200601719	Đi Ghe âp Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Võ Ngọc Cân , 1984, Làm Biển Nguyễn Thị Do , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1182	Nguyễn Chí Tâm Không 18/10/2005 091205000669	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Thơm , 1982, Công Nhân Nguyễn Thị Lợt , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1183	Danh Hưởng Không 17/09/2005 091205008978	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Siêng , 1976, buôn bán Thị Pên , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1184	Danh Sửu Không 08/09/2005 091205014818	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Minh Hội , 1982, làm thuê Thị Sào , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1185	Trần Thương Mến Không 05/03/2005 091205010468	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Minh Như , 1982, buôn bán Huỳnh Thị Châu , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1186	Phạm Nhật Hào Không 18/10/2005 091205015029	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Nuôi , 1982, buôn bán Nguyên Thị Khanh , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1187	Võ Toàn Lương Không 22/10/2005 091205001534	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 1,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Ghe , 1982, làm vườn Lê Thị Tâm , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1188	Lưu Thành Đạt Không 01/01/2005 091205006690	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 9,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lưu Văn Quân , 1980, buôn bán Nguyên Thị Hăng , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1189	Phạm Văn Hào Không 01/01/2005 091205018830	Công Nhân TP Hồ Chí Minh Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Phạm Văn Cà Nguyễn Thị Hằng Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1190	Danh Truôl Không 13/09/2004 091204011288	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Danh Trường , 1978, làm vườn Thị Dõi , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1191	Trần Hòa Mạnh Không 08/02/2004 091204007092	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Ngọc Hùng , 1980, làm thuê Ngô Hiền , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1192	Nguyễn Văn Vũ Trường Không 08/09/2004 091204012257	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Năm Em , 1982, buôn bán Tô Thị Hồng , 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1193	Nguyễn Văn Khánh Không 06/01/2004 091204011675	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Rọn , 1981, buôn bán Lưu Kim Hồng , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1194	Nguyễn Tuấn Kha Không 24/09/2004 091204006572	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 1,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Mân , 1969, làm vườn Phạm Thị Lắm , 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1195	Lâm Minh Chánh Không 28/05/2004 091204005284	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lâm Văn Tám , 1967, buôn bán Lê Thị Bế , 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1196	Lâm Quốc Kiệt Không 08/12/2004 091204016961	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	LâmVăn Mười Em , 1976, làm thuê Tống Thị Thúy , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1197	Trịnh Hoàng Duy Lân Không 11/03/2004 091204017142	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trịnh Tuấn Đạt , 1969, làm vườn Phạm Thị Bảy , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1198	Lê Văn Phong Không 20/10/2004 091204008946	Học nghề Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Ngọc Quang , 1978, buôn bán Lê Ngọc Lụa , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1199	Danh Tuấn Không 08/03/2004 091204004025	Lao động tự do Ap Hòn Sóc, xã Hòn Đất Không	Tổ 12, ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất Ấp Hòn Sóc, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Thui, 1963, buôn bán Thị Tim, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1200	Danh Hùng Không 15/12/2004 091204012635	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 6,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Trạng , 1988, làm vườn Trần Mỹ Trung , 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1201	Danh Đức Không 11/01/2003 091203014577	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Điệp , 1971, làm thuê Thị Họn , 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1202	Nguyễn Chí Hữu Không 21/11/2003 091203014844	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Thương , 1984, làm vườn Trần Thị Bé Xiêu , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1203	Phạm Nhĩ Hào Không 09/02/2003 091203005351	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Nuôi , 1979, buôn bán Nguyễn Thị Thành , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1204	Nguyễn Đức Việt Không 24/06/2003 091203012648	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Đức Điểm , 1979, làm vườn Lê Thị Linh , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1205	Trịnh Hoàng Duy Không 14/01/2003 091203009350	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trịnh Tuân Đạt , 1969, làm thuê Phạm Thị Bảy , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1206	Tạ Minh Công Không 09/11/2003 091203009932	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Tạ Văn Tấn , 1971, buôn bán Trần Thị Thắm , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1207	Nghiêm Trung Nhã Không 05/06/2002 091202003148	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tỏ 7,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nghiêm Trung Nghĩa , 1975, làm vườn Trần Thị Phượng , 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1208	Danh Trum Không 23/11/2002 091202000372	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Trường , 1978, làm thuê Thị Dõi , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1209	Phạm Thanh Lãm Không 09/09/2002 091202007193	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Phạm Thanh Lâm , 1975, làm vườn Trần Kim Tho , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1210	Trần Văn Khải Không 06/05/2002 091202010716	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tỏ 7,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trần Văn Nhí , 1972, Chết Trần Thị Thơm , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1211	Danh Sung Không 07/07/2002 091202008303	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tỏ 7,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Sam , 1974, làm vườn Thạch Thị Thanh Tuyền , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1212	Lê Phúc nhân Không 10/06/2002 091202011948	Lao động tự do Ap Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Hiệp , 1964, làm thuê Lai Thị Đến , 1965, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1213	Dương Quang Khánh Không 11/04/2002 091202014669	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Dương Văn Giang , 1985, buôn bán Nguyễn Thị Duyên , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1214	Danh Trí Hoài Không 22/07/2002 091202011189	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Đẹt , 1968, buôn bán Đinh Kim Thủy , 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1215	Lê Hữu Tình Không 02/09/2002 091202010455	Lao động tự do Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Diên , 1974, làm vườn Đoàn Thị Nhiêm , 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1216	Danh Võ Không 10/08/2002 091202006277	Lao động tự do Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Bọm , 1969, làm vườn Thị Bợ , 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1217	Võ Văn Lợi Không 22/12/2001 091201006521	Đi Ghe Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Võ Thanh Nhàn , 1983, Ghe Biển Danh Thị Lèo , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1218	Trần Thành Đạt Không 01/05/2007 091207000519	Làm thuê Xã Bình An, An Giang Không	Tổ 3,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Xã Bình An, An Giang Xã Bình An, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Dù Khị Nguyễn Thị Hằng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1219	Quách Văn Tuấn Anh Không 20/02/2007 091207004847	Làm thuê Xã An Phú, An Giang Không	Tổ 2,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Xã An Phú, An Giang Xã An Phú, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Quách Văn Đại Trần Thị Mỹ Hạnh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1220	Lê Thế Hiển Không 24/06/2007 091207013681	Công nhân Phường Thới Hòa, TP HCM Không	Tổ 9,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Thới Hòa, TP HCM Phường Thới Hòa, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Lê Thị Thuý Hằng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1221	Nguyễn Chí Tài Không 14/09/2007 091207015023	Làm thuê xã Đức Hòa, Tây Ninh Không	ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất xã Đức Hòa, Tây Ninh xã Đức Hòa, Tây Ninh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chiêm Lâm Thị Chúc Ly Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1222	Danh Công Bảo Không 08/11/2007 091207015556	Làm thuê Phường Long Bình, TP Đồng Nai Không	ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Long Bình, TP Đồng Nai Phường Long Bình, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Chung Thị Hai Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1223	Lê Nguyễn Khang Không 23/01/2006 091206012705	Làm thuê Xã Thái Mỹ, TP HCM Không	Tổ 2, ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Xã Thái Mỹ, TP HCM Xã Thái Mỹ, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Công An Nguyễn Thị Bích Như Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1224	Huỳnh Văn Khánh Không 09/03/2006 091206003063	Công nhân Xã Bò Điểm, TP HCM Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Xã Bò Điểm, TP HCM Xã Bò Điểm, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Nguyễn Thanh Huyền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1225	Danh Hoàng Phúc Không 09/09/2006 091206015911	Làm thuê xã Xuyên Mộc, TP HCM Không	Tổ 8,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất xã Xuyên Mộc, TP HCM xã Xuyên Mộc, TP HCM	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Hường Trần Thị Bé Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1226	Vương Đức Hiền Không 07/09/2005 091205002215	Công Nhân TP Hồ Chí Minh Không	Ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Vương Đức Thảo Thị Hằng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1227	Lê Trọng Phúc Không 14/04/2005 091205016749	Làm thuê Phường Long Bình, TP Đồng Nai Không	Tổ 10,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Long Bình, TP Đồng Nai Phường Long Bình, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Quốc Lê Thị Ngọc Tánh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1228	Nguyễn Văn Thông Không 20/09/2005 091205007465	Làm thuê Xã Thái Mỹ, TP HCM Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Xã Thái Mỹ, TP HCM Xã Thái Mỹ, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Quẫn Lại Thị Hồng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1229	Danh Lợi Không 26/10/2004 091204007161	Công Nhân TP Hồ Chí Minh Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Thi Lư Thị Tuyền Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1230	Trịnh Hữu Nghĩa Không 04/01/2004 091204019117	Làm thuê Phường Bến Cát, TP HCM Không	Tổ 7,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Bến Cát, TP HCM Phường Bến Cát, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trịnh Văn Hậu Lâm Thúy Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1231	Đỗ Chiêm Bạch Thiên Không 07/09/2003 091203016766	Làm thuê TP Hồ Chí Minh Không	Tổ 10,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Chiêm Văn Năm Đỗ Thi Minh Thảo Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1232	Lê Phương An Không 22/01/2003 091203014162	Làm thuê Phường Bến Cát, TP HCM Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất Phường Bến Cát, TP HCM Phường Bến Cát, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Phương Vũ Phạm Thị Mỹ Linh Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1233	Nguyễn Quốc Anh Không '17/12/2003 091203003564	Làm thuê xã Đức Hòa, Tây Ninh Không	Tổ 10,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất xã Đức Hòa, Tây Ninh xã Đức Hòa, Tây Ninh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Anh Tuấn Nguyễn Kim Yến Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1234	Nguyễn Văn Bình Không 18/10/2003 091203004668	Làm thuê TP Hồ Chí Minh Không	Tổ 5,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Nguyễn Thị Phượng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1235	Phạm Thanh Lăm Không 09/09/2002 091202007193	Làm thuê xã Đức Hòa, Tây Ninh Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất xã Đức Hòa, Tây Ninh xã Đức Hòa, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Thanh Lâm Trần Kim Thoa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1236	Trần Văn Thuận Không 26/10/2001 091201008287	Công Nhân TP Hồ Chí Minh Không	Tổ 4,ấp Hòn Đất, xã Hòn Đất TP Hồ Chí Minh TP Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trần Anh Văn Trương Thị Hồng Tuyết Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1237	Nguyễn Trí Anh Không 11/02/2009 091209012254	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Mai Quốc Bảo , 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Hương , 1989, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1238	Danh Chí Phương Không 01/01/2009 091209015066	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Danh Ten , 1983, làm thuê Danh Thị Thu Sương , 1987, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1239	Danh Triều Không 21/02/2009 091209009187	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thi Ràng	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Danh Liều , 1983, Làm Vườn Thị Lan , 1984, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1240	Nguyễn Thái Duy Không 02/02/2009 034209017670	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	11/12 Không Đoàn	Nguyên Công Phú , 1976, công nhân Bùi Ngọc Thăm , 1972, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1241	Chế Lê Chí Thiện Không 03/01/2009 089209003307	Học sinh Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Chế Chí Vĩnh , 1983, làm thuê Lê Thị Hạnh , 1990, làm thuê - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1242	Đặng Triệu Dỹ Không 30/12/2008 091208008236	Sinh viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đặng Văn Duyên , 1982, làm ruộng Huỳnh Thị Oanh , 1984, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1243	Ngô Hoàng Tiến Không 20/02/2006 091206013431	Sinh viên Trường Đại Học FPT Cần Thơ Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học FPT Cần Thơ	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Ngô Xuyên , 1985, làm thuê Thị Quảng , 1986, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1244	Hứa Hạo Danh Không 14/10/2006 091206011522	Sinh viên Trường Đại Học FPT Cần Thơ Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Cần Thơ Trường Đại Học FPT Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Hứa Văn Mừng , 1980, làm ruộng Dương Ngọc Dành , 1985, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1245	Lê Thanh Sáng Không 28/03/2006 091206012335	Sinh viên Trường Đại Học Công Nghệ Thành Phố Hồ Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Nghệ Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Thành Đô , 1981, làm ruộng Châu Thị Chợ , 1984, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1246	Trương Công Đường Không 22/03/2004 091204017027	Sinh viên Trường Đại Học Ngoại Ngữ- Tin Học Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Ngoại Ngữ-Tin Học	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trương Hoàng Diệu , 1960, làm ruộng Nguyễn Thị Thúy , 1963, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1247	Nguyễn Thanh Khởi Không 24/02/2005 091205001522	Sinh Viên Trường Đại Học Công Thương TP.HCM Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Thương TP.HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Vũ , 1978, làm ruộng Huỳnh Kim Hiền , 1982, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1248	Phạm Hoàng Khải Không 10/06/2005 091205014809	Sinh viên Trường Đại Học Công Nghệ TP.HCM Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Nghệ TP.HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Ngọc Minh , 1975, làm ruộng Nguyễn Thanh Thủy , 1984, nội trợ - Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1249	Lê Chí Nguyên Không 14/02/2005 091205015382	Du Học Sinh Hàn Quốc Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Hàn Quốc Hàn Quốc	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Ly , 1982, làm ruộng Thị Nhẫn , 1988, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1250	Danh Của Không 05/02/2009 091209007249	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Lâm , 1985, làm ruộng Thị Thu Ngân , 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1251	Trần Minh Nhựt Không 03/02/2009 091209014604	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Tới , 1988, làm ruộng Thị Tiền , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1252	Nguyễn Cao Đức Không 31/03/2008 091209018594	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Vũ , 1980, làm ruộng Nguyễn Thị Thủy , 1982, nội trợ - Không	Trình độ văn hóa thấp
1253	Trần Hữu Di Không 10/04/2008 091208002497	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Hoàng Lâm , 1983, làm ruộng Đào Thị Gàn , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1254	Nguyễn Hoàn Vũ Không 02/08/2008 091208003947	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Minh Hoàng , 1983, làm ruộng Lê Thị Ngoan , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1255	Danh Chí Đạt Không 26/12/2008 091208002580	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Đặng , 1979, làm ruộng Thị Tho , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1256	Nguyễn Chí Hải Không 10/12/2008 091208012407	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Thanh Lâm , 1983, làm thuê Thị Kiều , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1257	Danh Hạo Thiên Không 30/09/2008 091208003425	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Hưởng , 1984, làm thuê Thị Minh , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1258	Hồ Văn Chiết Không 28/07/2008 091208023379	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Hồ Văn Nhì , 1984, ghe biển Phạm Thị Hên , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1259	Tạ Hoài Thương Không 04/09/2008 091208016463	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Tạ Hoài Thanh , 1975, làm ruộng Kim Hồng Phượng , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1260	Lê Quang Sáng	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Lê Tấn Phước , 1975, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lý Thị Hai , 1971, nội trợ	
	09/02/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208011683						
1261	Danh Sớm	Ngư phủ	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông	1/12	Danh Lừng , 1971, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Sài , 1975, nội trợ	
	23/05/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091208001582						
1262	Lê Cao Bằng	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	5/12	Lê Hùng Em , 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Mỹ Hạnh , 1980, nội trợ	
	08/05/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208006176						
1263	Danh Quy	Lao động tự do	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Danh Đam , 1985, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Tha Hòa Ri , 1991, nội trợ	
	18/04/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091208013267						
1264	Nguyễn Thành Liêm	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Lành , 1983, ghe biển	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Hồ Thị Mỹ Loan , 1978, nội trợ	
	23/10/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208070674						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1265	Nguyễn Thành Đạt	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Lê Thành Đô , 1982, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thu Thảo , 1984, nội trợ	
	13/12/2008	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091208013606						
1266	Bùi Minh Thật	Công Nhân	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Bùi Hoàng Giang , 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Thành Phố Hồ Chí Minh	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nông dân	Không	Dương Lệ Tiến , 1985, nội trợ	
	12/04/2007	Không	Thành Phố Hồ Chí Minh	Kinh, Không	Không	Không	
	091207012821						
1267	Bùi Tấn Tài	Đi Biển	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Bùi Việt Thăng , 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Trang , 1983, nội trợ	
	26/06/2007	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207018290						
1268	Trần Văn Đạt	Đi Biển	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông	2/12	Trần Văn Phong , 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đỗ Thị Ly , 1984, nội trợ	
	01/01/2007	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207009326						
1269	Nguyễn Minh Đạt	Lao động tự do	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Sơn , 1984, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Thái , 1984, nội trợ	
	12/08/2007	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091207002980						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1270	Nguyễn Chí Khang Không 26/11/2007 091207003632	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyên Chí Khải , 1979, làm ruộng Chiêm Thị Tuyết Loan , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1271	Lê Thái Tú Không 03/11/2007 091207013385	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Lượm , 1977, đi biển Danh Thị Kim Trang , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1272	Lý Minh Nhựt Không 17/12/2007 091207010808	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lý Minh Tâm , 1967, buôn bán Huỳnh Thị Tiên , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1273	Đỗ Hậu Em Không 20/07/2007 091207012949	Đi Ghe Lú Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đô Văn Diên , 1981, làm ruộng Hồ Thị Bích Hợp , 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1274	Danh Tâm Không 18/09/2007 091207004414	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Cường , 1983, làm thuê Thị Út , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1275	Võ Hoài Tuấn Không 23/03/2007 091207005528	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Tường , 1983, làm ruộng Nguyễnc Thị Oanh , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1276	Ngô Hoàng Minh Không 24/03/2007 091207010, 194	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Ngô Hữu Tiến Trung , 1979, đi biển Phan Mỹ Kiều , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1277	Lê Minh Triều Không 18/07/2006 091206017705	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Dững , 1979, buôn bán Trần Thị Thu Thủy , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1278	Võ Văn Ra Sin Không 06/11/2006 091206015623	Ngư Phủ Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Sữa , 1978, làm thuê Nguyễn Thị Hạnh , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1279	Nguyễn Thành Luận Không 27/12/2006 091206015990	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thành Lý , 1980, làm ruộng Ngô Thị Mười , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1280	Huỳnh Thanh Hiếu Không 29/10/2006 091206009443	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Thanh Sang , 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Chi , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1281	Lê Văn Phong Không 17/10/2006 091206017559	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Văn Chung , 1981, đi biển Võ Thị Trang , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1282	Nguyễn Văn Tý Không 11/10/2006 091206012211	Đi ghe lú Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Bô , 1982, làm thuê Nguyễn Thị Kim Thu , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1283	Nguyễn Hữu Trọng Không 01/08/2006 091206005345	Công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Thanh Hiếu , 1979, buôn bán Lê Thị Hồng Phúc , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1284	Danh Vĩnh Không 22/08/2006 091206010664	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Sinh , 1976, chết Thị Diệu , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1285	Trần Văn Tú Em Không 16/01/2006 091206005871	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trần Văn Phường , 1973, làm ruộng Huỳnh Thị Bé Chính , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1286	Lý Thanh Hào Không 01/06/2006 091206017634	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lý Thanh Phong , 1980, làm ruộng Lê Thị Chúc Vân , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1287	Trần Văn Nhớ Không 01/01/2006 091206010659	Công Nhân Tỉnh Tây Ninh Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Tỉnh Tây Ninh Tỉnh Tây Ninh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trần Văn Toàn , 1983, đi biển Lê Bích Phượng , 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1288	Trịnh Chí Linh Không 26/03/2006 091206006897	Đi Ghe Lú Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trịnh Thanh Lập , 1983, buôn bán Nguyễn Thị Ngọc , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1289	Lê Phát Tài Không 28/03/2006 092206014311	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lê Thanh Tùng , 1969, làm ruộng Đinh Ngọc Lựa , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1290	Huỳnh Nhật Anh	Lao động tự do	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Mên , 1975, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Ngọc Điệp , 1976, nội trợ	
	07/06/2006	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091206005815						
1291	Danh Nhuyễn	Ngư Phủ	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	2/12	Kim Miễn , 1984, đi biển	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị No , 1983, nội trợ	
	16/06/2006	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091206008922						
1292	Nguyễn Chí Nguyên	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	6/12	Thị Nha , 1962, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Văn Nghi , 1983, nội trợ	
	14/05/2005	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205015040						
1293	Danh Minh Tiền	Công Nhân	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	7/12	Danh Mạnh , 1975, buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tỉnh Tây Ninh	Tỉnh Tây Ninh	Nông dân	Không	Thị Nương , 1981, nội trợ	
	11/06/2005	Không	Tỉnh Tây Ninh	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203001475						
1294	Danh Sáng	Lao động tự do	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông	1/12	Danh Lóng , 1973, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Sài , 1974, nội trợ	
	09/01/2005	Không	Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091205006179						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1295	Nguyễn Văn Đấp Không 05/11/2005 091205018779	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Thà , 1980, đi biển Không, Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1296	Nguyễn Thanh Giang Không 10/06/2005 089205024297	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Thanh Liêm , 1975, buôn bán Phan Thị Cần , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1297	Nguyễn Chí Vĩ Không 22/08/2005 091205016852	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Xuyên , 1983, làm ruộng Võ Thị Kim Tuyên , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1298	Trần Gia Lạc Không 23/07/2005 091205012053	Công Nhân Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 6, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Phường Rạch Giá, An Giang	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Lượm , 1982, đi biển Lê Thị Tuyền , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1299	Danh Thái Không 27/02/2005 091205005259	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Kim , 1986, đi biển Thị Mùi , 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1300	Nguyễn Huỳnh Quốc Qui Không 08/04/2005 091205018496	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	 Trần Thị Đoàn , 1985, buôn bán Không	Trình độ văn hóa thấp
1301	Danh Chiến Không 24/03/2005 091205008517	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Thắng , 1985, làm thuê Thị Oanh , 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1302	Nguyễn Hiếu Nghĩa Không 02/09/2005 091205012532	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Hiếu , 1982, làm ruộng Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1303	Bùi Tấn Lộc Không 01/01/2005 91205003181	Đi Biển Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Bùi Văn Quân , 1982, làm ruộng Trần Thị Lan , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1304	Nguyễn Văn Đấp Không 11/04/2005 91205018779	Đi Biển Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 11, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Thà , 1985, làm ruộng Phạm Thị Hành , 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1305	Nguyễn Văn Khạng Không 21/11/2004 912040, 19064	Đi Biển Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Văn Lực , 1983, làm ruộng Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1306	Danh Tây Không , 19/05/2004 91204005527	Làm Thuê Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Phượng , 1983, làm ruộng Thị Quy , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1307	Phan Văn Lành Không 20/03/2004 091204010591	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phan Văn Đức , 1985, đi biển Thị Nhành , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1308	Danh Thuận Không 03/07/2004 091204009528	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Đang , 1976, buôn bán Thị Côl , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1309	Phạm Thành Tân Không 21/09/2004 091204015116	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Hùng Tận , 1984, đi biển Trần Thị Nhung , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1310	Phạm Hùng Tân Không 21/09/2004 091204013693	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Hùng Tận , 1984, buôn bán Trần Thị Nhung , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1311	Lê Phước Thảo Không 04/11/2004 091204012444	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Phước Thủy , 1972, làm ruộng Ngô Thị Hồng , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1312	Huỳnh Hữu Trường Không 26/08/2004 091204003896	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Hữu Cường , 1980, buôn bán Không Không	Trình độ văn hóa thấp
1313	Ngô Bá Phát Không 14/08/2004 0912040, 19043	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Hoàng Dũng , 1980, đi biển Võ Thị Cúc , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1314	Lý Thanh Phú Không 25/02/2004 091204017548	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lý Thanh Phong , 1985, làm ruộng Lê Thị Chúc Vân , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1315	Ngô Trọng Đức Không 15/02/2004 091204002780	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Ngô Quốc Vân , 1982, buôn bán Võ Thị Giàu , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1316	Diệp Tuấn Khanh Không 09/10/2004 08920404333	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Diệp Thanh Bình , 1976, buôn bán Nguyễn Ngọc Thúy , 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1317	Danh Nhiều Không 22/07/2004 091204012439	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Cần , 1984, buôn bán Thị Liên , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1318	Danh Hào Không 04/06/2004 091204015037	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	2/12 Không Không	Danh Kim , 1977, làm ruộng Thị Mùi , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1319	Lê Hoàng Luân Không 25/02/2004 091204018760	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Tuấn Phước , 1980, đi biển Lý Thị Hai , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1320	Nguyễn Văn Tưởng Không 03/03/2004 091204009540	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Thương , 1969, làm ruộng Đỗ Thị Lắm , 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1321	Trịnh Thanh Huy Không 16/08/2004 091204002402	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trịnh Thanh Nhân , 1971, làm ruộng Trần Thị Hồng , 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1322	Nguyễn Văn Khang Không 21/11/2004 0912040, 19064	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 9, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Bực , 1980, đi biển Huỳnh Thị Mỹ Duyên , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1323	Ngô Thành Nhân Không 23/01/2004 091204004278	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Ngô Phận , 1979, làm ruộng Trần Thị Thương , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1324	Võ Văn Hoài Không 07/09/2004 091204013766	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, âp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Văn Mãi , 1973, buôn bán Dương Thị Nương , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1325	Huỳnh Văn Nghĩa Không 08/12/2004 091204017315	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Tèo , 1976, làm thuê Lê Thị Tùng , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1326	Nguyễn Tấn Thời Không , 19/10/2004 091204012523	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Đạt , 1980, đi biển Nguyễn Thị Hoàng , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1327	Nguyễn Chí Tình Không 26/07/2004 091204014892	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Chính , 1965, buôn bán Nguyễn Thị Kim Liên , 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1328	Danh Ni Không 15/01/2003 091203005652	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Sắt , 1975, làm ruộng Thị Hoàng , 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1329	Huỳnh Thanh Điền Không 09/02/2003 091203003678	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Thanh Sang , 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Chi , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1330	Đỗ Văn Duy Không 05/06/2003 091203005886	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Văn Thanh , 1980, làm thuê Lê Thị Mỹ Tiên , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1331	Danh Tuấn Anh Không 14/10/2003 091203013978	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Cẩm , 1987, đi biển Thị Xanh , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1332	Lý Minh Khánh Không 30/07/2003 091203012287	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lý Minh Tâm , 1967, đi biển Huỳnh Thị Tiên , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1333	Lê Văn An Không 04/11/2003 091203006135	công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Văn Đông , 1980, làm ruộng Lê Thị Phấn , 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1334	Nguyễn Phú Trọng Không 05/10/2003 091203011795	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Đen , 1980, làm thuê Ngô Thúy Kiều , 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1335	Võ Hoài Thanh Không 29/01/2003 091203014933	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Văn Trường , 1980, đi biển Nguyễn Thị Oanh , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1336	Nguyễn Cao Nhân Không 14/05/2003 091203000757	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thị Thủy , 1982, làm ruộng Nguyễn Thanh Vũ , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1337	Danh Tươi Không 05/09/2003 091203008948	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Tài , 1973, đi biển Thị Sài , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1338	Danh Vũ Không 11/05/2003 091204012439	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Trường , 1981, làm thuê Thị Giang , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1339	Chiêm Hữu Nhân Không 22/07/2003 091203017182	Ngư phủ Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Chiêm Văn Đầy , 1975, làm ruộng Ngô Thị Tới , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1340	Cao Khải Minh Không 27/11/2003 091203005510	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Cao Văn Cương , 1962, đi biển Nguyễn Thị No , 1966, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1341	Nguyễn Duy Hảo Không 23/11/2003 091203015048	Giao Hàng Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Yến , 1969, làm ruộng Nguyễn Thị Nhung , 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1342	Danh Hoàng Không , 19/04/2003 091203005148	Lao động tự do Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Sơn , 1983, buôn bán Thị Tha , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1343	Danh Hiếu Không 18/08/2003 091203005073	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Lê Văn Hậu , 1979, làm ruộng Thị Hiền , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1344	Danh Hoài Khôi Không 01/01/2003 091203005811	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	1/12 Không Không	Danh Song , 1975, đi biển Thị Kha , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1345	Trần Văn Bảo Không , 19/01/2003 091203013963	công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Đông , 1975, làm thuê Đỗ Thị Mĩ Hạnh , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1346	Hồ Văn Chiến Không 16/02/2003 091203004779	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Văn Chơn , 1980, làm ruộng Phạm Thị Hạnh , 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1347	Nguyễn Văn Mol Không 29/04/2003 089203005324	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Cu , 1974, đi biển Nguyễn Thị Hận , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1348	Vũ Chí Tâm Không 07/02/2003 091203008905	công nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Văn Thảo , 1979, làm ruộng Đỗ Thị Kim Điệp , 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1349	Phan Văn Vỏ Không 12/04/2002 091202015849	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Khanh , 1981, làm thuê Ngô Thị Kiều , 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1350	Danh Hòa Không 11/10/2002 091202011050	Ngư phủ Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Đang , 1976, đi biển Thị Côl , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1351	Nguyễn Văn Cường Không 16/04/2002 091202006403	Ngư phủ Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Trường Sơn , 1978, làm ruộng Trần Thị Mỹ Lệ , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1352	Chao Si Tha Không 20/05/2002 091202001623	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Chau Kết , 1976, làm ruộng Thị Còn , 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1353	Phan Văn Võ Không 12/04/2002 091202015849	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Khanh , 1972, làm ruộng Ngô Thị Kiều , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1354	Lê Thanh Triều Không 11/09/2002 091202014474	Lao động tự do Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Tượng , 1964, đi biển Phạm THị Đẹp , 1962, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1355	Chiêm Văn Trường An Không 17/06/2002 091202001618	Đi ghe biển Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Chiêm Văn Đây , 1975, làm thuê Ngô Thị Tới , 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1356	Mai Văn Cò Không 02/07/2002 091202006058	Làm Ụ Tàu Phường Hà Tiên, An Giang Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Hà Tiên, An Giang Phường Hà Tiên, An Giang	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Mai Văn Chơn , 1982, làm ruộng Lê THị Son , 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1357	Danh Tròn Không 11/10/2002 091202015603	Công Nhân Thành Phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Thành Phố Hồ Chí Minh	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Khỉ , 1975, làm ruộng Thị Sách Thia , 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1358	Huỳnh Minh Hưởng Không 04/12/2002 091202009461	Lao động tự do Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung Nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Huỳnh Chung , 1979, đi biển Danh Thị Kim Chung , 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1359	Đoàn Chí Thành Không 20/04/2002 91202015574	Làm Thuê Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đoàn Văn Lít , 1984, làm ruộng Phan Thị Thuý , 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1360	Nguyễn Huỳnh Khang Không 13/11/2002 91202016766	Làm Thuê Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Thành , 1983, làm ruộng Trần Thị Đoàn , 1984, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1361	Mai Văn Định Không 20/10/2001 91201000473	Đi Biển Ap Vạn Thanh, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Mai Văn Thái, Trịnh Thị Hiền Không	Trình độ văn hóa thấp
1362	Trịnh Văn Sáng Không 03/01/2008 091208007721	Làm thuê Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Phường An Phú, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trịnh Văn Hò Nguyễn Thị Chưa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1363	Trần Khánh Duy Không 29/10/2007 091207001012	Làm thuê Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Không	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Thanh Lâm Nguyễn Thị Kim Sa Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1364	Dương Đức Lượng Không 30/07/2007 091207004322	Công nhân TP HCM Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất TP HCM TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Dương Văn Lực Phạm Ngọc Thúy Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1365	Trần Võ Phú Quốc Không , 19/09/2007 091207003682	Công nhân Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Không	Tổ 10, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Thương Không Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1366	Nguyễn Tấn Tài Không 13/07/2006 091206018693	Làm thuê Phường Gia Định, TP HCM Không	Tổ 5, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Gia Định, TP HCM Phường Gia Định, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Phong Vũ Phan Thị Hẹ Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1367	Đặng Tuấn Khanh Không 10/11/2005 091205005639	Làm thuê Phường An Phú, TP HCM Không	Tổ 3, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường An Phú, TP HCM Phường An Phú, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đặng Văn Nguyễn Thị Hằng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1368	Tô Thiên Chương Không 08/10/2004 091204010386	Làm thuê Phường Gia Định, TP HCM Không	Tổ 7, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Gia Định, TP HCM Phường Gia Định, TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Không Nguyễn Thị Đẹp Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1369	Trương Hoàng Thuận Không , 19/09/2004 091204011587	Làm thuê Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Không	Tổ 8, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trương Hoàng Sanh Nguyễn Thị Thuý Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1370	Thạch Xà Thi Không 03/03/2003 091203003684	Làm thuê Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Không	Tổ 1, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai Phường Nhơn Trạch, TP Đồng Nai	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Thạch Xà Phe Thị Nhung Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1371	Trần Hữu Khang Không 18/05/2003 091203002429	Làm thuê Phường Gia Định, TP HCM Không	ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường Gia Định, TP HCM Phường Gia Định, TP HCM	Trung Nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Minh Tâm Trần Thị Thủy Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1372	Lý Văn Lộc Không 12/09/2001 91201047749	Làm thuê Phường An Tịnh, Tây Ninh Không	Tổ 2, ấp Vạn Thanh, xã Hòn Đất Phường An Tịnh, Tây Ninh Phường An Tịnh, Tây Ninh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lý Văn Bé Nguyễn Ngọc Hằng Không	Vắng mặt địa phương: đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài.
1373	Nguyễn Quốc Hùng Không 30/01/2009 091209016003	Học sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 7, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Tùng, 1980, cán bộ Nguyễn Thị Kiều, 1986, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1374	Bùi Văn Giỏi Không 26/3/2003 091203001447	Sinh Viên Trường Đại học Kỹ Thuật công nghệ Cần Không	Tổ 6, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại học Kỹ Thuật công nghệ Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Thanh Hùng, 1975, làm ruộng Phạm Thị Mai, 1975, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1375	Bùi Đức Trọng Không 25/05/2004 091204001303	Sinh Viên Trường Đại học Khoa Học Tự Nhiên Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Đại học Khoa Học Tự Nhiên	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Thành Hải, 1976, làm ruộng Nguyễn Thị Duyên, 1977, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1376	Bùi Gia Khiêm Không 17/12/2007 091207006808	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Văn Hảo, 1973, làm ruộng Trần Thị Phương Hạnh, 1980, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1377	Phạm Văn Hậu Không 06/11/2004 091204011910	Sinh Viên Trường Đại Học Kiên Giang Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Trường Đại học Kiên Giang Trường Đại Học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Văn Mạnh, 1982, làm ruộng Đỗ Thị Lành, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1378	Hoàng Minh Giáp Không 03/5/2006 091206010287	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Hoàng Văn Sang, 1975, Làm ruộng Hoàng Thị Liên, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1379	Trần Nguyễn Duy Tường Không 26/6/2006 091207002751	Sinh Viên Học viện hành chính quốc gia Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Học viện hành chính quốc gia Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Thi, 1970, làm ruộng Nguyễn Thị Phượng, 1975, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1380	Lê Văn Lý Không 17/10/2006 091206007295	Sinh Viên Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Lăm, 1970, làm mướn Huỳnh Thị Bích Lê, 1978, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1381	Bùi Hùng Dũng Không 21/8/2007 091207005243	Sinh Viên Trường Đại Học Cửu Long Không	Tổ 8, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Tỉnh Vĩnh Long Trường Đại Học Cửu Long	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Văn Sanh, 1976, làm ruộng Ngô Thị Ngọt, 1976, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1382	Đinh Huy Hoàng Không 15/7/2007 091207005037	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Công Thương Thành Không	Tổ 8, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Cao Đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Đinh Văn Thiện, 1976, làm ruộng Bùi Kim Kiều, 1985, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1383	Nguyễn Minh Huệ Trí Không 22/5/2003 091203011561	Công nhân Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 8, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Phường Rạch Giá, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	10/12 Không Đoàn	Nguyên Minh Hùng, 1953, làm ruộng Phạm Thị ánh Hồng, 1959, nội trợ Không	Điểm b, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1384	Đỗ Ngọc Trọng Không 06/2/2003 091203003927	Đang chấp hành án Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Đoàn	Đỗ Ngọc Linh, 1977, làm ruộng Lê Thị Ngọc Tiệp, 1979, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1385	Phạm Linh Tâm Không 01/01/2009 091209019694	Lao động tự do Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thị Đẹp, 1963, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1386	Phạm Văn Tiền Không 25/6/2008 091208015846	Lao động tự do Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Phạm Văn Trung (chết), làm ruộng Đặng Thị Liên, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1387	Nguyễn Đạt Hào Không 29/03/2008 091208013630	Lao động tự do Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Đạt Thu, 1981, làm thuê Nguyễn Thị Sáng, 1981, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1388	Nguyễn Đình Lý Không 02/01/2008 091208005843	Lao động tự do Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Cứng, 1982, làm ruộng Lê Thị Mộng Đào, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1389	Nguyễn Minh Khánh Không 24/03/2008 091208001427	Lao động tự do Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Năm, 1974, làm ruộng Nguyễn Thị Lùn, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1390	Phạm Hoàng Khang Không 19/8/2008 091208005729	Shipper Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Minh Trong, 1988, làm ruộng Nguễn Y Phương, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1391	Trần Quang Thế Anh Không 13/6/2008 091208001702	làm ruộng Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Phước, 1976, làm thuê Nguyễn Thị Thiêm, 1976, làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1392	Lương Thanh Trường Không 25/6/2007 091207010771	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lương Văn Tuấn, 1982, làm ruộng Lê Thị Nhiên, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1393	Phạm Văn Hậu Không 02/9/2007 091207014687	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Hiền, 1980, làm ruộng Phạm Thị Anh Tuyết, 1991, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1394	Trần Đức Thành Không 17/05/2007 091207007321	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Hùng Anh, 1987, làm ruộng Tô Thị Xuyên, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1395	Huỳnh Duy Không 27/3/2007 091207006388	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Thanh Tùng, 1986, làm ruộng Vũ Thị Thu Hồng, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1396	Nguyễn Chí Thành Không 11/5/2007 091207015650	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Sướng, 1979, làm ruộng Đoàn Thị Kiều Hương, 1991, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1397	Hồ Tuấn Kiệt Không 30/6/2007 091207005769	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Thanh Nam, 1972, làm ruộng Vũ Thị Kim Thê, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1398	Nguyễn Văn Tứ Không 3/10/2007 091207007137	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuân, 1973, làm thuê Đặng Thị Hằng, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1399	Đinh Văn Đạt Không 20/01/2006 091207011994	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đinh Thanh Thảo, 1985, làm ruộng Đinh Thị Kiều, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1400	Cao Văn Tuấn Không 06/9/2006 091206015947	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Cao Văn Phương, 1976, làm ruộng Trần Kim Tha, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1401	Đặng Quốc Khánh Không 20/6/2006 091206012663	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đạng Văn Sang, 1975, làm ruộng Nguyễn Thị Tốt, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1402	Trần Minh Trí Không 25/6/2006 091206013037	Công Nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Minh Cường, 1975, làm ruộng Hà Thị Bưởi, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1403	Phạm Chí Nguyên Không 25/7/2006 091206008776	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Bình, 1978, làm ruộng Trần Thị Mát, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1404	Lê Nhật Hào Không 25/2/2006 091206000663	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Lý, 1979, làm ruộng Phan Thị ánh, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1405	Trần Hữu Tiền Không 16/5/2006 091206019152	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Phước Hải, 1971, làm ruộng Nguyễn Thị Liễu, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1406	Trần Văn Phước Không 03/6/2006 091206000456	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Toàn, 1987, làm ruộng Nguyễn Thị Nhung, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1407	Trần Thanh Song Không 27/9/2006 091206005988	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Hà, 1981, làm ruộng Hồ Thị Nê, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1408	Nguyễn Đạt Hồng Không 08/6/2005 091205007251	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Đạt Thu, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Sáng, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1409	Hà Văn Cường Không 12/12/2005 091205008964	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Hà Văn Lũy, 1983, làm ruộng Lê Thị Châu, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1410	Võ Trọng Phúc Không 16/6/2004 091204001528	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Hiếu, 1979, làm ruộng Lâm Thị Thắm, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1411	Nguyễn Văn Thân Không 09/10/2004 091204010175	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Năng, 1968, làm ruộng Đoàn Thị Lành, 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1412	Đoàn Thanh Huy Không 25/11/2004 091204007636	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đoàn Hồng Linh, 1987, làm ruộng Đỗ Thị Bảy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1413	Lê Văn Phong Không 09/3/2004 091204006009	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Văn Lý, 1979, làm ruộng Phan Thị ánh, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1414	Nguyễn Văn Sang Không 23/3/2004 091204008793	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Quới, 1971, làm ruộng Phan Thị Sáng, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1415	Trần Phát Tài Không 01/01/2004 091204000653	làm mướn Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn Thêm, 1980, làm ruộng Phan Thị Nhiều, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1416	Phùng Minh Trí Không 02/02/2004 091204014003	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phùng Văn Tư, 1984, làm ruộng Lê Thị Tú Trinh, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1417	Đào Minh Tuấn Không 15/6/2004 091204001044	Công nhân Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đào Văn Tuyên, 1968, làm ruộng Hoàng Thị Vinh, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1418	Nguyễn Thanh Xuân Không 02/7/2003 091203001451	Lao động tự do ập Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Cảnh, 1979, làm mướn Phạm Thị Lê, 1978, làm mướn Không	Trình độ văn hóa thấp
1419	Phạm Minh Thông Không 11/02/2003 091203016316	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Minh Quang, 1977, làm ruộng Đào Thị Út, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1420	Hồ Tuấn Kiệt Không 27/9/2003 091203013920	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Văn Sinh, 1975, làm ruộng Trương Thị Hiền, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1421	Bùi Sỹ Quyền Không 27/9/2003 091203006725	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Bùi Văn Chính, 1969, làm ruộng Trần Thị Tho, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1422	Trần Quang Thoại Không 13/10/2003 091203013061	làm mướn Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Phước, 1976, làm ruộng Nguyễn Thị Thiên, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1423	Đinh Văn Tâm Không 21/7/2002 091202014238	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đinh Văn Thanh, 1977, làm ruộng Trần thị ngọc Bích, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1424	Lê Văn An Không 16/10/2002 091202000488	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Bình, 1981, làm ruộng Châu Thị Kim Nữ, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1425	Phạm Thành Lộc Không 2/29/2008 091208015330	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Tài Lê Thị Ngân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1426	Lê Thanh Thuận Không 09/5/2008 091208016590	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Điền Huỳnh Tố Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1427	Nguyễn Hoàng Huy Không 18/9/2008 091208010196	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Đắc Tính Thị Mót Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1428	Huỳnh Văn Cường Không 7/22/2007 091207000944	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thế Phong Nguyễn Thị Thanh Xuân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1429	Châu Thanh Liêm Không 3/15/2007 091207017895	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Châu Văn Quí Nguyễn Thị Hà Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1430	Lê Tấn Bền Không 8/3/2007 091207010662	Không Không Không	Tổ 6, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Tấn Vĩnh Ngô Thị Bé Hai Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1431	Nguyễn Văn Bưởi Không 25/01/2007 091207002758	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Em Lê Thị Hóa Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1432	Phạm Văn Minh Không 1/2/2007 091206018777	Xuất Khẩu Lao Động Nhật Bản Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Minh Quang, 1977, làm mướn Đào Thị Út, 1979, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1433	Hồ Quốc Toàn Không 22/10/2006 089206009184	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hồ Văn Nửa Trần Thị Tuyết Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1434	Nguyễn Thanh Tùng Không 12/21/2006 009120600836	Không Không Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đấ Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thanh Hùng Nguyễn Thị Mai Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1435	Nguyễn Tấn Khanh Không 31/7/2006 091206003632	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Biết Nguyễn Thị Ngọc Dung Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1436	Nguyễn Văn Lâm Không 19/6/2006 089206004521	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hưng Lê Thị Thúy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1437	Nguyễn Thế Khang Không 6/19/2006 098206014569	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Khá Lê Thị Thúy Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1438	Lê Nhật Hào Không 2/25/2006 091206000663	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Lý Phan Thị Ánh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1439	Cao Văn Thiện Không 10/2/2005 091205015279	Làm thuê Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Cao Văn Đức, 1985, lâm ruộng Vũ Thu Thủy, 1984, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1440	Đỗ Văn Khải Không 26/12/2005 091205007262	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đỗ Văn Tự Huỳnh Như Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1441	Huỳnh Văn Phú Không 10/11/2005 091205002978	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thế Phong Nguyễn Thị Thanh Xuân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1442	Lê Văn Luân Không 28/4/2005 091205007792	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Điền Huỳnh Tố Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1443	Nguyễn Văn Lợi Không 5/17/2005 091205004181	Không Không Không	Tổ 9,ấp Sơn Nam, xã Hòn Đấ Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng Nguyễn Kim Kiều Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1444	Tạ Lê Quốc Minh Không 17/01/2005 091205003726	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phùng Văn Lắm Tạ Thị Trúc Ly Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1445	Nguyễn Văn Khánh Không 5/2/2005 091205013344	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nam Nguyễn Thị Sậy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1446	Cao Văn Định Không 2/14/2004 091204004133	Làm thuê Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Cao Văn Đức, 1985, lảm ruộng Vũ Thu Thủy, 1984, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1447	Trần Văn Lên Không 9/2/2003 091203003540	Không Không Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Sang Trần Kim Lý Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1448	Trần Văn Nhớ Không 7/2/2003 091203011779	Không Không Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đấ Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Có Trần Thị Thía Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1449	Trần Thái Vinh Không 10/30/2003 086203014332	Không Không Không	Tổ 8, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đấ Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Thị Kim Trang Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1450	Nguyễn Anh Hào Không 11/02/2003 091203009079	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Đúng Phạm Thị Thương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1451	Nguyễn Văn Tây Không 1/2/2003 091203016391	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nam Nguyễn Thị Sậy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1452	Đoàn Văn Thanh Không 15//11/2003 091203000786	Xuất Khẩu Lao Động Nhật Bản Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng Không Đoàn	Đoàn Văn Hiệp, 1979, làm mướn Phạm Thị Thúy, 1980, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1453	Mai Duy Đạt Không 27/4/2002 091202013560	Xuất Khẩu Lao Động Canada Không	Tổ 5, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Canada Canada	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Mai Ngọc Minh, 1968, làm ruộng Đào Thị Kim Oanh, 1975, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1454	Lê Anh Hào Không 1/15/2002 089202015632	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đấ Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Long Nguyễn Thị Trinh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1455	Lương Văn Tính Không 1/2/2002 091202009718	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lương Văn Hậu Lương Thị Bích Tuyền Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1456	Hồ Tuấn Kiệt Không 9/18/2002 091202009237	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hồ Văn Cảnh Nguyễn Thị Thúc Linh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1457	Nguyễn Văn Đặng Không 04/4/2002 091202013282	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Bời Nguyễn Thị Tính Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1458	Nguyễn Lý Hải Không 12/30/2001 091201017259	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Hóc Sến Trần Như Ý Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1459	Võ Hải Đăng Không 11/3/2001 091201004162	Du học sinh Nhật Bản Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng không Đoàn	Võ Minh Hùng, 1981, làm mướn Trương Thị Kim Hoa, 1981, làm mướn Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1460	Bùi Quốc Hưng Không 10/11/2000 091200011184	Xuất Khẩu Lao Động Nhật Bản Không	Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Bùi Hùng Cường, 1973, làm ruộng Bùi Thúy Phượng, 1974, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1461	Phan Nhật Phát Không 27/11/2000 091200019527	Xuất Khẩu Lao Động Nhật Bản Không	Tổ 3, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng không Đoàn	Phan văn Tuân, 1970, làm ruộng Đỗ Thị Nga, 1972, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1462	Võ Minh Thuận Không 19/01/2009 091209015059	Học sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Võ Văn Tấn Em, 1984, thợ hồ Trần Ngọc Phố, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1463	Chu Song Thương Không 6/6/2008 091208004633	Học sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 3, ấpSơn Thái, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Chu Song Mên, 1978, làm ruộng Lê Thị Minh Huyện, 1982, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1464	Huỳnh Minh Phước Không 02/11/2007 091207005233	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Huỳnh Văn Chời, 1968, Làm mướn Nguyễn thị Út Nhỏ, 1973, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1465	Nguyễn Phước Hậu Không 11/4/2006 091206012492	Sinh Viên Trường Đại Học Cửu Long Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Tỉnh Vĩnh Long Trường Đại Học Cửu Long	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Hữu Tính, 1971, làm ruộng Nguyễn Thị Út Em, 1972, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1466	Võ Văn Trường Không 04/09/2007 091207007418	Sinh Viên Trường Đại Học Kĩ Thuật Công Nghệ Cần Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Kĩ Thuật Công Nghệ Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Võ Văn Út, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Bình, 1986, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1467	Võ Trần Minh Tường Không 11/7/2006 091206009692	Sinh Viên Trường Đại Học Văn Lang Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Văn Lang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Võ Văn Tú, 1976, làm ruộng Trần Thị Kim Loan, 1978, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1468	Phạm Thanh Chiêu Không 25/5/2003 091203006991	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng Không Đoàn	Phạm Văn Duy, 1980, làm ruộng Lê Thị Cẩm Nhung, 1981, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
1469	Đỗ Gia Đức Không 29/8/2004 091204011764	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	10/12 Không Đoàn	Đỗ Văn Quốc, 1979, làm ruộng Lương Hồng Chi, 1986, nội trợ Không	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1470	Huỳnh Phước Lộc Không 24/11/2008 091208007273	làm ruộng Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Cứng, 1986, làm ruộng Nguyễn Thị Nga, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1471	Lê Quốc Thông Không 13/8/2008 091208008557	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Dũng, 1986, làm ruộng Đặng Thị Bông, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1472	Phạm Trấn Huy Không 12/4/2008 091208013986	làm ruộng Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Văn Giáo, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Thu Yến, 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1473	Nguyễn Minh Huy Không 28/5/2008 091208018146	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Minh Hiếu, 1985, làm ruộng Phan Thị Đông Em, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1474	Nguyễn Tấn Duy Không 29/10/2008 091208009046	Lao động tự do Ap Sơn Nam, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất Ấp Sơn Nam, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuân, 1984, làm ruộng Cao Thị Cúc, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1475	Cao Hải Đăng Không 15/4/2007 091207008699	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Cao Thành Tuân, 1984, Làm mướn Đoàn Thúy Phượng, 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1476	Trương Thành Trung Không 22/5/2007 091207002097	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trương Văn Đặng, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Tuyết Phương, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1477	Trương Văn Khả Minh Không 06/10/2007 091207017540	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trương Văn Bo, 1980, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Tươi, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1478	Phạm Văn Nhiên Không 24/7/2007 091207001516	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Điều, 1986, làm ruộng Thị Hiền, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1479	Văn Thành Kiên Không 24/4/2006 091206005974	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Kim, 1981, làm ruộng Văn Thị Kim Hạnh, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1480	Hoàng Minh Chiêu Không 8/4/2006 091206016502	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hoàng Văn Phường, 1987, làm ruộng Huỳnh Thị Cẩm Nhung, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1481	Nguyễn Ngọc Hải Không 19/11/2006 091206000460	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Long, 1967, làm ruộng Trần Thị Liễu, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1482	Vũ Mạnh Đàn Không 24/2/2006 091206014958	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Vũ Văn Công, 1971, làm ruộng Nguyễn Thị Kim Hương, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1483	Nguyễn Văn Lộc Không 28/01/2006 091206010443	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Út, 1973, làm ruộng Võ Thị Kiện, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1484	Bùi Văn Chánh Không 25/09/2006 091207000652	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Bùi Văn tây, 1973, làm ruộng Hồ Thị Phượng, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1485	Nguyễn Thanh Thuyền Không 21/6/2006 091206006816	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Tiên, 1974, làm ruộng Thị Thu, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1486	Võ Duy Khoa Không 27/03/2006 091206015451	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Cường, 1979, làm ruộng Trần Út Mịn, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1487	Danh Trí Thiện Không 06/01/2006 091206013334	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	5/12 Không Không	Danh Sang, 1972, làm ruộng Lê Thị Định, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1488	Võ Văn Tính Không 05/7/2006 091206008692	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Thanh Tùng, 1973, làm ruộng Dương Thị Thúy Hăng, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1489	Bùi Văn Sắc Không 06/2/2006 091206000658	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Bùi Văn Tánh, 1975, làm ruộng Đặng Thị Muội, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1490	Nguyễn Văn Dễ Không 15/07/2005 091205017217	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Vệ, 1973, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Thủy, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1491	Đinh Công Huy Không 10/11/2005 091205018856	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đinh Văn Thiện, 1978, làm ruộng Võ Thị Hà, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1492	Vũ Đức Thành Không 30/06/2005 091205005767	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Văn Bảy, 1981, làm ruộng Tô Bé Nhi, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1493	Nguyễn Thanh Tuấn Không 11/12/2005 091205009317	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Cải, 1979, làm ruộng Huỳnh Thị Thúy, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1494	Trần Hải Đăng Không 10/6/2005 091205004823	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Thăng, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Dung, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1495	Nguyễn Phạm Thanh Lương Không 23/5/2005 091205011832	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Tân Phát, 1974, làm ruộng Phạm Thị Thư, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1496	Nguyễn Văn Vũ Không 30/4/2005 089205004322	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyên Văn Dũng, 1971, làm ruộng Vân Thị Lệ Hăng, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1497	Nguyễn Hữu Đang Không 09/10/2005 091205007981	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Thanh Hoàng, 1977, làm ruộng Trương Thị Liêu, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1498	Huỳnh Hoàng Nam Không 24/5/2005 091205015665	Công nhân Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Hoàng, 1979, làm ruộng Lê Thị Giàu, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1499	Phạm Tuấn Yên Không 28/7/2004 091204013218	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Trúc Bình, 1979, làm ruộng Nguyên Thị Lụa, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1500	Đoàn Trí Cường Không 15/11/2004 091204009596	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đoàn Văn Mỹ, 1970, làm ruộng Phạm Thị Ngân, 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1501	Võ Thành Luân Không 09/9/2004 091204007238	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Võ Văn Thành, 1973, làm ruộng Tạ Thị Ân, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1502	Từ Thái Sơn Không 16/02/2004 091204013921	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Từ Văn Chín, 1971, làm ruộng Võ Thị Bích Tuyên, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1503	Lê Văn An Không 07/01/2004 091204012658	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Bình, 1975, làm ruộng Đỗ Thị Kiều, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1504	Võ Văn Duy Không 11/3/2004 091204013186	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Thanh Tùng, 1973, làm ruộng Dương Thị Thúy Hăng, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1505	Phạm Hữu Toàn Không 17/10/2004 091204005512	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Hoàng, 1972, làm ruộng Thái Thị Hà, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1506	Danh Trí Vĩ Không 02/02/2004 091204008448	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Thảo, 1969, làm ruộng Tạ Bá Phấn, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1507	Huỳnh Minh Thiện Không 30/03/2003 091203010595	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Công Hòa, 1980, làm ruộng Nguyễn Ngọc Phương, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1508	Nguyễn Văn Đỏ Không 25/8/2003 091203017392	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Văn Xanh, 1980, làm ruộng Châu Thị Diễm, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1509	Chao Ngọc Sương Không 21/10/2003 091203008416	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Chao Thoa, 1972, làm ruộng Phạm Thị Nguyệt, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1510	Trần Văn Bằng Không 13/10/2003 091203009101	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Đại Nhơn, 1977, làm ruộng Trần Thị mến, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1511	Phan Văn Bạc Không 14/5/2003 091203008438	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Phan Văn Vàng, 1978, làm ruộng Nguyễn Thị Loan, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1512	Nguyễn Tuấn Em Không 10/10/2003 091203012661	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hiệp, 1971, làm ruộng Lâm Thị Thuý, 1972, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1513	Nguyễn Thanh Tú Không 27/6/2003 091203017391	Hớt tóc Phường Rạch Giá, An Giang Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Phường Rạch Giá, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Phương, 1979, làm ruộng Bùi Thị Thanh, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1514	Lê Chí Học Không 3/24/2002 091202008045	Lao động tự do Ap Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Văn Thành Lập, 1952, làm ruộng Nguyễn Thị Thu, 1959, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1515	Nguyễn Văn Nhí Không 16/9/2002 091202000943	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Út, 1973, làm ruộng Nguyễn Thị Kiệm, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1516	Vũ Minh Chánh Không 01/12/2002 091202017173	Lao động tự do Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Vũ Minh Chí, 1977, làm ruộng Mai Thị Hạnh, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1517	Lê Thanh Nhân Không 2/8/2008 091208014008	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Thanh Đằng Bùi Thị Diễm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1518	Phạm Nguyễn Thành Đức Không 3/1/2007 091207004648	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Nguyễn Thị Thuỷ Tiên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1519	Phạm Văn Hiếu Không 6/15/2007 091207016471	Không Không Không	Tổ 6, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Viết Võ Thị An Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1520	Tô Ngọc Ninh	Xuất khẩu lao động	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông	12/12	Tô Thanh Ngân, 1984, làm ruộng	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Nhật Bản	Nông dân	Không	Lê Thị Cẩm Tú, 1986, nội trợ	
	13/10/2007	Không	Nhật Bản	Kinh, Không	Đoàn	Không	
	091207004206						
1521	Lê Vũ Kha	Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Lê Văn Mê	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trần Thị Ngọc Lanh	
	6/28/2007	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091207000911						
1522	Dương Hoàng Quân	Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Dương Hoàng Tâm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Trương Thị Huỳnh Nga	
	5/22/2005	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091205003539						
1523	Phạm Nguyễn Thành Công	Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Đặng Chí Thành	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thủy Tiên	
	21/5/2005	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091205010591						
1524	Nguyễn Tuấn Kiệt	Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Văn Hường	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Trúc Hương	
	6/5/2005	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091205007273						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1525	Nguyễn Thành Đô Không 12/18/2005 091205006239	Không Không Không	Tổ 7, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tùng Nguyễn Thị Lấm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1526	Đoàn Chí Cường Không 11/15/2004 091204009596	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đoàn Văn Mỹ Phạm Thị Ngân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1527	Lê Trọng Văn Không 4/10/2004 091204009685	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Pháp Huỳnh Hồng Linh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1528	Lâm Khải Kiệt Không 2/20/2004 091204012654	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm Văn Mừng Đỗ Thị Kim Lâng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1529	Võ Quốc Luận Không 11/16/2004 091204013937	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Nghiệm Lê Thanh Vân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1530	Nguyễn Hoàng Việt Không 10/13/2004 091204009110	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Quang Tuấn Lâm Thị Thúy Hằng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1531	Phan Minh Nguyên Không 12/18/2003 075203005549	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Minh Hoàng Nguyễn Thị Kiều Diễm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1532	Nguyễn Thành Toàn Không 15/01/2003 091203002094	Không Không Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nguyên Ngô Sung Yến Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1533	Bùi Sĩ Quyền Không 12/22/2003 091203006725	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Văn Chính Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1534	Lý Quốc Kiệt Không 12/31/2003 091203008162	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lý Văn Hậu Lâm Thị Dân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1535	Nguyễn Huỳnh Đạt Không 9/2/2003 089203004858	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Rồng Huỳnh Thị Kim Nhị Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1536	Phan Thế Ngọc Không 29/8/2002 091202009518	Lao động tự do xã Châu Thành, An Giang Không	Tổ 2, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất xã Châu Thành, An Giang Xã Châu Thành, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Phạm Hồng Hải, 1979, làm ruộng Trần Thị Thắm, 1983, nội trợ Không	Điểm d, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1537	Nguyễn Văn Mãi Không 10/13/2002 091202004759	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Chiến Trần Thị Giang Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1538	Lê Trí Học Không 9/25/2002 091202008085	Không Không Không	Ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	 Nguyễn Thị Thu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1539	Nguyễn Văn Phong Không 5/25/2002 089202001839	Không Không Không	Tổ 5, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dũng Văn Thị Lệ Hằng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1540	Võ Văn Huy Không 10/27/2001 091201009721	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Nghiệm Lê Thanh Vân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1541	Đặng Hoài Thương Không 19/5/2002 091202008595	Xuất khẩu lao động Nhật Bản Không	Tổ 3, ấp Sơn Thái, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Đặng Văn Dịnh, 1969, làm ruộng Võ Thị Hồng Mai, 1967, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1542	Đào Quốc Toản Không 18/02/2009 091209006308	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Đào Văn Vương, 1988, làm ruộng Trần Thị Hồng Gấm, 1988, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1543	Lê Phạm Quang Khang Không 14/01/2009 092209008441	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Lê Văn Quang, 1981, làm ruộng Phạm Thị Phương Chi, 1989, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1544	Nguyễn Phương Vũ Không 19/01/2009 091209008318	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyễn Thế Cường, 1987, Bộ đội Vũ Thị Thủy, 1985, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1545	Phạm Vũ Lâm Không 20/01/2009 091209019197	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Phạm Hùng Phước, 1977, Làm ruộng Vũ Thị Thanh Lý, 1981, làm ruộng Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1546	Trần Vũ Đại Không 02/01/2009 091209003201	Học sinh Trường THPT Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Trường THPT Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Vũ Đằng, 1987, Cơ khí Thị Tuyết, 1989, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1547	Phạm Tuấn Kiệt Không 06/06/2004 091204016242	Sinh viên Trường Đại Học Công Nghệ TP HCM Không	Tổ 4, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Nghệ TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Quang Tuyên, 1974, Làm ruộng Ong Thị Hon, 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1548	Lê Nguyễn Ngọc Quyết Không 11/02/2008 091208003251	Sinh viên Trường Đại Học Cần Thơ Không	Tổ 4, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Ngọc Bảy, 1971, Làm ruộng Nguyễn Thị Lệ, 1975, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1549	Trần Duy Hòa Không 13/7/2008 091208007796	Sinh viên Trường CĐ Kinh Tế Đối Ngoại TP HCM Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường CĐ Kinh Tế Đối Ngoại TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Văn Hùng, 1973, Làm ruộng Dương Thị Chuyên, 1977, Cô Giáo Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1550	Lê Chí Khải Không 10/4/2003 091203005605	Sinh viên Trường Đại Học Kiên Giang Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Xã Châu Thành, An Giang Trường Đại Học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Nguyên, 1973, Làm ruộng Nguyễn Thị Nguyệt, 1977, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1551	Võ Hải Dương Không 15/5/2004 091204011325	Sinh viên Trường Đại Học Kiên Giang Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Xã Châu Thành, An Giang Trường Đại Học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Võ Văn Dư, 1977, Làm mướn Lê Thị Thế, 1979, Làm mướn Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1552	Lê Trí Nguyện Không 04/03/2006 091206011044	Sinh viên Trường Đại Học Cần Thơ Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Ngọc Minh, 1980, Làm ruộng Vũ Thị Kim, 1982, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1553	Vũ Đức Tài Không 26/10/2005 091205016756	Sinh viên Thành phố Cần Thơ Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Thành phố Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Vũ Đức Phát, 1975, Làm ruộng Trần Kim Thành, 1981, nội trợ Không	Điểm d, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
1554	Võ Hải Đăng Không 11/3/2001 091201004162	Du học Nhật Bản Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Nhật Bản Nhật Bản	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng Không Không	Võ Minh Hùng, 1981, làm ruộng Trương Thị Kim Hoa, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1555	Bùi Công Khiêm Không 26/8/2008 091208012832	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Bùi Công Tuyên , (chết) Đào Thị Huệ, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1556	Nguyễn Văn Tấn Không 27/10/2008 091208012298	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng, 1980, làm ruộng Kim Thị Dâm, 1981, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1557	Trần Nhật Trường Không 15/11/2008 091208016523	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Bé, 1974, làm ruộng Nguyễn Thị Cang, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1558	Nguyễn Văn Hậu Không 28/09/2008 091208017757	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Thanh Hải, 1980, làm ruộng Đào Thị Kim Dung, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1559	Nguyễn Thanh Hữu Không 4/1/2008 091208013924	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thanh Hoàng, 1973, làm ruộng Lê Thị Kem, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1560	Nguyễn Gia Kiệt Không 26/05/2008 091208018182	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Minh, Làm ruộng Vũ Thị Lệ, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1561	Nguyễn Chấn Nguyên Không 16/11/2007 091207014219	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Dũng Em, 1977, Làm ruộng Mai Thị Hằng, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1562	Tạ Quốc Phát Không 24/3/2007 '091207015943	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Tạ Quốc Hiệp, 1980, Chết Thị Oanh, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1563	Đàm Phi Hùng Không 18/02/2007 '091207018111	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đàm Ngọc Tá, 1973, Làm ruộng Hà Kim Phượng, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1564	Nguyễn Quốc Trương Không 02/02/2007 091207017149	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Ngọc Tuân, 1979, Làm ruộng Phạm Thị Mười, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1565	Nguyễn Quốc Anh Không 21/7/2007 091207011910	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Vẹn, 1978, Làm ruộng Nguyễn Thị Cẩm Thương, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1566	Danh Hồng Mẫn Không 03/12/2007 091207006428	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Hông Minh, 1986, Làm ruộng Thị Son, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1567	Danh Thanh Nhàn Không 22/4/2006 091206003835	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Thanh An, 1981, Làm ruộng Thị Nết, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1568	Danh Kiệt Không 04/05/2006 091206009529	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Linh, 1977, Làm ruộng Kim Thị Sậu, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1569	Kim Thành Đạt Không 11/02/2006 091206009144	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng, 1971, Làm ruộng Kim Thị Sậu, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1570	Danh Hoàng Vinh Không 07/01/2006 091206016450	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Oi, 1986, Làm ruộng Thị Nhạn, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1571	Đặng Đình Đoàn Không 10/10/2006 091206012870	Công nhân Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đặng Văn Mi, 1976, Làm ruộng Trần Thị Hạnh, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1572	Nguyễn Tấn Phát Không 20/9/2006 091206015068	Làm mướn Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thanh Sơn, 1964, (chết) Lưu Thị Kim Ngân, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1573	Danh Tiền Không 15/11/2005 091205011618	Công nhân Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Hùng, 1982, Làm ruộng Thị Tròn, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1574	Danh Diệp Không 24/7/2005 091205018385	Công nhân Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Sóc, 1976, Làm ruộng Thị Trung, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1575	Danh Trình Không 13/6/2004 091204010222	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Đệ, 1973, Làm ruộng La Thị Hiền, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1576	Danh Tấn Tài Không 5/6/2004 091204015702	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Cuôi, 1980, Làm ruộng Thị Hồng Ngọc, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1577	Danh Trọng Không 10/7/2004 091204001527	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Đặng Văn Sáng, 1975, Làm ruộng Thị Tiền, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1578	Nguyễn Chí Hiếu Không 26/8/2004 091204000477	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Thanh Trí, 1979, Làm ruộng Nguyễn Thị Trúc Hà, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1579	Đào Đan Trường Không 09/02/2004 091204016749	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đào Văn Văn, 1973, Làm ruộng Võ Thị Thảo, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1580	Danh Hoàng Thiện	Công nhân	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Danh Xà The, 1977, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Lùng, 1984, nội trợ	
	19/9/2003	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203002083						
1581	Nguyễn Văn Thiệu	Lao động tự do	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Hữu Tình, 1980, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Tạ Thị Nhị, 1979, nội trợ	
	22/9/2003	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203010609						
1582	Danh Minh Phụng	Lao động tự do	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Danh Nơ, 1981, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Bi, 1983, nội trợ	
	25/02/2003	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203015512						
1583	Danh Thiện	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	2/12	Danh Đồng, 1979, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Tiền, 1977, nội trợ	
	27/2/2003	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203002078						
1584	Đặng Phước An	Lao động tự do	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Đặng Văn Bình, 1978, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Hồng Điệp, 1978, nội trợ	
	04/6/2003	Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203010131						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1585	Lê Hữu Lâm Không 23/09/2003 091205003449	Lao động tự do Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Hoàng, 1984, Làm ruộng Đặng Thị Út, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1586	Lê Văn Nhiều Không 11/9/2003 09120300016421	Lao động tự do Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Quang Khởi, 1978, Làm ruộng Thái Thị Thắm, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1587	Danh Hoài An Không 19/6/2002 091202010472	Lao động tự do Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Phải, 1977, Làm ruộng Trần Thị Mỹ Linh, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1588	Đào Văn Dũ Không 13/12/2002 091202007351	Lao động tự do Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đào Văn Chín, 1975, Làm ruộng Nguyễn Thị Cẩm Hồng, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1589	Huỳnh Thanh Thể Không 6/19/2005 091205011017	Không Không Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn (Sơn Hoà), xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	chết Ngô Thị Thắm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1590	Đồng Đăng Khoa Không 4/27/2008 091208017231	Không Không Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn (Sơn Hoà), xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đồng Minh Phụng Nguyễn Thị Kim Ngoan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1591	Bùi Gia Lạc Không 4/29/2008 091208010966	Không Không Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn (Sơn Hoà), xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Bùi Văn Chí Công Thị Lùn Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1592	Danh Tính Không 4/18/2008 091208005622	Không Không Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn (Sơn Hoà), xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Cuội Thị Hồng Ngọc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1593	Danh Hoàng Vy Không 3/2/2008 091208017375	Không Không Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Oi Thị Nhạn Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1594	Danh Minh Không 1/1/2008 091208005213	Không Không Không	Tổ 7, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Ít Thị Chuôn Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1595	Hà Hoài Nhớ Không 4/4/2007 091207017710	Không Không Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hà Minh Lùng Phạm Thị Thúy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1596	Đặng Nguyễn Quyết Không 02/4/2007 091207010543	Không Không Không	Tổ 6, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đặng Văn Quyền Nguyễn Ngọc Điệp Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1597	Lê Tấn Duy Không 7/6/2007 091207017514	Không Không Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Đức Anh Lê Thị Ngọc Lan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1598	Đào Xuân Hưng Không 5/26/2006 09120600856	Không Không Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đào Văn Thu Nguyễn Thị Hồng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1599	Nguyễn Chí Đức Không 24/6/2006 091206006605	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thanh Trí, 1979, Làm ruộng Nguyễn Thị Trúc Hà, 1980, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1600	Danh Phương Không 24/2/2005 091205012567	Không Không Không	Tổ 7, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Som, 1977, Làm ruộng Thị Phi, 1985, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1601	Nguyễn Thanh Lộc Không 5/21/2005 089205016647	Không Không Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thanh Linh Nguyễn Thị Ngà Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1602	Nguyễn Hạnh Phúc Không 9/29/2005 091205012492	Không Không Không	Tổ 2, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Lĩnh Nguyễn Thị Ngà Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1603	Lê Vũ Luân Không 9/23/2005 091205003449	Không Không Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Hoàng Đặng Thị Úc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1604	Lê Tuấn Duy Không 2/1/2004 098204005784	Không Không Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Tuấn Phạm Thị Thương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1605	Hà Hoài Thương Không 6/30/2003 091203018777	Không Không Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hà Minh Lùng Phạm Thị Thuý Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1606	Nguyễn Tấn Tài Không 01/4/2003 091203014871	Lao động tự do Ap Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hiệp, Chết Nguyễn Thị Anh, 1967, nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1607	Phạm Đình Dinh Không 10/14/2003 089203004612	Không Không Không	Tổ 3, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Thành Dụng Phạm Thị Tươi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1608	Huỳnh Văn Vàng Không 8/5/2002 089202004612	Không Không Không	Tổ 5, ấp Nam Thái Sơn (Sơn Hoà), xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Quyến Ngô Thị Nhạn Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1609	Hà Trọng Phúc Không 3/16/2002 091202008981	Không Không Không	Tổ 1, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Hà Văn Liên Nguyễn Thị Thử Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1610	Lê Anh Bảo Không 9/16/2002 091202010252	Không Không Không	Tổ 7, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Út Trần Thị Lài Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1611	Trần Thanh Hoài Không 9/18/2001 091201010285	Không Không Không	Tổ 9, ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Nginh Đào Thị Đồi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1612	Lâm Thành Tuân Không 11/22/2001 091208006326	Không Không Không	Ấp Nam Thái Sơn, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm Văn Vẹn Nguyễn Thị Tâm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1613	Lê Vũ Luân Không 08/02/2009 091209014821	Học sinh TT GDNN - GDTT cụm Hà Tiên cơ sở 1 Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất TT GDNN - GDTT cụm Hà Tiên cơ sở 1	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Lê Phú Thừa, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Thùy Dương, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1614	Lê Đại Lợi Không 30/01/2009 091209006992	Học sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Lê Thanh Hùng, 1983, làm ruộng Huỳnh Thị Ngọc Dung, 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1615	Lê Vũ Hà Không 02/11/2008 091208005283	Sinh viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Văn Được, 1980, làm ruộng Đặng Thị Thu, 1987, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1616	Huỳnh Thanh Phong Không 12/03/2007 091207013798	Sinh viên Trường Đại học kỹ thuật công nghệ Cần Không	Tổ 6, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá Phường Rạch Giá	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Huỳnh Văn Hồng, 1970, làm ruộng Võ Thị Thuý Hằng, 1982, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1617	Nguyễn Minh Quang Không 9/8/2007 091207016677	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá Trường Đại học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Minh Cảnh, 1985, làm ruộng Lê Thụ Thanh Kiều, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1618	Nguyễn Chí Hữu Không 1/5/2007 091207009451	Sinh viên Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Không	Tổ 6, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Hùng 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Yến 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1619	Nguyễn Đăng Trường Không 25/9/2004 '091204015433	Sinh viên Trường Đại học An Giang Không	Tổ 10, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Tỉnh An Giang Trường Đại học An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Hoàng Khởi, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Hai, 1970, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1620	Phạm Đức Thiện Không 07/01/2007 091207013401	Sinh Viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Văn Tâm, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Mỹ Dung, 1986, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1621	Lê Ngọc Điều Không 25/12/2007 091207002001	Sinh viên Trường Cao Đẳng Kiên Giang Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Phường Rạch Giá, An Giang Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Đình Thảo, 1972, làm ruộng Nguyễn Thị Tình, 1971, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1622	Nguyễn Minh Hào Không 22/05/2005 089205012030	Sinh viên Trường Đại học Tây Đô Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại học Tây Đô	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Minh Cảnh, 1985, làm ruộng Lê Thị Thanh Kiều, 1984, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1623	Lương Thanh Tú Không 21/02/2008 091208012561	Sinh viên Trường Đại Học Công Nghệ Kỹ Thuật TP Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Công Nghệ Kỹ Thuật TP HCM	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lương Thanh Tâm, 1975, chết Lê Thị Nguyệt, 1978, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1624	Huỳnh Gia Lâm Không 13/5/2001 091201006884	Học Sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Huỳnh Thanh Hải, 1969, làm ruộng Lâm Thị Loan, 1964, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1625	Bùi Minh Hiếu Không 6/12/2008 087208011490	Sinh viên Trường Đại Học Cần Thơ Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Bùi Minh Tuân, 1976, làm ruộng Tạ Thị Mỹ, 1981, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1626	Lê Tấn Thái Không 30/12/2006 091206009370	Sinh viên Trường Đại học Tây Đô Không	Tổ 6, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại học Tây Đô	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Tấn Phương, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Vân, 1983, nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1627	Cao Văn Anh Kiệt Không 09/07/2008 091208000494	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Cao Văn Ngon, 1985, làm thuê Lê Thị Ba, 1986, Làm thuê Không	Trình độ văn hóa thấp
1628	Trương Quốc Thịnh Không 04/8/2008 091208007167	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trương Văn Tuân, 1974, làm ruộng Nguyễn Thị Bích Phượng, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1629	Trần Thái Toàn Không 23/6/2008 091208017597	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	 Nguyễn Thị Út, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1630	Lê Hòang Nam Không 22/7/2008 091208003466	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Nhật, làm ruộng Huỳnh Thị Kiều, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1631	Danh Vũ Linh Không 04/2008 091208004587	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Tửng, 1976, làm ruộng Thị Thanh Kiều, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1632	Đỗ Minh Đăng Không 13/5/2008 091208004317	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Đỗ Minh Tỏ, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Ly, 1987, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1633	Võ Văn Thành Không 11/02/2008 089208016440	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Võ Văn Ly, 1980, làm ruộng Lê Thị Bích Duyên, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1634	Lý Chơi Không 02/01/2008 091208008988	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Cách, 1978, làm ruộng Lý Thị Bụp Pha, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1635	Danh Hoài Thương Không 05/06/2008 091208015432	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tô Tô 8, âp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Danh Dương, 1983, làm ruộng Thị Bé Ba, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1636	Tô Hiếu Nghĩa Không 28/04/2008 091208003772	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Tô Anh Tú, 1979, làm ruộng Thị Mẫn, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1637	Danh Văn Có Không 28/02/2008 091208002501	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tô 10, âp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	3/12 Không Không	Danh Văn Dinh, 1986, làm ruộng Lâm Thị Thanh Xa, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1638	Trần Quốc Cường Không 1/27/2008 091208004885	Công nhân Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Thảo, 1981, làm ruộng Trần Thị Cẩm1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1639	Ngô Thanh Liêm Không 04/6/2008 091208000820	Làm ruộng Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Ngô Tấn Phước, 1978, làm ruộng Lương Kim Huệ, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1640	Danh De Không 15/11/2007 091207015608	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Thưa, 1983, làm ruộng Thị Nắm, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1641	Trần Hoàng Giang Không 5/6/2007 091207005593	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Hậu, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Trúc, 1986, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1642	Danh Kiệt Không 3/29/2007 091207014689	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	4/12 Không Không	Danh Được, 1983, làm ruộng Thị Yêu, 1983, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1643	Nguyễn Phước Nghĩa Không 29/01/2007 091207012774	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Càng, 1967, làm ruộng Đoàn Thị Thúy Nga, 1969, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1644	Nguyễn Đang Trường Không 10/02/2007 091207001756	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Khol, 1986, làm ruộng Võ Thị Kim Thoa, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1645	Nguyễn Văn Lộc Không 20/01/2007 091207007666	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Nguyễn Văn Chuôi, 1960, làm ruộng Nguyễn Thị Mai, 1962, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1646	Trần Văn Phúc Không 18/3/2007 091207002002	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Văn Giang, 1969, làm ruộng Nguyễn Thị Thủy, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1647	Đỗ Ngọc Tính Không 25/6/2007 091207008898	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Hoàng Phương, 1983, làm ruộng Lê Thị Thúy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1648	Châu Hữu Lợi Không 20/4/2007 091207003196	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Châu Út Sang, 1986, làm ruộng Thị Lùn, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1649	Bùi Văn Mãi Không 21/01/2007 091207000271	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Bùi Văn Nhờ, 1980, làm ruộng Nguyễn Thị Hạnh, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1650	Lương Minh Thuận Không 15/01/2007 091207016250	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lương Thanh Nhơn, 1979, làm ruộng Phạm Thị Diều, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1651	Phạm Văn Tự Không 01/01/2007 091207007372	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Giang, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Ngang, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1652	Đặng Tấn Đạt Không 25/06/2007 091207009308	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đặng Văn Dũng, 1964, làm ruộng Thị Mực, 1967, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1653	Võ Văn Minh Không 6/21/2006 091206006968	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 1, Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Thanh Tuân, 1981, làm ruộng Trương Thị Mỹ Xuyên, 1985, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1654	Trần Văn Vinh Không 8/29/2006 091206014355	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 8, Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trần Thanh Phong, 1979, làm ruộng Lê Ngọc Mai, 1983, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1655	Nguyễn Dĩ Hào Không 22/02/2006 091206008066	Công nhân Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyên Văn Nòng, 1979, làm ruộng Nguyễn Thị Mỹ Sương, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1656	Trang Minh Nhựt Không 26/8/2006 091206009010	Công nhân Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trang Văn Kiệt, 1973, làm ruộng Phạm Hồng Linh, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1657	Kim Thanh Trọng Không 18/01/2006 091206013720	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Kim Thanh Sang, 1973, làm ruộng Thị Thanh, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1658	Lê Quốc Trung Không 25/3/2006 091206004980	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Hùng Vĩ, 1980, làm ruộng Huỳnh Thị Trang, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1659	Lê Phong Nhã Không 19/9/2006 091206017986	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Phi, 1982, làm ruộng Trần Thị Bé Hai, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1660	Lê Hữu Thừa Không 12/11/2006 091206009223	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Cu, 1987, làm ruộng Lê Kim Lan, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1661	Nguyễn Văn Thái Không 4/7/2006 091206006225	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Trưa, 1978, làm ruộng Cao Bích Phương1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1662	Danh Hoàng Phương Không 28/8/2006 091206010290	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Phước, 1985, làm ruộng Huỳnh Thị Lượm, 1988, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1663	Nguyễn Hoài Hận Không 27/06/2006 091206008173	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Thông, 1981, làm ruộng Nguyễn Bích Huyền, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1664	Lê Văn Nghiệp Không 30/5/2006 091206010348	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Lê Văn Sự, 1982, làm ruộng Phạm Thị Cẩm, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1665	Phan Văn Trường Phát	Lao động tự do	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	8/12	Phan Phước Thiện, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lương Thị Lan Định, 1979, nội trợ	
	15/12/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205011934						
1666	Danh Thanh Bình	Lao động tự do	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	8/12	Danh Tình1975, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Huỳnh Thị Hòa, 1971, nội trợ	
	30/01/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091205006630						
1667	Nguyễn Vĩ Khang	Lao động tự do	Tổ 2, Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Tùng, 1982, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Thăm, 1983, nội trợ	
	8/14/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205004007						
1668	Thái Hoàng Anh	Lao động tự do	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Thái Văn Cao, 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Nhã, 1985, nội trợ	
	20/7/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205000475						
1669	Nguyễn Văn Tài	Lao động tự do	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Cường, 1973, chết	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Đặng Thị Dung, 1974, nội trợ	
	26/9/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205006808						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1670	Trần Thanh Can Không 24/8/2005 091205006145	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trần Văn Phong, 1974, làm ruộng Phan Thị Nhàn, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1671	Đỗ Ngọc Qui Không 11/6/2005 091205015818	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Hoàng Phương, 1983, làm ruộng Lê Thị Thúy, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1672	Phạm Thanh Mẫn Không 22/9/2005 091205000684	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Văn Dõi, 1975, làm ruộng Quỳnh Thị Úc, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1673	Danh Hồng Huy Không 25/01/2005 091205008230	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Huy Nôc, 1980, làm ruộng Thị Kim Xuân, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1674	Trần Văn Quân Không 04/11/2005 091205005123	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Trần Văn Lô, 1969, làm ruộng Lê Thị Thu Anh, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1675	Lê Quốc Em Không 13/11/2005 091205018379	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Sơn, 1967, làm ruộng Lê Thị Thu Sương, 1975, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1676	Lê Văn Quy Không 05/09/2005 091205002197	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lê Văn Quý1968, làm ruộng Nguyên Thị Năm, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1677	Phan Hoài Duy Không 07/07/2005 091205011952	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Phan Hoài Vui, 1985, làm ruộng Cao Ngọc Giàu, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1678	Nguyễn Văn Tài Không 9/26/2005 091205000808	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Văn Cường, 1973, làm ruộng Đặng Thị Dung, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1679	Lê Trường Phúc Không 14/09/2005 091205007660	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Chẻo, 1965, làm ruộng Trần Thị Loan, 1965, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1680	Nguyễn Văn Dử	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Nguyên Văn Thông, 1981, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Giào, 1986, nội trợ	
	31/03/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205010564						
1681	Lê Gia Bảo	Lao động tự do	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Lê Nhật Nam, 1981, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Ngô Thị Thúy Nga, 1987, nội trợ	
	16/02/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205008108						
1682	Trần Thanh Sang	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	8/12	Trần Thanh Phú, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Kim Say, 1982, nội trợ	
	19/12/2005	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091205008763						
1683	Võ Văn Thắng	Lao động tự do	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	1/12	Võ Văn Lanh, 1983, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Gon, 1981, nội trợ	
	07/10/2004	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204007231						
1684	Phan Đạt Thành	Lao động tự do	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	3/12	Phan Văn Hùng, 1978, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Sóc Suông, 1980, nội trợ	
	24/12/2004	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204019211						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1685	Trần Văn Trọng Không 18/02/2004 091204011819	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Trần Văn Giang, 1969, làm ruộng Nguyễn Thị Thủy, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1686	Lê Hữu Nhân Không 23/09/2004 091204012288	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Tốt, 1976, làm ruộng Trịnh Thị Thăm, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1687	Phạm Văn Trọng Không 17/12/2004 091204014009	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Thủy, 1988, làm ruộng Lâm Thị Xuân Tiên, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1688	Nguyễn Văn Trường Không 29/11/2004 091204010755	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Dìa, 1984, làm ruộng Đặng Thị Đâu1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1689	Phan Thanh Hoài Không 30/5/2004 091204007956	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Hiền, 1981, làm ruộng Hồ Thị Những, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1690	Danh Hoàng Sơn Không 07/02/2004 091204002376	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Tùng Lâm, 1973, làm ruộng Thị Phúc, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1691	Nguyễn Phương Cường Không 14/5/2004 091204007798	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Tới, 1985, làm ruộng Trần Thị Bích Ngọc, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1692	Đặng Văn Minh Không 1/21/2004 091204003487	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Kiệt, 1946, làm ruộng Bùi Thị Hoa, 1955, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1693	Nguyễn Văn Liền Không 09/11/2004 091204006438	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Nhành, 1953, làm ruộng Dương Thị Quyên, 1956, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1694	Nguyễn Văn Dư Không 16/7/2004 091204003251	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Chơn, 1987, làm ruộng Lê Thị Bé Năm, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1695	Lê Hoàng Phúc Không 04/4/2003 091203016276	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Út, 1977, làm ruộng Nguyễn Thị hạnh, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1696	Võ Văn Tâm Không 7/29/2003 091203006282	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 1, Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Võ Thanh Tuân, 1981, làm ruộng Trương Thị Mỹ Xuyên, 1985, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1697	Võ Văn Đô Không 9/22/2003 089203006379	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 1, Sơn Bình, xã Hòn Đất, Xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Võ Văn Ly, 1985, làm ruộng Lê Thị Bích Duyên, 1981, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1698	Tiêu Minh Thắng Không 18/5/2003 091203004725	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Tiêu Văn Tạo, 1974, làm ruộng Lê Thị Sai, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1699	Dương Hồng Lĩnh Không 16/9/2003 091203016624	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Dương Thanh Toàn, chết Ngô Ánh Hồng, 1989, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1700	Mai Đức Thịnh Không 09/10/2003 091203008319	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Mai Em Nhỏ, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Hiền Diệu, 1985, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1701	Danh Vũ Luân Không 08/11/2003 091203018345	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	7/12 Không Không	Danh Tửng, 1976, làm ruộng Thị Thanh Kiều, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1702	Trần Văn Sang Không 1/15/2003 091203013750	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	1/12 Không Không	Trần Văn Giang, 1969, làm ruộng Nguyễn Thị Thủy, 1970, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1703	Nguyễn Duy Khánh Không 15/10/2003 091203014669	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyeên Văn Dũng, 1977, làm ruộng Phạm Thị Vân, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1704	Phạm Văn Nghĩa Không 26/5/2003 091203007674	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Mĩa, 1975, làm ruộng Nguyễn Thị Sang, 1977, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1705	Danh Minh Nghĩa Không 26/5/2003 091203006271	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	4/12 Không Không	Danh Minh, 1977, làm ruộng Thị Lợi, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1706	Đặng Phước An Không 4/6/2003 091203010131	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Đặng Văn Bình, 1978, làm ruộng Phan Thị Hồng Điệp, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1707	Nguyễn Văn Nhiều Không 10/2/2003 091203010954	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Lê, 1976, làm ruộng Lê Thị Tâm, 1979, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1708	Tô Dương Định Không 17/5/2003 091203011538	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Tô Anh Tú, 1981, làm ruộng Thị Mẫn, 1982, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1709	Trương Thanh Tiến Không 26/9/2003 091203017378	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trương Thanh tùng, 1975, làm ruộng Sơn Thị Đạt, 1986, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1710	Đặng Tấn Phong	Lao động tự do	Tổ Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Đặng Văn Dũng, 1965, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Mực, 1964, nội trợ	
	26/3/2003	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203017378						
1711	Bùi Văn Nhớ	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	4/12	Bùi Văn Nhờ, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Hạnh, 1985, nội trợ	
	01/01/2003	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	089203000559						
1712	Danh Sơn	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	7/12	Danh Sanh, 1980, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Danh Thị Khuôl Thi, 1982, nội trợ	
	2/11/2003	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203011645						
1713	Danh Thành	Lao động tự do	Tổ 7, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Danh Cươl, 1975, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Thị Chung, 1974, nội trợ	
	18/12/2003	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Khmer, Phật	Không	Không	
	091203011820						
1714	Phan Hữu Phước	Làm Mướn	Tổ Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông	1/12	Phan Văn An, 1979, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Lê Thị Minh Huệ, 1980, nội trợ	
	03/10/2003	Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091203004877						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1715	Trang Văn Trường Không 20/02/2003 091203000554	Làm Hồ Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trang Văn Tâm, 1970 (chết) Nguyên Huỳnh HoàngThanh Thuỷ, 1971 Không	Trình độ văn hóa thấp
1716	Lê Hoài Nam Không 08/03/2003 091203007541	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Lê Tân Phương, 1983, làm ruộng Nguyễn Thị Vân, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1717	Danh Khải Không 30/8/2002 091202004037	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Danh Thi, 1980, làm ruộng Thị Quyền, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1718	Võ Đức Hải Không 13/7/2002 091202011057	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Võ Đức Trọng, 1980, làm ruộng Huỳnh Thị Tiền, 1982, chết Không	Trình độ văn hóa thấp
1719	Nguyễn Văn Phát Đạt Không 04/12/2002 091202003234	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Thiền Chờ, 1971, làm ruộng Nguyễn Thị Lục Hăng, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1720	Phạm Ngọc Thuận Không 24/7/2002 091202008665	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Phạm Quốc Ngà, 1981, làm ruộng Phạm Thị Ánh, 1983, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1721	Phạm Văn Nhu Không 22/5/2002 089202006728	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Phạm Văn Nhờ, 1977, làm ruộng Nguyễn Thị Mân, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1722	Phan Văn Duyên Không 20/10/2002 091202007645	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Trung, 1977, làm ruộng Danh Thị Thừa, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1723	Nguyễn Minh Tuyền Không 05/10/2002 091202003330	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Tùng, 1972, làm ruộng Nguyễn Hà Tiên, 1971, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1724	Phạm Văn Sinh Không 26/12/2002 091202003161	Lao động tự do Ap Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Phạm Văn Gió, 1976, làm ruộng Phan Thị Hằng, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1725	Nguyễn Hùng Tấn Không 16/8/2002 091202014658	Công nhân Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Nguyễn Văn Cường, 1973, chết Đặng Thị Dung, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1726	Nguyễn Hữu Nghĩa Không 20/8/2002 091202006639	Lao động tự do Châu Phú, An Giang Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Châu Phú, An Giang Châu Phú, An Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	8/12 Không Không	Nguyễn Văn Sĩ, 1977, làm ruộng Nguyễn Thị Phương, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1727	Mai Phước Thịnh Không 10/9/2008 089208000562	Không Không Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Mai …. Nhỏ Nguyễn Thị Hiền Diệu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1728	Danh Hoài Thương Không 6/5/2008 091208015432	Không Không Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Dương Thị Bé Ba Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1729	Hồ Văn Nhái Không 9/9/2007 091207017110	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lương Văn Sơn Hồ Thị Hết Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1730	Đỗ Quốc Tính Không 6/25/2007 091207008898	Không Không Không	Tổ 5, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đỗ Hoàng Phương Lê Thị Diễm Thúy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1731	Nguyễn Tấn Phúc Không 8/16/2006 087206001392	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Thành Ngon Nguyễn Thị Thuận Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1732	Trần Quang Vinh Không 1/24/2006 089206004855	Không Không Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Thanh Trần Thị Thanh Thủy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1733	Nguyễn Thái Nguyên Không 4/4/2006 091206018882	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Nhiều Trần Thị Nỡ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1734	Nguyễn Văn Khang Không 8/22/2006 091206019347	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Anh Tài Nguyễn Thị Huỳnh Nga Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1735	Trương Văn Vũ Không 4/23/2005 	Không Không Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trương Văn Tùng Sơn Thị Đạt Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1736	Quách Tấn Duy Không 10/25/2005 089205010208	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Quách Văn … Huỳnh Thị Mới Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1737	Nguyễn Văn Dương Không 4/20/2005 089205003280	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Sỹ Nguyễn Thị Hận Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1738	Danh Quốc Bảo Không 8/5/2005 091205018792	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đấtt Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Thanh Vũ Lê Thị Kim Oanh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1739	Danh Mạnh Giàu Không 5/7/2005 091205006572	Không Không Không	Tổ 8, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Phấn Thị Tươi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1740	Nguyễn Văn Tâm Không 11/9/2004 091204007037	Không Không Không	Tổ 1, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Son Huỳnh Thị Cái Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1741	Nguyễn Văn Tính Hào Không 1/1/2004 091204013967	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hồng Không Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1742	Nguyễn Vĩ Kiệt Không 10/12/2004 091204007848	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Không Nguyễn Thị Kỹ Xương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1743	Phạm Văn Tình Không 1/1/2004 091204003829	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Giang Nguyễn Thị Ngang Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1744	Nguyễn Văn Đoàn Không 11/19/2004 091206004992	Không Không Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất, Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hòa Nguyễn Thị Thu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1745	Nguyễn Phụng Hiệp Không 22/1/2003 091203017854	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Diện Trương Thị Điệp Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1746	Huỳnh Tấn Phục Không 6/4/2003 091203013323	Không Không Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Tấn Bền Võ Thị Trúc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1747	Danh Tụt Không 11/9/2003 089203004215	Không Không Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất, Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Không	0/12 Không Không	Danh Doan Mai Thúc Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1748	Danh Hùng Không 11/9/2003 089203012348	Không Không Không	Ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất, Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Không	0/12 Không Không	Danh Phúc Thị Mến Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1749	Tiêu Minh Thắng Không 5/18/2003 091203004725	Không Không Không	Tổ 3, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Tiêu Văn Tạo Lê Thị Sai Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1750	Nguyễn Tiến Thành Không 7/24/2003 091203009807	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Long Lê Thị Rớt Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1751	Nguyễn Anh Khang Không 4/4/2003	Không Không Không	Tổ 4, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Bén Võ Thị Thu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1752	Huỳnh Thanh Sang Không 1/24/2002 091202002364	Không Không Không	Tổ 2, ấp Sơn Bình, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Ngọc Sơn Nguyễn Thị Kiều Phương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1753	Nguyễn Gia Tỷ Không 24/01/2009 091209013607	Học sinh Trường THCS & THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Trường THCS & THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Nguyên Thanh Hiếu, 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Minh Hiếu, 1982, Giáo viên Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1754	Cao Huỳnh Nhân Không 18/02/2009 087209000791	Học sinh Trường THCS & THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 8, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Cao Thanh Phương, (chết) Huỳnh Thị Kim Hiệp, 1989, Công nhân Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1755	Nguyễn Công Tráng Không 09/02/2008 091208010863	Sinh viên Trường Đại học FPT Cần Thơ Không	Tổ 7, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại học FPT Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyên Văn Cường, 1982, Làm ruộng Hà Mộng Thu, 1984, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1756	Trần Thanh Hậu Không 11/10/2008 091208012627	Sinh viên Trường Đại Học Y Dược Thành phố Hồ Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Trần Thanh Nghĩa, Làm ruộng Phạm Thị Lẹ, 1979, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1757	Lê Tấn Phát Không 3/6/2006 091206006449	Sinh viên Trường Đại Học Sài Gòn Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành Phố Hồ Chí Minh Trường Đại Học Sài Gòn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Lê Tấn Đạt, 1979, Làm ruộng Nguyễn Thị Tiên, 1983, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1758	Phạm Đức Thiện Không 7/01/2007 091207013401	Lao động tự do Trường Cao Đăng Kiên Giang Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Trường Cao Đẳng Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Phạm Văn Tâm, 1983, Làm ruộng Nguyễn Thị Mỹ Dung, 1986, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1759	Hồ Tiểu Phi Không 5/8/2003 091203014376	Sinh Viên Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Hồ Văn Sang, 1984, Làm ruộng Nguyễn Tuyết Diệu, 1983, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1760	Cao Ngọc Long Không 06/02/2001 091201010451	Sinh viên Trường Đại Học Nam Cần Thơ Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Cần Thơ Trường Đại Học Nam Cần Thơ	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Cao đẳng Không Đoàn	Cao Tân Lực, 1963, Làm ruộng Hồ Thị Phích, 1965, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1761	Hồ Minh Thật Không 01/8/2007 091207007248	Sinh viên Trường Đại học Kiên Giang Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Châu Thành, An Giang Trường Đại học Kiên Giang	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Hồ Minh Dư, 1984, Làm ruộng Trịnh Thị Lượm, 1990, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1762	Nguyễn Minh Hậu Không 20/4/2004 091204006808	Du học sinh Đan Mạch Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Đan Mạch Đan Mạch	Trung nông Nông dân Kinh, Không	Đại học B1 Đoàn	Nguyễn Minh Hùng, 1975, Làm ruộng Nguyễn Thị Diễm Em, 1979, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1763	Trần Minh Toàn Không 26/8/2008 091208016626	Học Sinh Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	Trung nông Nông dân Kinh, Không	11/12 Không Đoàn	Trần Văn Triều, 1988, Làm ruộng Nguyễn Thùy Linh, 1989, Nội trợ Không	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015.
1764	Nguyễn Văn Kha Không 26/2/2007 091207008262	Du Học Đài Loan Không	Tổ 10, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Đài Loan Đài Loan	Trung nông Nông dân Kinh, Không	12/12 Không Đoàn	Nguyễn Thanh Hùng, 1971, làm ruộng Thái Thị Thu, 1971, Nội trợ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1765	Lê Văn Sĩ Không 01/01/2009 091209011450	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Dũng, 1981, làm ruộng Phan Cẩm Tú, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1766	Phan Văn Tiểu Long Không 22/02/2009 091209001980	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phan Văn Điệp, 1984, Làm ruộng Võ Thị Trong, 1986, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1767	Lê Phước Hào Không 29/01/2009 091209018697	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Phước Ngộ, 1980, làm ruộng Lê Thị Bé Em, 1978, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1768	Lê Quốc Bảo Không 09/02/2009 091209005827	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Giang, 1975, làm ruộng Nguyễn Thị Tuyết Nga, 1974, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1769	Trần Văn Lên Không 28/01/2009 089209011792	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Trung, 1983, làm ruộng Huỳnh Thị Bé Tám, 1980, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1770	Huỳnh Anh Tài Không 05/7/2008 091208015885	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Dân, 1982, làm rộng Huỳnh Thị Út Nhỏ, 1990, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1771	Lê Hoàng Quy Không 31/5/2008 091208017539	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Hoàng Nam, 1988, làm ruộng Nguyễn Thị Diễm, 1990, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1772	Lê Văn Vượng Không 23/5/2008 091208006523	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Văn Cường, 1979, Làm ruộng Đặng Thị Diễm, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1773	Lý Văn Hậu Không 04/7/2008 091208013409	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lý Văn Hoạch, 1973, Làm ruộng Võ Thị Loan, 1979, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1774	Võ Toàn Mỹ Không 18/12/2008 091208016965	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Quản, 1974, làm thuê Nguyễn Thị Quyên, 1987, may đồ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1775	Phan Thanh Sang Không 28/10/2008 091208014683	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Kim Ngọc Minh , 1975, làm ruộng PhanThị Tiên, 1976, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1776	Nguyễn Văn Thống Không 28/07/2008 091208001537	Làm ruộng Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Tấn Tài, 1982, làm ruộng Huỳnh Thị Đông, 1987, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1777	Nguyễn Văn Lộc Không 18/10/2008 091208010419	Làm ruộng Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ Tổ 4, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Tính, 1986, làm thuê Trần Thị Út, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1778	Nguyễn Tường Huy Không 12/11/2008 091208014569	Làm ruộng Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Tân, 1982, làm ruộng Nguyễn Thị Hòa, 1980, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1779	Nguyễn Quốc Thịnh Không 18/7/2008 091208015216	Làm ruộng Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Thanh Tú, 1986, làm ruộng Trần Thị Nhung, 1984, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1780	La Văn Luân Không 10/8/2008 091208007585	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	La Văn Bảy, 1979, làm ruộng Trần Thị Thanh Loan, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1781	Huỳnh Văn Khánh Không 18/12/2008 091208016536	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Đây, 1989, làm ruộng Võ Thị Kiều Bê, 1993, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1782	Huỳnh Văn Cường Không 05/12/2008 091208010924	Làm ruộng Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Huỳnh Văn Hậu, 1990, làm ruộng Nguyễn Thị Thúy Loan, 1992, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1783	Danh Hữu Minh Không 07/8/2008 091208010773	Công nhân Thành phố Hồ Chí Minh Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Loan Đi, 1979, công nhân Neáng Sóc Kim, 1985, công nhân Không	Trình độ văn hóa thấp
1784	Hà Quốc Phòng Không 30/1/2008 091208006121	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Hà Thanh Hải, 1984, Làm ruộng Trần Thị Thạch, 1985, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1785	Võ Tuấn Anh Không 08/11/2008 091208001029	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Võ Văn Nhiêu, 1982, Làm ruộng Hoa Thị Lý (chết), Không	Trình độ văn hóa thấp
1786	Trần Quốc Toàn Không 17/9/2008 091208007057	Làm ruộng Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Thanh Tuân, 1987, Làm ruộng Phan Thị Liên, 1989, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1787	Nguyễn Văn Định Không 09/3/2007 091207016706	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Cường, 1976, Làm ruộng Nguyễn thị Thường, 1975, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1788	Lâm Thanh Vững Không 13/9/2007 091207010328	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lâm Văn Phúc, 1980, Làm ruộng Lê Thị Liễu, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1789	Nhan Khánh Huy Không 27/03/2007 091207005180	Công nhân Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nhan Hữu Giang, 1984, Làm ruộng Lê Thị Diệu, 1986, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1790	Nguyễn Hồng Ngoãn Không 11/06/2007 091207016885	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Hông Ngoan, 1976, Làm ruộng Phan Thị Diễm, 1978, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1791	Nguyễn Hoàng Linh Không 01/01/2007 091207010385	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Quốc Sang, 1980, Làm ruộng Võ Thị Thúy, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1792	Nguyễn Văn Thành Không 20/3/2007 089207016129	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Thanh Hoàng, 1984, Làm ruộng Huỳnh Thị Thảo, 1990, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1793	Ngô Huỳnh Nghĩa Không 20/6/2007 091207003228	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Văn Đậm, 1984, Làm ruộng Huỳnh Thu Sang, 1991, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1794	Đỗ Hữu Trọng Không 13/8/2007 091207006179	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Đỗ Thành Yên, 1975, Làm ruộng Trần Thị Hằng, 1975, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1795	Nguyễn Văn Thạnh Không 19/7/2007 091207012245	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyên Văn Hùng, 1979, Làm ruộng Huỳnh Thị Phượng, 1988, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1796	Huỳnh Văn Mạnh Không 24/8/2007 091207012206	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Huỳnh Văn Lộc, 1986, Làm ruộng Nguyễn Thanh Kiều, 1991, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1797	Bùi Văn Hoài Không 25/5/2007 091207003349	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Bùi Văn Dô, 1984, Làm ruộng Nguyễn Kim Nhân, 1988, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1798	Võ Vĩ Tường Không 1/11/2007 091207016825	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Thanh, 1982, Làm ruộng Trần Thị Bé Hiền, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1799	Nguyễn Văn Vàng Không 08/07/2007 0912070116533	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Văn Trung, 1979, Làm ruộng Lê Thị Pha, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1800	Lê Đức Duy Không 13/11/2007 091207013306	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Lê Văn Hùng, 1972, Làm ruộng Nguyễn Thị Nga, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1801	Đặng Thanh Phong Không 02/10/2007 089207006353	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Đặng Thanh Vũ, 1977, Làm ruộng Huỳnh Thị Lợm, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1802	Võ Văn Tài Không 02/01/2006 091206007824	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Thăng, 1983, Làm ruộng Nguyễn Thị Bích Tuyền, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1803	Huỳnh Thanh Toàn Không 5/7/2006 091206015641	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Huỳnh Hông Cường, 1981, Làm ruộng Nguyễn Thị Triều Tiên, 1986, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1804	Nguyễn Đình Chí Không 07/9/2006 091206010286	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Quân, 1979, Làm ruộng Đặng Thị Hường, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1805	Nguyễn Chí Ca Không 15/01/2006 091206007408	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Thâm, 1973, Làm ruộng Trần Thị Gỗ, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1806	Lê Văn Tới Không 10/01/2006 091206006812	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Lê Văn Tân, 1984, Làm ruộng Nguyễn Thị Thu Hai, 1987, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1807	Lê Văn Quy Không 22/02/2006 091206016751	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Lê Văn Quới, 1984, Làm ruộng Nguyễn Thị Thúy, 1985, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1808	Trần Quốc Huy Không 18/5/2006 091206009299	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Lý, 1984, Làm ruộng Lê Thị Lệ Em, 1988, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1809	Nguyễn Văn Lên Không 12/12/2006 091206009334	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Nguyễn Văn Sang, 1979, Làm ruộng Hà Thị Thắm, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1810	Nguyễn Minh Nhựt Không 20/10/2006 091206010387	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Tánh, 1979, Làm ruộng Võ Kim Sơn, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1811	Nguyễn Thanh Lương Không 05/02/2006 091206004729	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Thanh Vân, 1979, Làm ruộng Huỳnh Thị Lan, 1983, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1812	Nguyễn Linh Dương Không 1/2/2005 091205008070	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Trung Hiếu, 1985, làm ruộng Nguyễn Thị Mén, 1984, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1813	Đặng Văn An Không 27/6/2005 091205006626	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đặng Minh Toàn, 1987, Làm ruộng Dương Thị Nhi Y, 1987, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1814	Danh Hảo Không 18/11/2005 091205000480	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Danh Xà Thi, 1979, Làm ruộng Phạm Thị Thu Thủy, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1815	Lê Hoàng Ưng Không 10/06/2005 091205000689	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Tròn, 1975, Làm ruộng Lê Thị Giòn, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1816	Nguyễn Bảo Quốc Không 09/08/2005 091205006409	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Đậm, 1976, Làm ruộng Nguyễn Thị Nga, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1817	Nguyễn Văn Qui Không 08/09/2005 091205006743	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Tánh, 1979, Làm ruộng Nguyễn Thị Son, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1818	Phạm Chí Hải Không 05/5/2005 091205006664	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Phạm Văn Mộng, 1975, Làm ruộng Phan Thị Ny, 1981, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1819	Nguyễn Linh Dương Không 01/02/2005 091205008070	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Trung Hiếu, 1985, Làm ruộng Nguyễn Thị Mén, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1820	Trần Văn Tới Không 4/3/2005 091205013333	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Văn Sang, 1977, Làm ruộng Phan Thị Bích, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1821	Huỳnh Nhật Trung Không 5/8/2005 091205015094	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Hùng, 1970, Làm ruộng Nguyễn Thị Đê, 1968, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1822	Hồ Thanh Lộc Không 20/11/2005 091205006217	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hồ Thanh Bình, 1975, Làm ruộng Trần Thị Lanh, 1979, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1823	Sơn Quy Không 28/11/2005 091205004541	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	6/12 Không Không	Sơn Tâm, 1974, Làm ruộng Nguyễn Thị Nga, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1824	Đỗ Trung Hiếu Không 29/02/2005 091205018167	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Nguyễn Văn Ngọc, 1984, Làm ruộng Đỗ Thị Hằng, 1986, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1825	Nguyễn Văn Toàn Không 29/8/2005 091205011797	Sữa xe Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Sơn, 1979, Làm ruộng Lê Thị Bến, 1983, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1826	Phạm Thanh Trung Không 09/4/2005 091205016181	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Phạm Văn Yên, 1983, Làm ruộng Lê Thị Phường, 1985, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1827	Lê Văn Lộc Không 11/11/2005 091205011259	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Lê Văn Inh, 1971, Làm ruộng Trương Thị Kim Vân, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1828	Nguyễn Hồng Duy Không 04/11/2005 091205004680	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Hồng Nhỏ, 1973, Làm ruộng Nguyễn Thị Toàn, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1829	Lê Phước Phương Không 26/6/2005 091205004840	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Phước Ngộ, 1980, Làm ruộng Lê Thị Bé Em, 1978, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1830	Nguyễn Hoàng Huy	Công nhân	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Tánh, 1982, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Võ Kim Sơn, 1980, Nội trợ	
	18/2/2004	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204013843						
1831	Nguyễn Vĩ Khang	Lao động tự do	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Dinh, 1980, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Kiều, 1983, Nội trợ	
	17/07/2004	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204018667						
1832	Đặng Thành Lộc	Lao động tự do	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Đặng Thành Phương, 1977, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Mỹ Nhân, 1978, Nội trợ	
	12/11/2004	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	089204009532						
1833	Phạm Văn Hoàng Vững	Lao động tự do	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	6/12	Phạm Hoàng Em, 1971, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Hăng, 1976, Nội trợ	
	28/10/2004	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204014203						
1834	Nguyễn Văn Thạnh	Lao động tự do	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Phụng, 1970, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Nông dân	Không	Trần Thị Bạch Tuyết, 1973, Nội trợ	
	24/02/2004	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Kinh, Không	Không	Không	
	091204013594						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1835	Nguyễn Văn Khá Không 28/01/2004 091204019687	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên VAn Lương, 1973, Làm ruộng Phan Thị Ánh, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1836	Lê Văn Thịnh Không 23/01/2004 091204014439	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Cường, 1983, Làm ruộng Đặng Thị Diêm, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1837	Nguyễn Thanh Dạng Không 28/02/2004 091204014796	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 7, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Hậu, 1972, Làm ruộng Võ Thị Thao, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1838	Nguyễn Văn Tánh Không 17/10/2004 091204019081	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyên Chí Tâm, 1981, Làm ruộng Nguyễn Thị nga, 1981, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1839	Nguyễn Thanh Nam Không 17/4/2004 091204015325	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Thành Lâm, 1960, Làm ruộng Thị Ánh, 1973, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1840	Dương Trung Hiếu Không 30/4/2004 091204009526	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Dưng Thanh Phương, 1966, làm ruộng Nguyễn Thị Dân, 1973, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1841	Dương Hoàng Luân Không 15/8/2004 091204006374	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Dương Văn Bé Năm, 1973, Làm ruộng Nguyễn Thị Mẹo, 1974, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1842	Trần Văn Hào Không 17/12/2004 091204006661	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Văn Bé Em, 1986, Làm ruộng Nguyễn Thị Thu Hương, 1985, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1843	Ngô Minh Thức Không 25/12/2004 091204006355	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	3/12 Không Không	Ngô Thành Trung, 1977, Làm ruộng Trần Thị Phương, 1979, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1844	Lê Văn Trí Không 26/8/2004 091204016678	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Lê Văn Sang, 1976, Làm ruộng Lê Thị Phụng, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1845	Nguyễn Hoàng Huy Không 18/2/2004 091204013843	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyên Văn Tánh, 1979, Làm ruộng Võ Kim Sơn, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1846	Lê Hoàng Hưng Không 28/10/2003 091203008925	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất ẤP Hoà Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Tròn, 1975, Làm ruộng Nguyễn Thị Giòn, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1847	Nguyễn Chí Khang Không 22/6/2003 091203006243	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Đức Vàng, 1981, làm ruộng Nguyễn Thị Chi, 1985, nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1848	Võ Thông Minh Không 14/10/2003 091203017506	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Muôn, 1971, Làm ruộng Nguyễn Thị Thăm, 1970, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1849	Trần Văn Kiệt Không 04/03/2003 091203004412	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Trần Văn hải, 1969, Làm ruộng Võ Thị Thu, 1972, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1850	Nguyễn Văn Nhựt Không 01/01/2003 091203004632	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Tánh, 1980, Làm ruộng Nguyễn Thị Son, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1851	Dương Thiên Long Không 15/7/2003 091203013690	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Dương Thanh Thúc, 1962, Làm ruộng Lê Thị Nhanh, 1969, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1852	Huỳnh Công Hiệp Không 16/04/2003 089203004571	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 10, Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Huỳnh Văn Mầm, 1967, Làm ruộng Hồ Thị Hoạt, 1969, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1853	Nguyễn Văn Chương Không 1/1/2003 09120305682	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Trung Hiếu, 1985, Làm ruộng Nguyễn Thị Mén, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1854	Trần Vĩ Khang Không 08/08/2003 091203018776	Lao động tự do Ap Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Trần Ngọc Thương, 1979, Làm ruộng Nguyễn Thị Diêm, 1986, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1855	Lê Hoàng Hưng Không 28/10/2003 091203008925	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Lê Văn Tròn, 1975, Làm ruộng Nguyễn Thị Giòn, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1856	Nguyễn Tuấn Huỳnh Không 29/10/2003 091203009880	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Huyện, 1962, Làm ruộng Trương Thị hoa, 1964, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1857	Nguyễn Văn Tính Không 24/7/2003 091203018383	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Nguyễn Văn Tám, 1979, Làm ruộng Thái Thị Dung, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1858	Trần Văn Tuấn Kiệt Không 19/11/2003 089203018279	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Trần văn Trung, 1984, Làm ruộng Huỳnh Thị Bé Tâm, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1859	Lư Huỳnh Trong Không 06/9/2003 091203011984	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Không Lư Thị Đẹp, 1975, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1860	Nguyễn Tấn Đạt Không 14/6/2003 091203018781	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyên Văn Điên, 1979, Làm ruộng Phạm Thị Linh, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1861	Võ Văn Vĩ Khang Không 20/8/2003 091203009733	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Võ Văn Thanh, 1982, Làm ruộng Nguyễn Thị Hiên, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1862	Ngô Văn Mến Không 15/11/2003 091203015632	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Ngô Thanh Cường, 1980, Làm ruộng Ngô Thị Bích Vân, 1983, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1863	Huỳnh Nhật Thanh Không 20/12/2002 091202007159	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Hùng, 1970, làm ruộng Không	Trình độ văn hóa thấp
1864	Huỳnh Nhựt Thanh Không 20/12/2002 091202007643	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 8, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Huỳnh Văn Hùng, 1970, Làm ruộng Huỳnh Thị Đề, 1968, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1865	Lê Hoàng Việt Không 02/9/2002 091202007159	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Võ Thị Cưng, 1979, Làm ruộng Lê Phước Khang, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1866	Nguyễn Văn Đại Không 05/6/2002 091202003266	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	4/12 Không Không	Nguyễn Văn Trọng, 1975, Làm ruộng Hà Thị Hồng Tuyết Chi, 1975, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1867	Nguyễn Đức Vinh Không 03/8/2002 089202008836	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Nguyễn Đắc Thăng, 1980, Làm ruộng Lương Thị Tuyết Đông, 1984, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1868	Hà Duy Phương Không 20/7/2002 091202010645	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Hà Văn Bé Thanh, 1973, Làm ruộng Nguyễn Thị Phương, 1982, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1869	Nguyễn Văn Xinh Không 16/7/2002 091202007319	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Nguyễn Văn Loan, 1963, Làm ruộng Đỗ Thị Nhỏ, 1964, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1870	Nguyễn Quốc Toàn Không 22/5/2002 091202005972	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	5/12 Không Không	Ngyên Văn Đức, 1973, Làm ruộng Nguyễn Thị Xuân Nhàn, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1871	Huỳnh Văn Thư Không 29/11/2002 087202002337	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	2/12 Không Không	Huỳnh Văn Đá, 1978, Làm ruộng Huỳnh Thị Bông, 1980, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1872	Bùi Văn Tài Không 31/12/2002 093202001661	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 6, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	 Nguyễn Thị Chính, 1955, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1873	Trần Văn Luân Không 10/7/2002 091202007738	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Bình, 1971, Làm ruộng Huỳnh Thị Út Bé, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1874	Trần Thanh Trường Không 24/05/2002 091202010507	Lao động tự do Ap Hòa Tiên, xã Hòn Đất Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	7/12 Không Không	Trần Thanh Tú, 1974, Làm ruộng Nguyễn Thị Mỹ, 1976, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1875	Đỗ Minh Khải Không 31/5/2002 091202017535	Lao động tự do Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông Nông dân Kinh, Không	6/12 Không Không	Đỗ Văn Nam, 1977, Làm ruộng Trần Thị Lành, 1979, Nội trợ Không	Trình độ văn hóa thấp
1876	Lê Quốc Đạt Không 10/01/2009 091209004509	Không Không Không	Tổ 5, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Mè Nguyễn Thị Tiên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1877	Danh Quận Không 5/1/2008 091208003346	Không Không Không	Tổ 5, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kherme, không	0/12 Không Không	Danh Công Thị Duyên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1878	Trịnh Tuấn Vĩ Không 8/4/2008 091208016042	Không Không Không	Tổ 5, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trịnh Minh Thạnh Nguyện Thị Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1879	Phạm Hồng Phúc Không 7/3/2008 091208018040	Không Không Không	Tổ 6, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Thanh Hải Nguyễn Thị Dung Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1880	Lê Thành Lập Không 6/6/2008 091208004445	Không Không Không	Tổ 2, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Nghiệp Lê Thị Tuyền Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1881	Nguyễn Minh Kha Không 9/3/2008 091208012742	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Vũ Lê Thị Nguyệt Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1882	Trần Hùng Anh Quốc Không 05/4/2008 0912080081523	Không Không Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Văn Lợi Phạm Thị Mỹ Linh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1883	Nguyễn Văn Thạnh Không 19/7/2007 091207005521	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hùng Huỳnh Thị Phượng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1884	Lê Văn Tuấn Không 12/6/2007 091207010174	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Tư Đoàn Thị Thiêu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1885	Đinh Văn Tính Không 24/7/2007 091207017428	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Đinh Văn Đang Vũ Thị Hằng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1886	Lê Thanh Điền Không 19/9/2007 091207006770	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Đệ Đoàn Thị Cẩm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1887	Nguyễn Toàn Thắng Không 01/01/2007 091207007519	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Quân Lê Thị Tuyết Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1888	Phạm Nguyễn Thành Đức Không 21/09/2007 091207004648	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Chí Thành Nguyễn Thị Mỹ Tiên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1889	Lý văn Nhiều Không 14/08/2007 091207006654	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lý Văn Bi Lê Thị Thanh Thủy Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1890	Lê Đức Lợi Không 18/01/2007 091207014043	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Năng Trần Thị Mỹ Thơm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1891	Tô Trí Đức Không 4/3/2007 089207024307	Không Không Không	Tổ 8, Ap Hoà Tiến, xã Hòn Đấtt Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Tô Văn Hạnh Huỳnh Thị Khanh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1892	Lê Tuấn Duy Không 1/2/2007 0912070065332	Không Không Không	Tổ 3, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Tuấn Phạm Thị Thương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1893	Lý Văn Nhiều Không 14/8/2007 089207014695	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lư Văn Bi Lê Thị Thanh Thoảng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1894	Nguyễn Minh Kha Không 23/8/2006 091206015009	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tuấn Em Võ Thị Mỹ Tuyền Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1895	Quách Văn Điền Không 26/3/2006 091206015675	Không Không Không	Tổ 3, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Quách Văn Cường Nguyễn Thị La Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1896	Nguyễn Văn Trọn Không 12/10/2006 091206002267	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dương Nguyễn Hồng Trang Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1897	Phạm Văn Trường Không 03/2/2006 091206014208	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Bông Dương Thị Tú Trinh Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1898	Trần Nguyễn Quốc Huy Không 25/12/2006 091206004428	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Văn Bé Nguyễn Thị Cúc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1899	Nguyễn Trường Giang Không 10/5/2005 091205005474	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Giỏi Trần Kim Tiền Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1900	Dương Hoàn Quân Không 22/5/2005 091205003539	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Dương Hoàng Tâm Trương Thị Huỳnh Nga Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1901	Phạm Thái Nhân Không 21/4/2005 091205005053	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Vương Vũ Thái Thị Kim Chi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1902	Nguyễn Tuấn Kiệt Không 05/06/2005 091205007273	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Hường Nguyễn T Chúc Hương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1903	Giang Thành Lộc Không 18/02/2005 091205010110	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Giang Văn Trọng Ngô Thị Nga Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1904	Huỳnh Thanh Thế Không 19/6/2005 091205011017	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Tồng Ngô Thị Thàm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1905	Nguyễn Văn Đủ Không 13/05/2005 091205003628	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tới Trần Thị Bích Ngọc Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1906	Võ Phước Khánh Không 06/06/2005 091205004299	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Phước Thắng Hồ Thị Mỹ Ái Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1907	Nguyễn Văn Trung Không 2/2/2005 091205015051	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Chàu Nguyễn Thị Có Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1908	Phan Nhật Duy Không 5/2/2005 091205000069	Không Không Không	ẤP Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Văn Ẩn Trương Hồng Thu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1909	Nguyễn Gia Thiện Không 14/12/2005 089205006325	Không Không Không	Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Tư Trần Hồng Lương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1910	Huỳnh Văn Nhật Không 10/10/2005 089205015681	Không Không Không	Tổ 5, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Minh Nguyễn Thị Vuông Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1911	Lê Văn Ngọc Dĩ Không 14/1/2005 091205011023	Không Không Không	Tổ 7, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Ngoan Võ Thị Thanh Lên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1912	Huỳnh Hoàng Quân Không 19/11/2004 091204006446	Không Không Không	Tổ 6, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Toàn Huỳnh Ngọc Tươi Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1913	Dương Minh Luân Không 5/3/2004 091204007863	Không Không Không	Tổ 2, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Dương Văn Công Nguyễn Thị Nương Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1914	Trần Minh Thuận Không 20/08/2004 091204014744	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Trần Thanh Xuyên Võ Thị Diễm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1915	Nguyễn Chánh Hưng Không 25/6/2004 0912040033566	Không Không Không	Tổ 6, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Không Huỳnh Thị Hoa Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1916	Nguyễn Huy Hoàng Không 10/9/2004 089204016633	Không Không Không	Tổ 10, AP Hoà Tiên, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Hoàng Anh Phạm Thị Út Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1917	Phan Duy Thọ Không 08/6/2004 091204004761	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Văn Cảnh Nguyễn Thị Hên Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1918	Lê Văn Vững Không 02/01/2004 091204009983	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lê Văn Bình Lê Thị Bé Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1919	Võ Khánh Duy Không 24/02/2004 089204024918	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Thanh Đẳng Thị Chanh Búp Pha Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1920	Võ Văn Kiệt Không 14/7/2004 091204006718	Không Không Không	Tổ 1, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Thanh Tuấn Nguyễn Thị Thúy Loan Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1921	Phạm Văn Chiêu Không 25/4/2003 091203011376	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Duy Võ Thị Vân Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1922	Võ Duy Thanh Tâm Không 20/12/2003 091203010668	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Võ Hồng Thanh Nguyễn Thị Gon Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1923	Nguyễn Thanh Tùng Không 23/11/2003 091203004213	Không Không Không	3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Cành Lê Thị Quề Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1924	Lý Huỳnh Trọng Không 6/9/2003 091203014556	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Chàu Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1925	Huỳnh Quang Lộc Không 29/5/2003 091203017794	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Chàu Huỳnh Ngọc Thiều Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1926	Ng. Hoàng Thanh Liêm Không 13/7/2003 091203012637	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Huy Hoàng Nguyễn Thị Tuyết Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1927	Phan Văn Luân Không 19/12/2003 0912003003875	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phan Văn Nữa Nguyễn Thị hận Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1928	Phạm Hùng Kiệt Không 20/11/2003 089203004527	Không Không Không	Tổ 9, Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Phạm Văn Đứng Nguyễn Thị Niềm Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1929	Nguyễn Văn Sơn Em Không 28/01/2003 091203013099	Không Không Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Nguyễn Văn Dô Nguyễn Thị Kim Phụng Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1930	Quách Văn Kiên Không 01/01/2003 091203014312	Không Không Không	Tổ 3, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Quách Văn Cường Nguyễn Thị La Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1931	Huỳnh Văn Dạng Không 9/1/2003 091203004821	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Văn Biển Nguyễn Thị Lẻ Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1932	Huỳnh Huy Nam Không 21/7/2003 089203014765	Không Không Không	Tổ 4, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Huỳnh Thanh Phương Phan Thị Tím Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1933	Lâm Quốc Vinh Không 4/11/2003 089203005632	Không Không Không	Tổ 5, Ấp Hoà Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Kinh, Không	0/12 Không Không	Lâm Văn Tiến Nguyễn Thị Diện Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
1934	Danh Thanh Tùng Không 30/04/2002 091202011338	Không Không Không	Tổ 9, Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất Không Không	Trung nông Nông dân Khmer, Phật	0/12 Không Không	Danh Thêm Thị Xà Rây Không	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1935	Trinh Văn Lộc	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Trịnh Văn Tám	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Võ Thi Đào	
	05/08/2002	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091202001910						
1936	Nguyễn Thanh Sơn	Không	Ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất	Trung nông	0/12	Nguyễn Thanh Lâm	Vắng mặt địa phương; đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Không	Không	Nông dân	Không	Nguyễn Thị Mãnh	
	7/12/2002	Không	Không	Kinh, Không	Không	Không	
	091202017089						